

ĐÔI

Wason
DS 531
D642 +

62

62

ĐO BỘ BẮC VIỆT



ĐỜI

62

CHỦ ĐỀ : ĐỒ BỘ BẮC VIỆT

- ĐỒ BỒ BẮC VIỆT NÊN HAY KHÔNG ? của đời.
- ĐÁNH RA BẮC, ĐÁNH VÀO NAM VẤN ĐỀ NẪM Ở ĐẦU của đời.
- TA ĐỒ BỘ TA của tề đê.

CHÁNH TRỊ

- GIÁO CHỦ « ĐẠI BỊP » ĐẠI ĐỒNG CỨU THẾ NGUYỄN V SỰ của lão tòn
- NGƯỜI VIỆT ĐỀU NHẤT, BẮT BẠC NHIỀU NHẤT THẾ GIỚI: HAROLD ROBBINS của ngọc thứ lang.
- CIA LÒ CHẾ TẠO VÀ LÀM THỊT TỔNG THỐNG của đời
- NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY của kim nhật

VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG truyện dài của cung tích biên
- RUỒI XANH truyện dài của nguyên thủy long

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỒ ĐỜI • SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 62 • TUẦN LỄ TỪ 10-12-1970 ĐẾN 17-12-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

dấu tranh cho đời

Đánh ra Bắc? Đánh vào Nam? Vấn đề nằm ở đâu?

Trong khi chúng tôi sửa soạn số báo về Đồ Bộ Bắc Việt, chúng tôi biết rằng thời cuộc vẫn đang biến chuyển, và có thể khi số báo này tới tay bạn đọc, cuộc đồ bộ đã xảy ra rồi, hoặc có những yếu tố mới khiến cuộc đồ bộ đó không bao giờ xảy ra nữa — thí dụ một nhượng bộ mới của Cộng sản, hay một đòn phép mới của Mỹ... v.v.

Chúng tôi cũng biết rằng người ta sẵn sàng xuyên tạc tuần báo Đời làm rùm beng vụ Đồ Bộ Bắc Việt để gây phong trào phản đối Mỹ, Việt trước khi cuộc đồ bộ xảy ra, hoặc họ cũng có thể nói tuần báo Đời đang giúp chánh phủ VNCH sửa soạn dư luận cho một cuộc leo thang chiến tranh mới! Khi người ta cố ý xuyên tạc thì cùng một việc làm, họ có thể coi là Cộng sản xúi bẩy, và cũng có thể coi là CIA giật dây được.

Tuy nhiên chúng tôi thiết tưởng nhiệm vụ của một tuần báo vẫn là giúp quý vị độc giả soi sáng các vấn đề thời sự bằng việc phân tích các dữ kiện và tiên liệu các giải pháp có thể được lựa chọn trong tương lai.

Vì vậy không có gì khiến chúng tôi phải thận trọng mà không tiếp tục đưa số báo này tới tay bạn đọc.

Quý bạn sẽ đọc thấy trong các trang báo sau đây các ý kiến khác nhau của nhiều nhân vật.

Các ý kiến đó có thể khác nhau tùy theo quan niệm và tùy theo cách xử dụng các dữ kiện để phân tích và lý luận.

Người này sẽ cho rằng cuộc ném bom Bắc Việt và vụ đột kích Sơn Tây tất yếu sẽ phải đưa tới một cuộc đồ bộ lực quân lên đất Bắc, vì đó là con đường duy nhất mà Mỹ và VNCH phải lựa chọn trước sự thi gan lỳ lợm của Cộng sản Việt Nam.

Người khác có thể sẽ lý luận rằng một cuộc đồ bộ sẽ không có đủ điều kiện để xảy ra, vì phía VNCH và Mỹ có thể dùng các biện pháp khác nhằm đạt tới một chiến thắng quân sự, thí dụ trong diễn tiến đều hòa của chương trình Việt hóa, mà khỏi cần làm cho chiến cuộc lan rộng gây ảnh hưởng bất lợi về tuyên truyền trên thế giới và tại nước Mỹ.

(Xem tiếp trang 16)

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐ 63 :
35 NGƯỜI ĐẸP VIỆT NAM

Bí mật

Ngày thứ sáu 4-12, một người Mỹ tên là Cleaver đi cùng một thông ngôn viên, tới tòa soạn Đời đời gặp Kha trấn Ác. Ông cho biết trong cuộc đồ bộ Sơn Tây, đoàn xung kích Mỹ có bắt 1 số người làm tù binh. Một trong những người tù binh đó khi ban thẩm vấn hỏi: «Ở miền Nam này ông có quen biết ai không?» Đã trả lời: «Tôi có quen biết hai người là Đại tá Nguyễn Sùng hiện nay làm Tổng thư ký bộ XDNT và ông Kha trấn Ác tự Chu Tử làm báo». Hỏi: «Nếu lúc này, ông gặp các ông ấy, ông có nhận diện được không?» Trả lời: «nhận diện được». Do đó, người Mỹ đề nghị mời KTA đi gặp người đó, để phối kiểm xem lời khai của người đó có đúng sự thực không. Vì tò mò, KTA nhận lời. Nhưng ông Mỹ Cleaver, chắc là một tay tổ CIA này lại xin phép được bịt mắt KTA trước khi đưa đi. KTA cũng chấp thuận cho bịt mắt. Lên xe đi vòng vo chừng một nửa giờ, rồi xuống xe... Khi cái khăn bịt mắt bỏ đi, Kha Trấn Ác thấy mình đứng trong một căn phòng, một cái hầm thì đúng hơn, rộng chừng bốn mét, trước mặt KTA là một người to lớn khoảng 40 tuổi. Trời ơi, thì ra là Lê Văn Công, người cùng làng Trảng Thôn thuộc huyện Thạch Thất với Đại tá Sùng và là học trò cũ của KTA hồi KTA còn dạy học ở Sơn Tây. Mừng mừng, tủi tủi nhìn nhau ứa nước mắt. Bao nhiêu câu hỏi rồn rập: «Kia Công, tại sao lại ở đây. Bị bắt ra sao? Có bao nhiêu người bị bắt...» Công chưa trả lời hết câu: «Bị tập kích, bắt sống chứ làm sao! Đồng lương, nhưng không biết là bao nhiêu người bị bắt...» thì ông Cleaver đã xen vô: «Thế là đủ rồi, quả là hai người quen biết nhau. Tôi xin phép ông Kha trấn Ác, nếu ông muốn hỏi ông Công câu nào, xin cho tôi biết trước. Tôi đồng ý cho ông Công trả lời» thì ông Công mới có quyền trả lời. Thế là cut hứng. KTA đặt câu hỏi nào, ông Cleaver cũng lắc đầu: «Câu ấy có tính cách chính trị, xin miễn; Câu ấy có tính cách quân sự, xin miễn...» Chỉ có mấy câu hỏi thăm về một số bạn bè, quyền thuộc ở Sơn Tây là được ông Cleaver đồng ý cho Công được trả lời.



KHA TRẤN ÁC

Sau gần một tiếng đồng hồ, KTA từ biệt Công, lại được bịt mắt đưa về không hỏi được câu nào quan trọng, nhưng ít nhất cũng được thấy rằng cuộc đồ bộ Sơn Tây là một bí mật rùm rợn, không phải để giải cứu tù binh như Đại tá Simon, người chỉ huy cuộc hành quân tuyên bố. Rất có thể một số nhân vật lãnh đạo miền Bắc đã bị bắt cóc trong cuộc xung kích. Chẳng thế mà nhà cầm quyền Bắc Việt mới đã đồng phát qua. Chá thế mà ngay sáng hôm sau, Thủ Tướng Bắc Việt, Phạm văn Đồng, đã cấp tốc lên Sơn Tây. Để làm gì? Để xem ai bị bắt cóc! Ai trốn thoát?

Trước khi bắt tay từ biệt ông Cleaver, KTA hỏi ông: «Tôi hỏi thực ông, ông Trường Chinh hay ông Lê Duẩn đã bị bắt cóc trong vụ xung kích?»

Các ông bắt cóc để đánh đổi tù binh. Các ông hóm hóm. Người Mỹ mỉm cười: «xin miễn trả lời. Ông muốn suy đoán cách nào là quyền của ông...»

Tóm lại, cuộc đồ bộ Sơn Tây vẫn hoàn toàn còn là một bí mật. Nhưng dù sao, nó cũng đánh dấu một khúc rẽ lịch sử trong cuộc chiến này. Nó chứng tỏ tuy bề ngoài Trung cộng Nga Sô vẫn tuyên bố ủng hộ hết mình người anh em Bắc Việt, nhưng bên trong họ đã thỏa hiệp ngầm với Mỹ, và họ dám bỏ rơi Bắc Việt để đánh đổi lấy những quyền lợi to lớn khác. Vẫn là bài học muôn đời cho thân

phần nhược tiểu. Bài học chắc chắn thấm thía lắm cho Lê Duẩn, Tr. Chinh nếu quả thực lúc này Lê Duẩn, Trường Chinh đang làm «con tin» của Mỹ.

Bầu cử trắc nghiệm Tổng Thống

Sang năm sẽ bầu cử T. Thống. Ngay từ lúc này, để biết ai có nhiều hy vọng thắng cử, báo Đời sau số giới thiệu 35 người đẹp. Sẽ tổ chức một cuộc bầu cử trắc nghiệm Tổng Thống lấy độc giả báo Đời làm thành phần cử tri sẽ chọn một số nhân vật thời đại làm ứng cử viên. Chẳng hạn bạn đọc sẽ phải bỏ phiếu cho những liên danh giả tưởng sau đây:

- Nguyễn văn Thiệu — Nguyễn văn Bông
- Dương văn Minh — Nguyễn văn Huyền
- Nguyễn cao Kỳ — Trần minh Triết
- Bảo Đại — Phạm văn Bình
- Trương đình Dzu — Trần văn Chiếu
- Trần văn Hương — Mai thọ Truyền
- Ngô bá Thành — Trần ngọc Liễn
- Lý đại Nguyên — Mai tuyết An
- Kiều mộng Thu — Trần ngọc Châu
- Trần lệ Xuân — Ngô tr. Hiếu
- Âu trường Thanh — Vũ văn Mầu
- Nguyễn đình Quát — Hoàng cơ Bình...

Cuộc bầu cử sẽ hết sức trong sạch, công bằng. Ngay từ giờ phút này, các liên danh kể trên có thể gửi tiểu sử, tuyên ngôn, chương trình hành động về tòa soạn Đời. Nếu các liên danh không gửi, tòa soạn sẽ mạo phép cử người viết tuyên ngôn dùm các liên danh. Chẳng hạn Tú Kếu sẽ được chỉ định viết tuyên ngôn dùm cho L.d. Nguyễn cao Kỳ — Trần minh Triết. Kha trấn Ác sẽ được chỉ định viết tuyên ngôn dùm liên danh Kiều mộng Thu hoặc Trần lệ Xuân. Uyên Thao sẽ viết dùm liên danh Ngô bá Thành hoặc Bảo Đại v.v... Mỗi liên danh có 1 dấu hiệu. 1 danh hiệu, vậy các l. danh gửi dấu hiệu, danh hiệu về. Nếu không gửi, tòa soạn sẽ bắt buộc phải chọn cho mỗi liên danh một dấu hiệu, một danh hiệu. Chẳng hạn sẽ chọn cho liên danh Nguyễn Cao Kỳ dấu hiệu « Gà Chọi », cho liên danh Trương đình Dzu dấu hiệu « Chuồng Cọp ». Bạn đọc tìm được dấu hiệu, danh hiệu nào lý thú cho các liên danh kể trên, xin gửi gấp về tòa soạn. Bạn nào cần giới thiệu thêm liên danh nào ngoài các liên danh kể trên cũng xin liên lạc với tòa soạn. Đời số 64 sẽ là số bầu cử trắc nghiệm Tổng Thống 71.

Đạo Cút

Hôm qua, nhà văn Trần lệ Nguyễn tới tòa soạn Đời, gương mặt rạng rỡ, mắt sáng ngời, như người vừa tìm thấy chân lý, ý nghĩa cuộc đời.

HỎI: Đã tìm thấy hạnh phúc gia đình chưa?

TRẢ LỜI: Hạnh phúc gia đình

thì cũng tam đủ sài, nhưng niềm hoan lạc của ta to lớn hơn nhiều

HỎI: Vậy là cái gì?

TRẢ LỜI: Chim cút!

Và luôn trong 4 tiếng đồng hồ, anh thuyết trình về cái « đặc » nuôi chim cút của anh. Nào người ta đã tìm ra chim cút cách đây 5 nghìn năm tại Do Thái, nào theo chúa Jesus thì chim cút sinh ra là để làm vừa lòng tất cả mọi người. Nào chim cút từ lúc sinh ra đến lúc bắt đầu đẻ chỉ có 45 ngày, và đã đẻ thì đẻ liên miên, một năm 365 hạt trứng.

Thợ máy lạnh tủ lạnh

Giáo Sư tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn: Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cát xá và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt. Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo 239 Nguyễn tri Phương, Cholon.

- ✕ Nội trú 4.500đ một tháng.
- ✕ Học phí 8.000 đồng.
- ✕ Lớp cấp tốc 20 ngày.
- ✕ Lớp cuốn dây «Bobinage» trọn khóa 5.500đ.

Trường thợ điện

Muốn trở thành thợ chuyên môn:

☐ SỬA ĐIỆN NHÀ, ĐIỆN XE HƠI

Học phí trọn khóa 3.500đ.

● LỚP ĐIỆN LẠNH

Thực tập sửa chữa tìm Pan các loại tủ lạnh, máy điều hòa không khí, trọn khóa 2 tháng 8.000đ (lớp cấp tốc 1 tháng).

● LỚP VẮN DÂY (Bobinage)

Thực tập vắn lại các đồ điện như Transfo (survolteur, dévolteur) các loại động cơ: quạt, máy bơm nước, compresseur, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, Dynamo xe hơi và các loại máy phát điện v.v... trọn khóa 5.500đ. Ghi tên xem chương trình tại Đại Nam 239 Ng. tri Phương Ngã Sáu Cholon ở Saigon Đại Nam 808 và 1081 Trần Hưng Đạo gần rạp Oscar, Mãn khóa cấp chứng chỉ. Các bạn muốn tự lập hãy chọn 1 trong 3 ngành về nghề điện để được trọng dụng khi nhập ngũ. Không thất nghiệp khi hòa bình. Học viện ở xa. Học lớp cấp tốc 1 tháng. Nội trú ở 4.500b.

Nào chim cút không hề bao giờ mắc bệnh dịch. Nào chim cút là thứ chim nhỏ nhất nhưng đẻ trứng lớn nhất. Nào mỗi ngày một con chim cút chỉ ăn «tồn một đồng tiền lương thực» Nào thịt chim cút, trứng chim cút rất bổ, người tóc bạc ăn thịt chim cút thì tóc sẽ đen lại, người bại thân ăn trứng cút có thể lấy lại sinh lực, vì chim cút là giống đa tình bậc nhất, làm tình 24 giờ trên 24 giờ không biết mỏi. Nào với số vốn 3 chục ngàn, nuôi 50 con chim cút, mỗi tháng sẽ lời ít nhất 30 ngàn.

Anh kết luận:

— Tôi đang thành lập một đạo, đạo nuôi chim cút. Nhóm Hà thúc nếu muốn chống tham nhũng, thì phải gây phong trào chim cút, tuyên truyền cho Đạo Cút, vì một khi tất cả toàn dân thiên hạ đều nuôi chim cút, người nào cũng thừa ăn, thừa tiêu sẽ không có ai tham nhũng nữa, khối phải chống tham nhũng nữa.

Nghe anh thuyết trình về Đạo Cút Đầu Gối thấy mê quá, nói với anh:

— Tôi sẽ làm theo lời anh. Tất cả các nhóm viên của nhóm Hà thúc Nhơn sẽ thành tin đồ của đạo cút. Nhưng anh nuôi chim cút từ bao giờ.

Anh trả lời:

— Tôi còn đang đi mua chuồng và mua chim. Phải chọn thứ giống thật tốt ở California mới ăn chắc. Tôi đang ở giai đoạn chuẩn bị. Sắp bước sang giai đoạn thực hiện!

Tình thầy trò

Vụ học sinh Hưng Đạo nổi lên, phá trường, chống tăng học phí là một chuyện thể thảm. Các học sinh dĩ nhiên là có lỗi. Nhưng người ta hỏi tại sao bạn giám đốc cùng các giáo sư không nắm vững được học sinh để khiến các học sinh bị bòn phá hoại đầu óc, lôi cuốn vào những trò chơi tai hại như rừa? Chúng quí thì cũng tại nhà trường có đầu óc thương mại hơn là lý tưởng. Chúng ta không dám trách ai, vì đây là tình trạng khủng hoảng chung. Đầu đầu cũng chỉ thấy đầu óc thương mại làm tiền. Chỉ đáng trách LM Trần đức Huỳnh giám đốc trường Hưng Đạo, là một nhà tu hạc mà sao có óc thương mại dữ

đần thề. Chúng ta phục LM Huỳnh là một người có óc tổ chức ít ai sánh kịp, nhưng cái óc thương mại của LM cũng lại số đánh. Từ bao nhiêu năm nay, LM Huỳnh kiếm tiền đã bộn, đã kiếm bạc tỷ trong kỹ nghệ làm trường, LM giàu quá rồi, LM lại không biết sài tiền, không biết «bao» gái, không biết hưởng thụ từ khoái. Vậy LM làm tiền làm gì? Viết những giọng này, Đầu Gối không có ý bêu xấu LM Trần đức Huỳnh hoặc ông hiệu trưởng Nguyễn văn Phú. Đầu Gối biết các vị là những người tốt, có lòng với đất nước, với tương lai. Đầu Gối chỉ mong hai vị sẽ biến trường Hưng Đạo thành một Trung tâm Giáo dục kiểu mẫu thì công của hai vị với đất nước không phải là nhỏ. Tiền thì ai chả ham, Nhưng lý tưởng vẫn đẹp hơn, cao quí hơn nhất là đối với những nhà mô phạm.

Một vài con số

Giám sát viện đang điều tra về vụ Hà thúc Nhơn và những vụ tham nhũng tại Hội đồng miễn dịch ở Nha Trang có liên quan tới cái chết của Hà thúc Nhơn. Đầu Gối có đánh cắp được một số tài liệu do nhóm Hà thúc Nhơn thu thập. Vậy xin mời Giám sát viện một vài con số như sau:

Trong đệ nhất lục cá nguyệt 1970, Hội đồng miễn dịch có xét 2767 trường hợp, thì có tới 2.111 trường hợp được miễn dịch, 132 trường hợp được hoãn dịch, 265 trường hợp thuộc loại 2 (tức loại phụ dịch vĩnh viễn) chỉ có 35 trường hợp là thuộc loại L1 tức loại chiến đấu và 224 trường hợp chưa giải quyết. Trong số 2111 trường hợp được miễn dịch, thì có ít nhất 450 trường hợp khả nghi là có đức Trần hưng Đạo xen vào. Giám sát viện nếu muốn biết sự thật, cứ mở những hồ sơ này ra điều tra sẽ rõ. Còn muốn im đi thì càng hay! 450 trường hợp đó là những trường hợp nào. Nếu Giám sát viện muốn biết Đầu Gối sẵn sàng cho biết.



ĐỒ BỘ BẮC VIỆT, NÊN HAY KHÔNG?

● Bài của BÚT THÉP

Nên hay không nên đồ bộ BV là 1 câu hỏi hết sức mơ hồ, khi mà sự mạng của một cuộc đồ bộ BV chưa được xác định. Trong những ý kiến đã được phát biểu, người ta tìm thấy hiện có 3 sự mạng đồ bộ BV, hay đúng hơn là có 3 quan niệm về đồ bộ BV.

Trước hết, đồ bộ BV là 1 đòn áp lực về quân sự để buộc phe CS phải hòa đàm nghiêm chỉnh hầu mau chóng tiến tới chấm dứt chiến tranh bằng thương thuyết.

Kế tiếp, đồ bộ BV là 1 bước đi mới trong những bước đi chiến lược nhằm biến vấn đề VN thành vấn đề Đông Dương thực sự có ý nghĩa đầy đủ nhất. Cuối cùng, đồ bộ BV chỉ là một trò đánh cùi đã được cả hai phe chấp thuận với những bí ẩn nào đó ở phía sau mà các nhà quan sát chưa thể phát lộ nổi. Như thế, người ta có thể trả lời ngay là nên đồ bộ BV, nếu Việt Mỹ nắm được đầy đủ yếu tố chứng tỏ rằng hành động này sẽ giúp cho đường lối giải quyết chiến tranh bằng thương thuyết sớm thành công hơn. Nhưng, trong trường hợp này, một cuộc đồ bộ Bắc Việt sẽ phải được thực hiện với những điều kiện dự trù cho một trận tấn công nhằm đánh gục hẳn chế độ CS tại miền Bắc VN. Bởi chỉ như thế thì cái áp lực mà Việt Mỹ muốn có mới mang tầm vóc đủ khiến cho CS phải hoang sợ mà nhượng bộ. Ngược lại, nếu chỉ tung ra một vài động hành đã bị hạn chế trước thì điều mà Việt Mỹ muốn có chắc sẽ không bao giờ có. Vì, trong trường hợp hạn chế này phe CS hẳn có thừa thông minh để hiểu rằng chỉ cần ráng chịu đựng một thời gian, họ lại vẫn có thể mạnh miệng đòi hỏi lớn hơn nữa, sau khi các cuộc đồ bộ BV có hạn chế thực sự chấm dứt. Cho tới nay, hầu như người ta đã có đầy đủ lý do chắc chắn để kết luận rằng cả Việt lẫn Mỹ đều không dự trù đến trường hợp tung ra kế hoạch nhằm đánh gục hẳn chế độ BV để buộc CS thay đổi thái độ. Thành ra, dù có thể trả lời là nên đồ bộ BV, người ta có lẽ vẫn cần phải kèm theo một số điều kiện cho các cuộc đồ bộ đó.

Ngoài trường hợp trên, người ta hẳn sẽ khó gặt đầu

tán thưởng cho bất kỳ cuộc đồ bộ nào trong số những cuộc đồ bộ đã được nhắc tới. Bởi trong những trường hợp sau này, mà cuộc đồ bộ Bắc Việt sẽ không còn gắn liền vào quyền lợi của dân tộc Việt Nam nữa. Khi dùng đồ bộ Bắc Việt như một nút chuyển để biến vấn đề Việt Nam thành vấn đề Đông Dương, dù để tiến tới một giải pháp, người ta vẫn thấy căn bản của nó là sự sắp xếp các tương quan quốc tế trên phần đất này. Như thế, dù muốn dù không, người ta chỉ thêm một lần phải ghi nhận thân phận hy sinh của dân tộc Việt Nam cho những vấn đề mà kẻ cầm trịch chính là các đại cường. Cũng thế, khi đồ bộ Bắc Việt chỉ là một trò đánh cùi, dân tộc Việt Nam cũng không được hưởng một phần lợi ích nào. Những bí ẩn phía sau của trò đánh cùi này có thể quan trọng lắm, nhưng đầu sao, chúng cũng chỉ phản ánh một điều duy nhất: đáp ứng những đòi hỏi của các phe nhóm bằng cách phi phạm xương máu của dân chúng VN.

Kể từ tháng 7 năm 1954, có thể đã có nhiều người Việt Nam nghĩ tới một cuộc đồ bộ Bắc Việt. Trong ý nghĩ của những người Việt Nam này, cuộc đồ bộ Bắc Việt đó còn có thể kể là một ước nguyện. Thế nhưng, vào phút này, chính những người Việt Nam trên có lẽ sẽ phải lắc đầu trước câu hỏi nên hay không nên đồ bộ Bắc Việt. Sự trạng trên không xuất phát từ một thay đổi nào trong tâm trạng của người Việt Nam, nhưng đã xuất phát từ chính thực tế với những triệu chứng cho thấy danh từ đồ bộ Bắc Việt chỉ bị khai thác chứ chưa hề được thực hiện. Và điều trở trêu nhất mà người ta có thể nhắc tới là chưa biết chừng chính Cộng sản cũng đã dự phần một cách đáng kể trong việc khai thác những chuyện đồ bộ Bắc Việt.

Tuy nhiên, những dự đoán bao giờ cũng chỉ những dự đoán. Cho nên, nếu chỉ cần trả lời riêng câu hỏi nên hay không nên đồ bộ Bắc Việt trên nguyên tắc, thì những người Việt Nam không muốn chiến tranh kéo dài trên đất nước mình lại vẫn phải nói một cách quả quyết rằng: NÊN.

Bút Thép

ĐỒ BỘ BẮC VIỆT

NÊN ?
KHÔNG NÊN ?

NHÓM PHÓNG VIÊN ĐỜI
THỰC HIỆN



LTS.— Đề thu thập ý kiến của các chánh khách và các nhà quân sự về vấn đề Đồ Bộ Bắc Việt, tuần báo Đời đã gửi lá thư sau đây tới 17 nhân vật danh tiếng.

Nhiều vị vì bận việc hay không tiện phát biểu ý kiến đã không trả lời lá thư phỏng vấn của Đời.

Sau đây chúng tôi xin đăng tái nguyên văn lá thư và các câu hỏi của Đời trước khi quý vị đọc ý kiến của các nhân vật chánh trị trả lời các phóng viên Đời.

Saigon, ngày tháng năm 1970
Kính gửi : Ông, Bà...

Sau các biến cố quân sự và chánh trị vừa qua, nhất là việc tái oanh tạc Bắc Việt của Hoa Kỳ, hiện dư luận đã xôn xao về một cuộc hành quân đồ bộ ra Bắc có thể xảy ra.

Để làm sáng tỏ vấn đề đang được dư luận chú ý đó, chúng tôi mong được tìm hiểu ý kiến và lập trường của các vị thức giả và chánh khách nổi danh tại Việt Nam.

Chúng tôi trân trọng kính mời Ông, Bà tham dự cuộc phỏng vấn do tuần báo Đời tổ chức, với các câu hỏi ghi sẵn đính kèm.

Thay mặt độc giả tuần báo Đời và tòa soạn, xin trân trọng cảm ơn quý vị trước.

ĐỜI

Vấn đề : HÀNH QUÂN ĐỒ BỘ BẮC VIỆT

CÁC CÂU HỎI :

1) Theo ý Ông, Bà trong các điều kiện về chánh trị và quân sự như thế nào thì một cuộc đồ bộ ra Bắc Việt có thể xảy ra ?

2) Cuộc đồ bộ nếu có, sẽ nhằm mục tiêu nào ? — Chiếm đất đóng quân hay hành quân chớp nhoáng phá hoại hậu cứ Bắc Việt ?

3) Thành phần đồ bộ nếu có, sẽ gồm quân đội Việt hay Đồng minh, hay một đạo quân tình nguyện.

4) Nếu là một chuyên gia quân sự, xin quý vị phân họa một kế hoạch hành quân.

5) Những điểm lợi và hại về chánh trị và quân sự của một cuộc hành quân ra Bắc, đối với VNCH.

6) Ảnh hưởng của một cuộc đồ bộ nếu có, đối với chiến tranh và Hòa bình Việt Nam.

7) Ý kiến riêng của Ông, Bà trên quan điểm cá nhân, tán thành hay không ?

- ☐ **BS TRẦN VĂN ĐỔ** : Nếu bảo ném bom Bắc Việt là vô nhân đạo thì việc đặt mìn vào đám tang có nhân đạo hay không
- ☐ **Bà NGÔ BÁ THÀNH** : Ném bom Hà Nội là ném bom vào trái tim của Việt Nam.
- ☐ **Nghị sĩ TÔN THẤT ĐÌNH** : Nếu Bắc Việt mở rộng chiến tranh đánh vào VNCH, thì sự đánh trả của VNCH qua bên kia vĩ tuyến 17 là một sự kiện đương nhiên.
- ☐ **Ông TRẦN VĂN ÂN** : Các cuộc đột kích như ở Sơn Tây, nên để cho quân đội VNCH thể hiện hơn.
- ☐ **BS HOÀNG VĂN ĐỨC** : Phải đồ bộ ra Bắc mới chấm được chiến tranh.

B.S. TRẦN VĂN ĐỔ :

«Nói thả bom BV là như nhóp thì việc đặt mìn ở đám tang có như nhóp không»

HỎI : Thưa BS, tiếp theo vụ HK đột kích Sơn Tây và tái oanh tạc vào đầu tháng 11, BS vui lòng cho chúng tôi biết ý kiến riêng có thể đồ bộ BV hay không.

ĐÁP : Tôi không có gì lấy làm lạ về một cuộc đồ bộ hay tái oanh tạc BV. Đồ bộ đây hiểu là một cuộc hành quân rộng lớn chứ không phải xung kích như ở Sơn Tây. Tôi chỉ lấy làm lạ nếu không có tái oanh tạc hay đồ bộ.

HỎI : Vì sao phải tái oanh tạc hay đồ bộ ?

ĐÁP : Từ hai năm nay thương thuyết Paris không đi đến đâu. Lý do là BV không muốn có hòa bình. Nói như vậy có ngược đời không ? Không, Chính phủ HK và TT Nixon đều mong muốn chấm dứt chiến tranh vì dư luận chống đối quá mãnh liệt và chiến tranh sẽ làm nứt rạn nền dân chủ HK cũng như mất mối tương quan giữa dân chúng và chính quyền. TT Nixon muốn đi đến một sự thỏa thuận về vang trước năm 1972 để mong tái cử. HK muốn ngưng chiến tranh thì bao giờ BV lại giúp cho đối phương thực hiện mục tiêu ấy. Còn đối với VN thì chiến tranh kéo dài đưa đến những hậu quả nào ai cũng biết như không thể tái thiết, tiền tệ sụp đổ, dân chúng ta thân về giá sinh hoạt. Đó là những điều mà BV mong muốn. Vậy thì chấm dứt chiến tranh làm gì ?

HỎI : BV không sợ bom tàn phá hay sao ?

ĐÁP : BV không muốn hòa bình nếu được để yên nghĩa là bất khả xâm phạm. Nếu BV được để yên thì họ vẫn tìm cách kéo dài chiến tranh để có những lợi điểm vừa nói ; họ sẽ tiếp tục tái thiết, họ không cần dư luận vì họ đã kiểm tỏa được dân ngoài B.C.

HỎI : Như vậy đồ bộ BV sẽ có hiệu lực nào ?

ĐÁP : Muốn cho BV thỏa thuận hòa bình cần phải có những áp lực. Thứ nhất về ngoại giao, HK phải thương thuyết với Nga và Trung Cộng làm áp lực với BV ; đây là một lãnh vực ngoài tầm của chúng ta. Thứ hai là quân sự. Tôi muốn nói đến khả năng của VNCH. Những năm 65, 66, 67 việc đồ bộ không thể làm được vì quân ta ít sợ rằng nếu đem quân đi, mặt hạ Lào và Kampuchia sẽ bị bỏ trống.

Nhưng nay quân số ta lên đến một triệu đủ sức phòng vệ phía nam đồng thời mạn Kampuchia cũng tạm ổn.

Nếu Hoa Kỳ không đồ bộ thì VNCH có thể đồ bộ, dĩ nhiên cần đến tiếp vận yểm trợ của Mỹ.

HỎI : Thời nhà Lý Trung Hoa muốn chiếm VN nên Lý Thường Kiệt đã đánh trước vào Ung Thành. Như vậy giải pháp đồ bộ có thể giải thích như một chiến lược phòng thủ hay phòng ?

ĐÁP : Lúc ấy Trung Hoa chưa đánh VN mà chỉ sửa soạn, nay VN đã bị đánh rồi, từ cả hơn 10 năm rồi. Tôi nêu ý kiến trên không phải là điều hâu hay hiểu chiến nhưng đề nghị như một giải pháp tìm kiếm hòa bình.

Nhiều vị lãnh tụ ở mọi giới như Đức Giáo Hoàng, chính khách các nước, lãnh tụ ở VN đều nói đến hòa bình mà có hòa bình đầu vì không đưa ra một giải pháp thực tế. Đây là gạt bỏ lớp người kêu gọi hòa bình mà thiên vị cho phe Cộng.

HỎI : Như vậy việc đồ bộ có thể xảy ra không ? Nếu có, ở mức độ nào ?

ĐÁP : Tôi không phải là một chuyên gia quân sự. Quý Báo nên xem bài phỏng vấn một nhân vật cao cấp trong quân đội VN về việc này ở báo Saigon Post. Các điều tôi nói trên là căn cứ vào thực tế, kêu gọi thương thuyết không xong, thì phải cho BV thấy một nguy cơ nào mới chịu hòa bình. Nếu đồ bộ ít nữa cũng chiếm đến Vinh, nơi đèo Mụ Giạ để ngăn chặn tiếp viện qua đường mòn HCM. Không ảnh hưởng và tình báo cho biết sự chuyển vận qua ngã này có lần đã đến cao độ như khoảng năm ngàn chiếc xe ; cấp nào hành quân chưa biết, sẽ là sự đoàn hay là biệt kích (commandos).

HỎI : TC có nhảy vào hay không ?

ĐÁP : Tôi không tin TC sẽ nhảy vào vì họ đại gì và họ cũng thương gì Bắc Việt !

HỎI : BS nghĩ gì về các lời kết án HK trong việc đột kích Sơn Tây như kéo dài cuộc « chiến tranh như bần » ?

ĐÁP : Tôi đã nói trên, đưa ra ý kiến áp lực quân sự với BV không phải là hiểu chiến vì tôi ghét chiến tranh nó tai hại thì nào cho miền Nam Việt lên án phản đối cần phải được công bằng cho cả hai bên. Rờ đến chân lông B.V. thì phe bô câu la hoảng nhưng la hoảng có đem đến hòa

bình hay làm mất hòa bình? Phải có giải pháp thiết thực. Nói thả bom BV là như nhóp thì việc đặt mìn ở đân tang có như nhóp không? trường học, rạp chiếu bóng đều bị giải lựu đạn rải mìn, pháo kích vào khu dân nghèo, vụ Mậu thân thì họ nghĩ sao. Cần nói thêm rằng chính BV đã đưa quân vào Nam, chính BV khiêu chiến.

HỎI: Xin BS vui lòng cho biết tầm quan trọng của vụ Sơn Tây 21.11.70.

ĐÁP: Các chi tiết về vụ này đều được giữ bí mật. Kế hoạch thực hiện lại còn bí mật hơn. Sau vụ này tin đầu tiên là đồ trả thù vụ máy bay bị hạ. Tin thứ hai nói tiếp là để giải cứu tù binh. Với mục tiêu này, dư luận Hoa kỳ không phản đối, ngay cả Edward Kennedy và Fulbright cũng phải đồng ý và khen nhóm hành quân đã làm một việc phi thường.



B. NGÔ BÁ THÀNH:

«Hoa kỳ tái oanh tạc Hà Nội là thả bom vào trái tim của nhân dân VN»

Quan điểm của bà Ngô bá Thành về việc đổ bộ BV đã được trình bày ngay từ phút đầu tiên chúng tôi được tiếp tại tư gia qua bản kháng thư gửi TT Nixon đối với việc tái oanh tạc BV, theo đó một lần nữa HK đã vi phạm thỏa ước ngừng xuống thang chiến tranh và hành vi tái oanh tạc đó được bức kháng thư xem như một hành vi tiếp tục chiến tranh như bản. Trước cũng nên nói thêm rằng một bích chương viết tay được treo ở bức tường ngay cửa vào văn phòng Tổng Hội Sinh Viên nơi mà bà Thành thường đến làm việc viết như sau: «HK tái oanh tạc Hà nội là thả bom vào trái tim của nhân dân VN».

HỎI: Thưa Bà, mặc dầu không đồng ý đổ bộ BV nhưng bà có nghĩ rằng một việc như vậy có thể xảy ra không?

ĐÁP: Tôi thường không bói mò về các vấn đề chính trị nhưng việc đổ bộ BV rất có thể xảy ra vì việc khó là leo thang chiến tranh mà HK đã làm được rồi thì đổ bộ là chuyện có thể làm làm chứ?

HỎI: Nếu việc đổ bộ xảy ra, các hậu quả theo bà sẽ như thế nào?

ĐÁP: Trách nhiệm của những người tự cho có quyền trên thế giới nay sẽ giáng.

HỎI: Xin bà cho biết những hậu quả cụ thể như TC có nhảy vào vòng chiến không? tiếp theo Nga Mỹ có thể nhảy vào, phá hủy căn cứ nguyên tử Trung Cộng không?

ĐÁP: Tôi không tin TC sẽ nhảy vào vòng chiến vì BV sẽ không chấp nhận như từ trước đến nay họ đã từ chối. BV sẽ tiếp nhận vũ khí mà không chấp nhận người Tàu. Nếu Mỹ đổ bộ BV tự ý chịu trận để cho thế giới biết việc đổ bộ là một hành vi chiến tranh đơn phương (bà Thành nói là acte de guerre unilatérale)

HỎI: Như trên bà đã nói BV không chấp nhận sự hiện diện của người Tàu để làm điều mà bà cho là «dành chính nghĩa». Tôi xin đưa ra một khía cạnh thực tế là sự phân biệt giữa một người Tàu và một người Việt quả sức khò khấn so với việc so sánh Mỹ Việt, đó cũng là cái như thế đầu cho Ủy Hội Đình Chiến trong việc thi hành hiệp ước Genève về việc rút quân Bắc Việt khỏi vị trí Pathet Lào. Bà có nghĩ một trường hợp như vậy sẽ xảy ra không?

ĐÁP: (Bà Thành cười và không trả lời trực tiếp) Tôi vẫn nghĩ rằng BV sẽ chịu trận như lý thuyết họ đã nêu ra.

HỎI: BV không nói gì đến vụ Sơn Tây, ông Nguyễn Thành Lê chỉ nói có 46 người thiệt mạng vì oanh tạc, ông Xuân Thủy không đã động đến khi được phỏng vấn ở Fontainebleau, Nga. Trung Cộng cũng vậy. Trong lúc ấy bà lại phản đối, lập kháng thư vào báo chí đã nói là đã biểu tình trước Tòa Đại Sứ Mỹ.

Bà nghĩ gì khi người ta nói đó là bảo hoàng hơn vua?

ĐÁP: Theo quốc tế công pháp (bà Thành là tẩn sĩ luật khoa) một hành vi chiến tranh đơn phương đều bị kết án, việc tái oanh tạc, đổ bộ Sơn Tây là những hành vi đơn phương chiến tranh.

HỎI: Việc đổ bộ Sơn Tây, so với một cuộc đổ bộ thủy lục không quân vào BV, tương đối nhỏ nhoi, và phản ứng của Bà như trên đã nói là làm kháng thư biểu tình. Nay nếu đổ bộ qui mô xảy ra, Bà và Hội của Bà sẽ phản ứng như thế nào? Có thể rầm rộ và spectaculaire như mổ bụng, tự thiêu, chặt tay v.v... hay không?

ĐÁP: Tất cả những phản ứng đều được thảo luận trong chủ tịch đoàn. Phản ứng sẽ ra sao thì chưa nói được nhưng chúng tôi dám làm làm chứ. Ngược lại tôi cũng xin nói là rất có thể yên lặng như trường hợp một người bị tấn công mà không phản ứng tự để cho chết.

HỎI: Những biến chuyển vừa qua có ảnh hưởng đến hòa đàm Paris hay không?

ĐÁP: Rất có thể đổ vỡ hòa đàm vì HK thiếu thiện chí và thất sách trong việc leo thang chiến tranh.

(Trước cũng nên nói rằng Xuân Thủy tuyên bố ở Fontainebleau rằng sẽ nói chuyện với HK trong lúc ấy HK cũng kết án BV đã vi phạm thỏa ước ngừng bằng cách bắn hạ một phi cơ thám thính không vũ trang, đó là lý do mà HK nêu ra để tái oanh tạc BV).



Ý kiến của Nghị sĩ TÔN THẤT ĐÌNH

CÂU HỎI 1): Từ 1959 đến nay, VNCH chỉ thực hiện 1 cuộc chiến tranh tự vệ. Dù được Hoa Kỳ yểm trợ bằng Hải, Lục, Không quân, cuộc chiến VN vẫn không vượt qua bản chất chính trị tự vệ trên hai bình diện: Tự vệ nội bộ để bảo vệ chủ quyền tự do dân chủ của miền Nam VN; Tự vệ ý thức hệ khi phải đối phó quân sự với sự bành trướng của các hình thức xâm lăng của chủ nghĩa Cộng sản quốc tế.

Do vậy, nếu các hoàn cảnh chính trị và quân sự có đổi thay, mà sự đổi thay này đương nhiên phải do Cộng sản gây ra, thì vì bản chất tự vệ, miền Nam VN mới thực hiện những cuộc hành quân ra Bắc. VNCH không hiếu chiến, không chủ trương xâm lăng và luôn tôn trọng các điều khoản căn bản của Hiệp định Genève 1954 về ranh giới vĩ tuyến 17. Do vậy, nếu VNCH đích thực bị hăm dọa cụ thể và trực tiếp về quân sự cũng như chính trị liên hệ đến các điều khoản của Hiệp định Genève 1954 về lãnh thổ, thì đương nhiên 1 cuộc hành quân tự vệ phải được thực hiện để đối phó với các hoàn cảnh mới do đối phương có thể gây ra. Tuy nhiên chúng tôi ước mong không bao giờ phải xảy ra 1 trường hợp như thế, vì hậu quả của 1 cuộc chiến mở rộng sẽ trở nên khốc liệt cho dân tộc VN cả hai miền Nam Bắc.

CÂU HỎI 2): Các mục tiêu chiến thuật, chiến lược đều tùy theo các hoàn cảnh quân sự và chính trị. Nếu BV có những hành động quá đáng đối với VNCH trên bình diện quân sự, đương nhiên VNCH phải trả lễ tương xứng đối với các biến cố nào BV gây ra, VNCH không chủ trương xâm lăng, nên không bao giờ định trước các mục tiêu ở ngoài lãnh thổ của mình. Chỉ khi nào lãnh thổ VNCH bị xâm chiếm, VNCH mới đối phó cụ thể.

CÂU HỎI 3): Khả năng hành quân tùy thuộc vào mục tiêu. Nếu cuộc chiến chỉ có tính cách nội bộ, quân lực VNCH luôn là thành phần chính yếu để đối phó với mọi trường hợp chiến tranh, nếu cuộc chiến có 1 bản chất chính trị quốc tế, đương nhiên HK sẽ trực tiếp tham dự. Quân tình nguyện chỉ được sử dụng trong các mục tiêu ngắn hạn, cấp bách, vì đó là những hành động cấp thời, cứu nguy cần có sự tình nguyện hy sinh.

CÂU HỎI 4) Không bao giờ các chuyên gia quân sự có thể tiết lộ bất cứ một chi tiết nào liên hệ đến các kế hoạch hành quân, dù là 1 sự phác họa. Đương nhiên VNCH phải có nhiều kế hoạch hành quân để đối phó với trường hợp. Và các kế hoạch này chỉ được biết khi cuộc hành quân đã thực hiện xong.

CÂU HỎI 5) Trong 1 cuộc chiến tranh tự vệ, thì mở rộng hành quân chỉ là 1 sự bất đắc dĩ: đối với hoàn cảnh của nước VN từ Nam ra Bắc, thì tiếp tục chiến tranh hay mở rộng chiến tranh chẳng có lợi gì cho dân tộc VN. Nhiều nhà lãnh đạo VNCH đã quan niệm chiến tranh chỉ làm lợi cho các thế lực quốc tế. Dân tộc VN chỉ là nạn nhân của 1 cuộc chấp tranh ý thức hệ. Do vậy dù bên nào thắng, bên nào

bại thì dân tộc VN vẫn gánh chịu lấy các hậu quả trực tiếp của 1 cuộc chiến đau thương. Trước Nguyễn Cao Kỳ, Trương Văn Minh đều đã quan niệm càng kéo dài chiến tranh thì cả Bắc lẫn Nam đều lệ thuộc vào các chủ trương quốc tế. Cho nên chúng tôi không nghĩ cuộc chiến tranh này có lợi cho dân tộc VN nếu nó phải kéo dài hay mở rộng.

CÂU HỎI 6): Hai bên càng đánh nhau thêm, hòa bình càng xa vời hơn bao giờ hết. Vì không phải Nam Bắc đánh nhau mà là Tư bản - CS quốc tế đánh nhau. Nước ta chỉ là 1 bãi chiến trường thê thảm nhất thế giới nếu có sự bùng nổ to lớn giữa Mỹ một bên và Nga - Trung Cộng một bên, trong khi cả hai miền Nam Bắc sẽ là quân cờ thí cho 1 thế trận quốc tế, Hòa bình nếu được tái lập sau đó, thì chỉ là 1 thứ hòa bình đồng tro tàn. Sự thiệt hại sẽ không thể nào lường được, và bên nào gây chiến trước đương nhiên sẽ gánh lấy trách nhiệm trước lịch sử dân tộc.

CÂU HỎI 7): Nếu Bắc Việt mở rộng chiến tranh đánh vào VNCH, thì sự đánh trả của VNCH qua bên kia vĩ tuyến 17 là 1 sự kiện đương nhiên. Không cần phải luận bàn gì nữa. Vì VNCH luôn luôn phải có hành động tự vệ trước ý đồ và biến cố xâm lăng của mọi đối phương bất cứ nơi đâu.



Ý kiến của ông TRẦN VĂN AN

CÂU HỎI 1): Là một người chống chiến tranh xâm lược, tôi không bao giờ có ý nghĩ tiến binh đánh Bắc Việt Cộng sản để lật đổ chế độ Cộng sản, một chế độ mà tôi không thích. Mặc dầu tôi hoài bão thống nhất nước Việt Nam, nhưng tôi không chủ trương dùng biện pháp quân sự hay bạo lực nào khác. Thống nhất nước VN khi hội đủ yếu tố dân chủ ở hai miền, với sự quân bình sức mạnh chính trị giữa Cộng sản và Quốc gia, là điều tôi mong ước.

CÂU HỎI 2): Tuy nhiên, tôi coi chiến tranh xâm lược của Cộng sản không hơn không kém. Đây hoàn toàn không phải là nội chiến. Đây là giặc ngoại xâm cộng vào giặc nằm vùng của bộ đội thứ 5 của Cộng sản. Mặt trận DTGPMN là công cụ của Cộng sản, là Cộng sản thực thụ, cho nên tôi không bao giờ phân biệt Cộng sản Bắc Việt với Việt Cộng, Việt Cộng là Cộng sản, dù ở Nam hay ở Bắc, người Cộng sản là người Cộng sản dù ở Việt Nam hay ở Trung Hoa.

CÂU HỎI 3): Cộng sản đã không ngần ngại tuyên dương ý đồ thống trị toàn lãnh thổ VN bằng cách lật đổ chánh quyền hợp pháp và hợp hiến ở Miền Nam. Chúng không bao giờ dấu điểm đường lối xâm lược của chúng, và chúng không bao giờ thực sự muốn hòa bình, hay liên hiệp với mục đích xây dựng, thì MUỐN CHẤM DỨT CHIẾN TRANH CỘNG SẢN TẠI NAM VN (tôi nói chiến tranh CS, tôi không bao giờ gọi hai phe làm chiến, và tôi luôn luôn nói rõ Nam VN là nước bị chiến, bị CS đánh).

PHẢI :

a. — ĐUỔI CHO BẢNG ĐƯỢC CÁN BINH CS RA KHỎI NAM VN và tôi không coi người Cộng sản ở trên đất VN là người VN, tôi coi họ là người CS mà không thêm một hình dung từ nào bên tiếng CS.

b. — LÀM CHO CS KHÔNG THỂ ĐÁNH ĐƯỢC MIỀN NAM BẰNG CÁCH LÀM CHO VNCH MẠNH HƠN CỘNG SẢN VÀ MẠNH TOÀN DIỆN : QUÂN SỰ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA KINH TẾ.

CÂU HỎI 4) : Tôi không coi cuộc đột kích ở Sơn Tây vừa rồi do Mỹ thực hiện, là một cuộc đổ bộ có tánh cách xâm lược. Tôi ưng làm Hà nội phải chấp nhận hòa bình tại Nam VN bằng mọi cách.

Nếu phải đột kích đại qui mô và pháo kích không chứa một tở quân sự nào của Bắc Việt Cộng sản (Tôi nói BVCS) để buộc Hà Nội không ngược đãi tù binh và ngưng bắn tại miền Nam, tôi thấy đó là điều phải làm để thấu ngấm và chấm dứt chiến tranh xâm lược của họ, chứ tôi không nói buộc họ đầu hàng.

Có những hành động xem như hung tàn, như cuộc đột kích Sơn Tây mà xét ra thì là có tánh cách tiết kiệm xương máu của đồng bào dân quân chính ở miền Nam và làm cho đồng bào miền Bắc bớt gánh nặng chiến tranh xâm lược của nhà lãnh đạo Cộng sản.

CÂU HỎI 5) : Các cuộc đột kích như đã xảy ra tại Sơn Tây, nên để cho quân đội VNCH thể hiện hơn. Và một khi quân đội VNCH được huấn luyện đúng mức, đủ sức đột kích miền Bắc, ngày ấy chắc Hà nội sẽ thương thuyết nghiêm chỉnh và dư luận thế giới sẽ mở mắt rộng hơn, sẽ không còn coi thường VNCH (vẫn biết từ khi quân ta tiến phá sào huyệt Cộng sản ở Kampuchia dư luận thế giới đã bắt đầu kinh nể ta).

Ý kiến của L.S. TRẦN VĂN TUYẾN

(Những chữ trong dấu ngoặc kép là lời LS Tuyến)

CÂU HỎI 1) : Cuộc đổ bộ có thể xảy ra nếu «Ở Bắc nhân dân sẵn sàng nổi loạn lật đổ chế độ CS và ở Nam toàn thể nhân dân đứng sau chính phủ».

CÂU HỎI 2) : «Nói sớm quá».

CÂU HỎI 3) : quân đội «đồng minh nào?»

CÂU HỎI 5) : «Chờ hành quân ở Nam VN và ở Cao Miên thắng lợi đã»

♣ ♣

Một tờ báo chuyên về khôi hài ở Nữ Uớc vừa trình trọng loan báo với các nữ độc giả thân mến của bốn báo một thứ thuốc ngừa thai thần sầu, cam đoan và bảo đảm có thể giữ cho phụ nữ khỏi thụ thai. Thứ thuốc ngừa thai hiệu nghiệm ấy chỉ là một viên Asprine rất thường nhưng kiến hiệu ở cách dùng. Tờ báo chỉ cách dùng như sau :

— Đặt viên thuốc vào giữa hai đầu gối, dùng đầu gối kẹp chặt viên thuốc, dùng lúc nào để rơi viên thuốc, là hoàn toàn yên trí không thụ thai.

Bác Sĩ HOÀNG VĂN ĐỨC :

Phải đổ bộ ra Bắc mới chấm dứt được chiến tranh

HỎI : Theo ý ông, trong các điều kiện về chính trị và quân sự, hư thế nào thì một cuộc đổ bộ ra BV có thể xảy ra?

ĐÁP : Trong các điều kiện chính trị và quân sự hiện tại một cuộc đổ bộ ra BV rất có thể xảy ra.

Về phương diện chính trị hội nghị Paris có thể coi như là vô ích vì sự ngoan cố của CS. Tuy nhiên, để cho hết đường hết nhẽ, thiết tưởng chính phủ VNCH nên công bố và đề nghị một cuộc tổng tuyển cử và chế độ để cho dân chúng hai miền có thể tự do lựa chọn chính thể (CS hay dân chủ tự do tương đối) trong đó họ muốn được sinh sống, như chúng tôi đã từng đề nghị ở số báo Đới đặc biệt về Hòa bình. Sau đó, nếu CS không chấp nhận, thì không còn có lý do gì nữa để cho phe QG Miền Nam tiếp tục khoan tay thụ động.

Về phương diện quân sự, CS là phe xâm lăng, không những xâm lăng Nam MN mà còn xâm lăng Lào và Kampuchia. Điều này cả thế giới đều biết, CS không thể lờ đi được một ai với những tổ chức hữu danh vô thực đối trá như MTGPMN, Pathet Lào và MTGP Kampuchia. Về mặt khác cũng thuộc phạm vi quân sự, CSBV đã vì chủ quan khinh địch mà trong cùng một lúc đã mở ba mặt trận ở Nam VN, Lào và Kampuchia, và hầu như bỏ ngỏ hậu phương Bắc Việt. Thời cơ thuận lợi cho Nam Việt Nam đem quân giải phóng đồng bào miền Bắc.

HỎI : Cuộc đổ bộ nếu có, sẽ nhằm mục tiêu nào? Chiếm đất đồng ruộng hay hành quân chớp nhoáng phá hoại hậu cứ quân Bắc Việt?

ĐÁP : Cuộc đổ bộ phải nhằm mục tiêu chính trị rõ rệt là giải phóng đồng bào miền Bắc khỏi ách gông cùm công an và đảng trị cộng sản, và thực hiện hòa bình và thống nhất lãnh thổ Quốc Gia dưới một chế độ dân chủ, tự do và không cộng sản.

Nhằm mục tiêu chính trị ấy, không thể chỉ hành quân chớp nhoáng phá hoại hậu cứ của Bắc Việt, mà phải chiếm đất đóng quân lâu dài để bảo vệ dân và thiết lập một chính phủ lâm thời giải phóng miền Bắc.

HỎI : Thành phần đổ bộ nếu có, sẽ gồm quân đội Việt hay đồng minh hay một đạo quân tình nguyện?

ĐÁP : Phải là quân đội Việt Nam hoàn toàn để duy trì chính nghĩa. Đồng Minh chỉ yểm trợ và tiếp vận mà thôi. (soutien logistique).

HỎI : Nếu là chuyên gia quân sự, xin quý vị phân họa một kế hoạch hành quân.

ĐÁP : Trước hết, phải huy động Hải, và Không quân oanh tạc qui mô hải cảng Hải Phòng và thủ đô Hà Nội nhằm những cơ quan đầu não quân sự và chính trị của quân địch. Sau đó Thủy quân lục chiến sẽ đổ bộ lên Hải Phòng và quân Nhảy dù sẽ đổ bộ xuống Hà Nội.

HỎI : Những điểm lợi và hại về chính trị và quân sự của một cuộc hành quân ra Bắc, đối với VNCH.

ĐÁP : Những điểm lợi nhiều hơn những điểm hại. Về chính trị, Bắc Việt đang là con bài sắp bị vứt bỏ của CS Quốc Tế, Nga Sô và Trung Cộng.

a) Nga Sô đang lo tìm kiếm đồng minh và hậu thuẫn chính trị trong công cuộc vận động và đề phòng đấu tranh với Trung Cộng để bảo vệ Tây Bá Lợi Á. Trong chiều hướng đó, Nga Sô đã phải ký hiệp ước Moscow — Bonn với Tây Đức và đã hy sinh Đông Đức, và từ hơn một năm nay (Bắt đầu từ cuộc viếng thăm Ấn Độ của Brejnev trong năm 1969) không ngớt mưa trớn và chèo kéo các quốc gia Đông Nam Á vào trong một cuộc liên minh quân sự chống Trung Cộng : liên minh đó mâu thuẫn với chủ trương xích hóa vùng đất này, và Nga Sô bắt buộc phải từ bỏ chủ trương đó, và Bắc Việt không còn là con bài được sử dụng vào công việc đó nữa.

b) Trung Cộng đã đổi chiến lược Đông Nam Á thành chiến lược Tây Bá Lợi Á, bắt đầu từ cuộc đảo chính chính phủ Sokarno bên Nam Dương do phe thân Mỹ khởi động. Trong công cuộc đánh đất Tây Bá Lợi Á, là một đất cũ của đế quốc Trung hoa khỏi quyền thống trị của Nga Sô. TC đã bắt buộc phải thỏa hiệp với HK (thỏa hiệp ngầm từ lâu lắm rồi mặc dù vẫn còn khai tử rủa HK để tuyên truyền, và đặc biệt là chấp nhận sự ủng hộ ngầm của HK trong việc đào tạo những chuyên viên bác học nguyên tử, cũng như trong việc chế tạo những vũ khí nguyên tử mà các tầm hoạt động chỉ vừa vùn đến Nga sô chứ không đến HK được...) và các quốc gia Đông Nam Á không CS. BV cũng sẽ bị TC thì bỏ như một quả chanh đã được vắt hết nước. Xin nhắc lại đàm tang của Hồ chí Minh : cả Nga Sô lẫn TC chỉ coi Hồ chí Minh như 1 lãnh tụ CS nhỏ bé địa phương, mà không coi như một quốc trưởng và lại càng không coi như một lãnh tụ quốc tế vùng Đông Nam Á, cho nên chỉ cử những cán bộ trung cấp đến dự đám tang ; ngay ở Bắc kinh tòa đại sứ BV làm lễ truy điệu Hồ chí Minh, Mao Trạch Đông chỉ cho những cán bộ hạng soàng đến tham dự mà thôi.

Về quân sự.

a) Nga Sô ở quá xa không viện trợ mau mắn cho BV được. Trong quá khứ các vũ khí của Nga Sô viện trợ cho BV đều phải tải qua lãnh thổ TC, và TC đã ngăn cấm Nga Sô làm công việc đó, khiến cho Nga Sô đã phải tải vũ khí cho BV qua kênh đào Suez và qua Mũi Hy Vọng ở Nam phi.

b) Trung Cộng thực sự không viện trợ quân sự cho BV bao nhiêu, mà chỉ viện trợ nước bọt là nhiều nhất. Hồi tết Mậu Thân, Mao Trạch Đông từ Bắc kinh hô hào BV nên đánh đến người lính VC cuối cùng mà không nói đến việc TC gửi chỉ nguyên quân sang giúp như hồi chiến tranh Cao Ly, và gần đây đại phát thanh Bắc Kinh lại lớn tiếng cho biết TC sẵn sàng cho nhân dân BV (ý nói là chính phủ Phạm văn Đồng và tập đoàn) sang tá túc ở Văn Nam trong trường hợp BV bị quân «đế quốc

Mỹ» xâm lăng. Cho đến giờ 85% vũ khí của BV là do Nga Sô viện trợ, và sự viện trợ đó đã được đánh đổi bằng 500.000 ngàn (năm triệu) tù binh chính trị BV bị đẩy ải chung thân sang Tây Bá Lợi Á để làm việc trong các hầm mỏ của vùng đất băng giá và phi nhiều vào bậc nhất thế giới đó (1/2 tài nguyên của thế giới nằm trong vùng đất Tây Bá Lợi Á, gồm uranium, vàng, bạc v.v... giải thích lý do vì sao cả Hoa Kỳ, lẫn Trung Hoa và toàn thể thế giới không thể để cho Tây Bá Lợi Á nằm trong tay Nga Sô được : nếu Tây Bá Lợi Á mà thuộc quốc gia Nga Sô thì trong vòng 20 năm nữa, sau khi đã khai thác xong các tài nguyên vĩ đại khổng lồ đó, Nga Sô sẽ có thể làm bá chủ thế giới và sẽ đặt toàn thể thế giới dưới ách thống trị của Cộng Sản). Mục tiêu chiến lược mới của Trung Cộng là Tây Bá Lợi Á, Bắc Việt giúp ích gì được Trung Cộng trong mục tiêu chiến lược mới đó, trong khi rõ ràng Bắc Việt là tay sai của Nga Sô : TC sẽ hy sinh Bắc Việt vì lý do như thế.

HỎI : Ảnh hưởng của một cuộc đổ bộ, nếu có, đối với chiến tranh và hòa bình Việt Nam.

ĐÁP : Một cuộc đổ bộ ra Bắc của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa sẽ chấm dứt chiến tranh, sẽ vẫn hồi được hòa bình vì thu được hai miền Nam, Bắc Việt Nam về một mối, quốc gia Việt Nam sẽ được thống nhất và thống nhất dưới chính thể quốc gia, tự do và dân chủ (tương đối) : không thể có hòa bình ở Việt Nam nếu Quốc Gia VN không thống nhất trở lại và thống nhất ngoài chủ trương Cộng sản.

HỎI : Ý kiến riêng của ông trên quan điểm cá nhân tán thành hay không?

ĐÁP : Tán thành,

Thiếu Tướng ĐỖ MẬU :

Vấn đề này khó quá ! Cho tôi xin lỗi

Mặc dầu đã được Thiếu Tướng Đỗ Mậu hứa sẽ trả lời cuộc phỏng vấn của Đới, nhưng đơn phút chót, khi chúng tôi đến nhà riêng gặp ông, chúng tôi gặp phải nụ cười cổ hữu của vị tướng già : «cho tôi xin lỗi, anh nói với ông Chu Tử cho tôi dịp khác vậy. Vấn đề này khó quá». Tuy nhiên ông cũng cho chúng tôi một vài ý kiến :

— Nói về tình hình quân sự VN. Thiếu Tướng nói trong tương lai là nói về một sự việc hết sức mơ hồ. Tôi là người biết chắc điều gì thì nói điều ấy. Vì thế, tôi hoàn toàn không có ý kiến về hậu quả việc Mỹ đổ bộ Bắc Việt.

ĐÔI : Thừa Thiếu Tướng, có nhiều giả thuyết về việc Mỹ đổ bộ Sơn Tây. Có người cho là Mỹ thâu, có người nghĩ rằng Hoa kỳ sẽ làm nhanh. Xin Thiếu Tướng cho chúng tôi biết ý kiến riêng của Thiếu Tướng?

T.T. ĐỖ MẬU : Làm sao tôi biết ông Nixon đang nghĩ gì? Ai cũng có quyền phỏng đoán. Có thể mọi giả thuyết đều đúng, dù chỉ một chút.

ĐÔI: Thiếu Tướng có nghĩ rằng hành động vừa qua của Mỹ là gián tiếp mời Trung Cộng nhảy vào vòng chiến?

TT. ĐỖ MẬU: Không, chắc chắn không, hiện giờ. Trung cộng chưa đủ mạnh để có thể đương đầu với Mỹ, vài năm nữa thì may ra.

ĐÔI: Xin Thiếu Tướng cho biết ý kiến về lời tuyên bố mới đây của Phó Tổng Thống Kỳ: « Hoan nghênh một căn cứ Mỹ tại VN trong thời bình ». Có phải Cam Ranh sẽ trở thành loại Okinawa trong 99 năm?

TT. ĐỖ MẬU: Tôi ít đề ý đến lời tuyên bố của ông Kỳ tuy nhiên không có chuyện mình ký nhượng Cam Ranh 99 năm đâu, họ đồn nhảm cả đấy!

ĐÔI: Thưa Thiếu Tướng xin trở lại vấn đề đồ bộ.

TT. Đ. MẬU: (cười, ngắt lời) Tôi thì không trả lời, anh nói ông Chu Tử làm sao phỏng vấn được Đại Tướng Viên hoặc Thủ Tướng Khiêm thì tốt nhất.

Hoặc là đích thân ông Chu Tử viết một bài về tình cách quan trọng và mơ hồ của các câu hỏi mà ông ấy đưa ra. Mọi người đều có ý kiến riêng cả, nhưng ít ai trả lời. Lý do: Trả lời đúng được trưng lại là công việc của các chiêm tinh gia, trả lời trật, người ta cười cho, chỉ có mấy ông dân biểu, nghị sĩ thích tuyên bố để lấy tiếng thì mới hay đoán tương lai, chứ tôi thì không?

ĐÔI: Vâng, xin bỏ qua vụ đồ bộ, Thiếu Tướng cho biết ý kiến về việc giá vàng, giá đô la hạ. Có phải đó là triệu chứng tốt của một tình hình kinh tế tiến triển?

TT. ĐỖ MẬU: Không, tại viện trợ vào nhiều nên đô la xuống. Vả lại, đường xá tưng tưng đối an ninh hơn nên việc buôn bán phát đạt, tôi chỉ lo ngại khi tương tượng ra số người sẽ thất nghiệp sau khi Mỹ rút hết: Công nhân, gái bán ba, dĩ điểm, chủ khách sạn v.v... Có lẽ con số tới trên một triệu. Không khéo hòa bình tới là nước mình loạn! À anh có đọc bài của tôi viết không? Có à? Sao, được không?...

Chị vợ đang ngồi coi TiVi bỗng thấy anh chồng hăm hăm về nhà. Anh chồng chẳng nói chẳng rằng mở ngay tủ lấy quần áo xếp vào va-li. Chờ mãi không thấy chồng giải thích hành động có vẻ sửa soạn đi ấy, sau cùng không nén nổi tò mò, chị vợ phải hỏi:

— Ông sửa soạn đi đâu đó?

Anh chồng hung hăng:

— Tôi đi. Tôi chán cái cuộc sống khổ nạn ở đây quá rồi. Tôi đi sang Úc. Đại Lợi. Có phải biết ở bên ấy dân bà nhiều mà đàn ông thì thiếu. Nên đàn ông như tôi qua bên đất giá lắm. Qua bên tôi chẳng cần phải đi làm cực khổ cái tuần như ở đây. Đàn bà ở bên kia còn... phải muốn đàn ông. Qua bên, tôi chỉ cần ngủ với đàn bà một cái là tôi có 2000 đồng...

Chị vợ cũng lẳng lặng đi lấy quần áo xếp vào va-li của mình, anh chồng hỏi:

— Có định đi đâu?

— Tôi hả? Tôi cũng qua Úc Đại Lợi — chị vợ tỉnh bơ đáp — tôi qua bên để coi xem ông sống ra sao với số tiền sức ông kiếm được mỗi tháng là 4.000 đồng...

Linh mục CAO VĂN LUẬN:

không trả lời về « đồ bộ » chỉ nêu hai trường hợp chấm dứt chiến tranh

Trong khuôn khổ của loạt bài phỏng vấn của Báo về vụ « Hoa kỳ oanh tạc Bắc Việt », chúng tôi đi tìm đến Linh Mục Cao Văn Luận. Tìm đến Linh mục vì chúng tôi hy vọng rằng: Ông vừa ở Mỹ về mà lại quen biết nhiều nhân vật của chánh phủ và Quốc hội Mỹ như thượng nghị sĩ Mike Mansfield, đại sứ Habilb (phó trưởng phái đoàn Mỹ ở Ba Lê từ khi cuộc hội đàm đến nay). Sẽ cho chúng ta biết nhiều chi tiết về đường lối chánh trị quân sự mới của VN ở VN và Đông Nam Á...

Linh mục xem qua các câu hỏi đánh máy sẵn, nói:

— Đây là những câu hỏi về Mỹ đồ bộ... Tôi không am hiểu cho lắm về vấn đề quân sự. Giá có những câu hỏi khác thì hơn.

ĐÔI: Vậy xin Cha cho biết là theo ý Cha, người Mỹ có dứt khoát phải đi đến một thỏa hiệp với BV và MTGPMN để đi đến chỗ chấm dứt chiến tranh VN hay không? Nếu có thì bao giờ đạt được đến thỏa hiệp ấy?

LM. CAO VĂN LUẬN:

— Theo tôi nghĩ thì chiến tranh phải chấm dứt trong một thời gian ngắn nữa mà thôi, chậm lắm là vào khoảng 1972 là cùng, vì dư luận Mỹ không chấp nhận một trận chiến tranh VN kéo dài đến cuối 1972 đầu năm 1973. Như vậy có thể nói năm 1971 là năm quyết định số phận của VNCH. Nhưng mà khoan đi sâu vào việc chiến tranh bao giờ chấm dứt, hãy nói đến việc chiến tranh chấm dứt bằng cách nào?

Chiến tranh tự tàn lụi dần; cách thứ nhất

Rất có thể chúng ta sẽ đi đến tình trạng không có chiến tranh và cũng không có hòa bình ký kết trong trường hợp CS không thể chiến thắng miền Nam bằng quân sự.

Trong trường hợp này, CS cũng sẽ không chấp nhận hợp tác, sống chung với VNCH mà sẽ rút hết quân chiến đấu vào những chiến khu xa xôi bí mật và hiểm trở, thì dụ như ở vùng biên giới Cao nguyên VN và Hạ Lào chẳng hạn để chờ thời: chờ trong ba năm, năm năm, mười năm và hai mươi năm không chừng.

Khi rút quân đi, CS sẽ tìm đủ mọi cách lũng đoạn Miền Nam. Do đó, đối với VNCH, vai trò của quân đội vẫn là vai trò quan trọng nhất. Chưa có thể nói đến việc cho giải ngũ quân đội mà vẫn phải giữ lại một quân lực hùng hậu. Tuy nhiên, vấn đề là phải tìm ra một giải pháp cho vấn đề này. Nghĩa là phải làm thế nào cho sự hiện diện của một quân số lớn lao không có phương hại đến vấn đề phục hưng kinh tế, phải làm thế nào để cho quân đội là một động lực xây dựng kinh tế cho Miền Nam trong khi vẫn duy trì được sức mạnh của nó.

Nếu thực hiện được như vậy thì có thể nói là chương trình của Hoa kỳ giao sư mạng tự vệ lại

cho VNCH đã thành công tốt đẹp. Lúc bấy giờ, sự hiện diện của quân đội Mỹ ở VNCH không còn cần thiết nữa. Hoa kỳ chỉ cần giữ lại một sự hiện diện tượng trưng là đủ; VNCH sẽ chỉ cần sự viện trợ kinh tế của Hoa kỳ và các nước đồng minh để phục hưng kinh tế quốc gia mà thôi.

Đây là viễn ảnh tương lai và cũng là giải pháp mà tôi cũng như những nhân vật chánh trị Hoa kỳ vào năm 1968 và 1969 vẫn còn chủ trương Việt Nam cần phải hợp tác với những người Cộng sản có tinh thần quốc gia đã quan niệm và hy vọng.

ĐÔI:

— Nhưng tình thế có thể biến chuyển theo một chiều hướng khác và do đó, hòa bình có thể đến bằng cách khác không?

Cách thứ hai: Hòa bình cộng sản hóa sau khi liên danh chủ trương liên hiệp với CS đặc cử, quân đội đảo chính, miền Nam hỗn loạn

LM. CAO VĂN LUẬN:

— Nếu áp lực phản chiến ở Hoa Kỳ quá mạnh — và sẽ rất mạnh nếu chiến tranh Trung Đông tắt phát trong trường hợp này khối người Mỹ gốc Do Thái (rất mạnh ở Hoa Kỳ, có cơ quan ngôn luận là tờ New York Times) sẽ tích cực vận động khối phản chiến làm mạnh đề Hoa Kỳ rút chân ra khỏi Việt Nam đang chuyển qua Trung Đông giúp cho Israel.

Thì chánh phủ Nixon sẽ rút lui ra khỏi Việt Nam một cách như thế nào đó cho khỏi mất mặt. Như cách ủng hộ một liên danh ứng cử Tổng Thống có khuynh hướng tìm hòa bình với bất cứ giá nào, hòa bình tức khác, hòa bình liên hiệp với Cộng sản. Người Mỹ ủng hộ liên danh này đặc cử để có thể rút lui ra khỏi Việt Nam, rút lui hoàn toàn và tuyên bố là người Mỹ rút lui vì ý dân Việt Nam muốn như vậy.

ĐÔI:

— Cha có nghĩ là viễn ảnh này có thể xảy ra không? Và liên danh này sẽ là liên danh nào?

— Hiện nay thì tôi cho rằng giải pháp chiến tranh tự tàn lụi dần có lý hơn là chiến tranh Việt Nam sẽ chấm dứt bằng một tổng thống chủ trương liên hiệp với Cộng Sản. Nhưng vấn đề đặt ra là người quốc gia Việt Nam phải tích cực chiến đấu, phải hết sức sáng suốt, đề cao cảnh giác.

Vì nếu như trong cuộc bầu cử tổng thống sắp đến người quốc gia lại nhào ra tranh cử thật đông như trước kia, phiếu lại chia thì phe chủ trương liên hiệp với Cộng Sản sẽ thắng phiếu.

Trong trường hợp liên danh chủ trương hòa bình tức khác, liên hiệp với Cộng Sản sẽ thắng trong cuộc bầu cử thì quân đội sẽ làm đảo chính. Quân đội, sau bao nhiêu năm chiến đấu chống Cộng Sản, chắc chắn sẽ không chịu chấp nhận một chính phủ liên hiệp.

Lúc bấy giờ, tình hình sẽ hỗn loạn vô kể vì nội bộ tranh chấp nhau và Mỹ sẽ không can thiệp trở lại như đã can thiệp năm 1964-1965 thì Cộng Sản sẽ nhảy vào một cách ồ ạt.

Nên nhớ CS vẫn còn lực lượng ở MN và tiền lực CS ở miền Bắc hãy còn mạnh.

Và kết quả là miền Nam không có cả chánh phủ Liên hiệp nữa và sẽ bị CS cai trị trực tiếp.

ĐÔI:

— Giả thuyết như tình hình chiến tranh vẫn tiến triển theo chiều hướng tự tâm lực mà trong cuộc bầu cử Tổng thống sắp đến, liên danh hòa bình tức khác và liên hiệp đặc cử, quân đội đảo chánh hạ liên danh này thì Mỹ có can thiệp ủng hộ miền Nam nữa không trong trường hợp CS nhào vô lật đổ hết để thiết lập chế độ CS.

LM. CAO VĂN LUẬN:

— Dư luận Mỹ không chấp nhận cho Hoa kỳ can thiệp thêm nữa vào một chiến cuộc mới ở VN. Nghĩa là tôi cho rằng Mỹ cũng sẽ không can thiệp vào tình hình VN một lần thứ hai nữa...

ĐÔI:

— Như không được Hoa kỳ ủng hộ, liên danh hòa bình tức khác có thể đặc cử không?

LM. CAO VĂN LUẬN:

— Có thể lắm chứ. Nếu người quốc gia đưa nhau ra ứng cử thì liên danh hòa bình với bất cứ giá nào có thể đặc cử dù không được Mỹ ủng hộ.

Cho nên vấn đề là người Quốc gia phải tích cực đề phòng từ bây giờ.

Tóm lại, nếu miền Nam không tự xây dựng bằng cách kiện toàn lực lượng, thông suốt ý chí trên phương diện chánh trị, duy trì được một quân lực mạnh mẽ và làm cho lực lượng này thành một động lực xây dựng kinh tế thời bình, phục hưng kinh tế và cải tạo xã hội để có thể đạt được một nền hòa bình không ký kết.

Thì sẽ phải chịu nô lệ CS bị Cộng sản thống trị trực tiếp sau một thời gian hỗn loạn, bắt đầu bằng việc đặc cử của liên danh chủ trương hòa bình tức khác và sự can thiệp đảo chính của quân đội.

NHẬN ĐỊNH CỦA ĐÔI

Như chúng tôi đã quan niệm, câu hỏi về vấn đề đồ bộ Bắc Việt buộc chúng ta phải đặt câu hỏi về bản chất của cuộc chiến tranh Việt Nam hiện nay.

Bà Ngô bá Thành là người duy nhất đã không đặt và trả lời câu hỏi này, cho nên luận cứ của bà khác hẳn các nhân vật khác.

Tuy công nhận rằng một cuộc đồ bộ Bắc Việt có thể xảy ra sau các vụ ném bom và đột kích Sơn Tây nhưng bà Thành coi các hành động trên của Hoa Kỳ là « acte de guerre unilaterale » — hành động chiến tranh đơn phương. Bà Thành không nhìn nhận rằng Bắc Việt đang tham chiến, không nhìn nhận rằng cuộc chiến tranh này đang xảy ra cùng một lúc trên tất cả Việt, Mên, Lào và ở khắp các mặt trận đó quân Bắc Việt đều tham dự. Chỉ khi từ chối nhìn nhận sự thật đó, người ta mới

coi việc mang chiến tranh ra ngoài Bắc là một hành động chiến tranh đơn phương. Ngược lại, các nhân vật được phỏng vấn đều coi đó là những hành động trả đũa mà thôi.

Thí dụ Nghị sĩ Tôn thất Đình, một nhân vật trong liên danh Hoa Sen, nhận định rằng Việt Nam Cộng Hòa chỉ thực hiện một cuộc chiến tranh tự vệ, để bảo vệ chủ quyền tự do dân chủ của miền Nam VN. Theo Nghị sĩ Đình thì « vì bản chất tự vệ, miền Nam VN mới thực hiện những cuộc hành quân ra Bắc. » Đó là một hành động trả lễ tương xứng. Tuy vậy, Nghị sĩ Đình ước mong không bao giờ phải xảy ra cuộc đổ bộ, vì sẽ gây hậu quả khốc liệt cho người Việt Nam ở cả hai miền Nam Bắc.

Ngược lại, Bác sĩ Hoàng văn Đức, người đang nhiệt liệt vận động cho việc thành lập khối Đông Nam Á, cũng nhiệt liệt ủng hộ một cuộc

hành quân ra Bắc để giải phóng đồng bào Bắc.

Bác sĩ Đức cho rằng thời cơ hiện nay thuận lợi cho cuộc giải phóng đó. Cộng sản Việt đã chủ quan khinh địch mở cùng một mặt trận ở Nam Việt, Lào và Kampuchea, và như bỏ ngỏ hậu phương miền Bắc. Sự kiện Cộng sản Bắc Việt xâm lăng toàn cõi Đông Dương điều mà cả thế giới đều biết.

Vì vậy, theo BS Đức, mục tiêu của cuộc đổ bộ ra miền Bắc phải nhằm lật đổ chế độ Cộng và tiến tới thống nhất đất nước.

Ông đề nghị phải thiết lập một chánh phủ lâm thời giải phóng miền Bắc, và chiếm Hà Nội Hải Phòng ngay trong cuộc đổ bộ đầu tiên để làm cơ sở cho chánh phủ lâm thời này.

Ông Trần văn Ân cũng tán thành một cuộc đổ bộ Bắc Việt, nhưng với một mục tiêu giới hạn hơn.

ngăn chặn Cộng sản Bắc Việt khỏi xâm lăng miền Nam và làm cho Hà Nội phải chấp nhận hòa bình tại miền Nam Việt Nam. Ông Trần văn Ân xác nhận ông chống chiến tranh xâm lược, và không chủ trương lật đổ chế độ miền Bắc bằng biện pháp quân sự. Công cuộc thống nhất đất nước, theo ý ông, sẽ thực hiện khi hội đủ yếu tố dân chủ ở hai miền, với sự quân bình sức mạnh chánh trị giữa quốc gia và cộng sản. Ông Ân cũng nói rõ mục tiêu của cuộc đổ bộ, nếu có, là để thủ ngăn chặn tranh chấp không phải để bắt buộc Cộng sản BV đầu hàng.

Kết quả của cuộc đổ bộ như vậy, theo ông Trần văn Ân là để tiết kiệm xương máu của đồng bào miền Nam, và giúp cho đồng bào miền Bắc đỡ phải gánh chịu tiếp gánh nặng của cuộc chiến tranh xâm lược.

Nhưng kết quả có thể làm cho chiến tranh lan rộng thêm, và lôi kéo Trung cộng nhảy vào vòng chiến hay không?

Đa số các nhân vật được phỏng vấn đều cho rằng Trung cộng không dại chi mà nhảy vào vòng chiến.

Theo ý Thiếu tướng Đỗ Mậu thì Trung cộng chưa đủ sức mạnh để có thể đương đầu với Mỹ.

B. S Hoàng văn Đức lý luận một cách chặt chẽ về chiến lược của khối Cộng sản hiện nay. Theo ông, Trung cộng đã đổi chiến lược nhằm vào Đông Nam Á thành chiến lược nhắm vào Tây Bá Lợi Á, sau khi đã hết hy vọng vì để mất Indonesia vào vòng ảnh hưởng của Mỹ. Tây Bá Lợi Á vẫn được coi là đất cù của đế quốc Trung Hoa, và đó là kho tài nguyên lớn nhất chưa khai thác trên thế giới hiện nay. Cả Trung cộng lẫn Mỹ đều không muốn Nga sở hữu bá chủ thế giới sau 20 năm nữa, nếu khai thác được kho tài nguyên vĩ đại này. Do đó Trung cộng sẽ bắt tay với Mỹ và các nước không Cộng sản ở miền Đông Nam Á.

Bởi vậy, vẫn theo ý ông Đức, dù Bắc Việt bị tấn công, cả Trung cộng lẫn Nga sẽ không phản ứng mạnh làm gì. Vì Bắc Việt hiện nay là con bài sắp bị Cộng sản quốc tế vứt bỏ, như một quả chanh đã được vắt hết nước.

Do đó, nếu cuộc hành quân đổ bộ Bắc Việt có xảy ra, chiến tranh cũng không vì thế mà lan rộng.

Đa số các nhân vật tham dự cuộc phỏng vấn của báo Đời đều hy vọng rằng nhờ một hành động mạnh về quân sự của VNCH với sự yểm trợ của Mỹ, mà chiến tranh sẽ chấm dứt mau hơn.

Tuy nhiên hành động mạnh đó sẽ xảy ra hay không?

Chúng ta có thể mượn lời Thiếu tướng Đỗ Mậu mà kết luận rằng: « Có thể mọi giả thuyết đều có phần đúng, dù chỉ đúng một chút ».

Và căn cứ theo sự thăm dò dư luận Mỹ của LM Cao văn Luận thì chúng ta hy vọng trước năm 1972, chiến tranh VN sẽ phải chấm dứt, tuy viễn ảnh của sự chấm dứt sẽ hiện ra như thế nào thì chúng ta chưa thể đoán chắc được.

Đấu tranh cho đời

(TIẾP THEO TRANG 4)

Cũng có người chỉ dùng con mắt tình cảm để nhìn vấn đề và thấy một cuộc đổ bộ ra đất Bắc sẽ chỉ gây thêm đổ máu cho người Việt Nam, dù phe Tự do hay Cộng Sản sẽ chỉ gây thêm tan nát cho đất nước Việt Nam.

Với những quan điểm khác nhau như vậy, quý bạn đọc giả có thể tìm nhiều khía cạnh mới của vấn đề mà chính quý bạn sẽ soi sáng bằng các dữ kiện và sự suy luận của chính bạn.

Nhưng tất cả các quan điểm, các cách suy luận đó, tựu chung chỉ nhằm đạt tới một câu hỏi: « Làm thế nào để chấm dứt cuộc chiến Việt Nam một cách mau chóng và chắc chắn? »

Mau chóng có nghĩa về phương diện thời gian là càng sớm càng tốt. Mau chóng cũng có nghĩa về phương diện tài nguyên phí phạm càng ít càng tốt. Cách nào để cho đỡ phí mạng người, đỡ phí tài sản của đồng bào, và rút ngắn thời gian đương chiến được tới mức tối thiểu, đó là cách mà chúng ta cùng ước mong được thực hiện, được các chính phủ liên hệ lựa chọn.

Chắc chắn có nghĩa là cuộc chiến tranh được chấm dứt thật để mọi người chúng ta, ở Bắc cũng như Nam, bắt đầu một giai đoạn kiến thiết sau giai đoạn tàn phá, chớ không phải là một cuộc hưu chiến tạm bợ để mọi người vẫn pháp phòng chờ đợi trong mòn mỏi một cuộc chiến khác bùng ra.

Lịch sử đã cho chúng ta những bài học đáng giá. Hồ chí Minh vì muốn thống nhất nước Việt Nam bằng cách gây chiến tranh khuynh đảo ở miền Nam Việt Nam, thì rút cục lại làm cho con đường thống nhất đó dài hơn và phải đi qua những quãng đầy máu lửa. Chamberlain muốn mua rẻ một nền hòa bình cho Âu châu bằng cách nhượng bộ Hitler ở Munich, rút cục lại mở cửa cho Hitler gây cuộc đại chiến thứ hai.

Hòa bình mà tất cả những người dân Việt Nam đều mong mỏi sẽ có thể đạt tới bằng nhiều con đường. Ngay tại Việt Nam Cộng Hòa, bởi chúng ta chấp nhận lựa chọn Tự Do làm cách sống, cũng đã có tới ba bốn kế hoạch hòa bình khác nhau, ngoài vài kế hoạch của chính phủ.

Nhưng đường nào có thể đạt tới Hòa Bình mau chóng nhất và chắc chắn nhất?

Tất nhiên câu trả lời đòi hỏi chúng ta không thể nhìn vấn đề một cách phiến diện, thuần bằng con mắt tình cảm, hay thuần bằng tâm trạng mềm yếu tình cảm đàn bà, cũng không thể thuần bằng động cơ duy lợi, hiểu thắng.

Câu trả lời đòi hỏi chúng ta nhìn vấn đề một cách đa diện, phân tích nhiều dữ kiện dưới nhiều khía cạnh.

Đổ Bộ ra Bắc Việt nay không Đổ Bộ Bắc Việt?

Câu hỏi đó cũng chỉ là 1 câu hỏi trên các chặng đường để tìm tới Hòa Bình.

Mà ngay 1 câu hỏi đó cũng đòi chúng ta phải phân tích khách quan, thực tế, hòa cùng chủ quan của quyền lợi dân tộc, mới mong chúng ta có thể đạt tới một nền hòa bình thỏa đáng.

Tóm lại, câu hỏi mà số báo này chúng tôi nêu lên, nằm trong câu hỏi lớn quyết định vận mạng tất cả chúng ta: chiến tranh hay Hòa Bình?

Và Hòa Bình cách nào cho sớm nhất và chắc chắn nhất?



CHUYỆN ĐỔ BỘ SƠN TÂY

— Ý kiến riêng ông thấy thế nào
Máy bay của Mỹ tự trời cao
Đội bom Bắc Việt rền vang sấm
Nhà cửa tung bay, người ngã nhào?

— Ai biết đâu nà, hỏi oái oăm
Hay là ông bạn muốn chơi « khăm »
Bây giờ phát biểu ra sao nhỉ
Đặng khỏi lời thôi khỏi sợ nhảm?

Không lẽ hoan hô Đế Mỹ à
Ở đâu thì cũng máu xương ta
Bắc Nam ruột thịt như nhau cả
Hễ giết dân lành tớ phải la!

Không lẽ bình thẳng Cộng sản ư?
Lương tâm chẳng khứng, thế là hư!
Vậy thì chửi bố hai thằng vậy
Vì chúng dân mình phải ngất ngư!

— Quê ông nghe nói ở Sơn Tây
Ông thấy buồn không cái củ này?
Gót Mỹ xéo lên vùng đất tổ
Đầy trời đen kịt khói tàu bay!

— Lạ chưa, hơi đâu tớ phải buồn
Chiến tranh mặc kệ bọn con buôn!
Đứa nào sức mạnh hơn phần thắng
Nước mất dân mình cứ việc tuôn.

Cộng sản vào Nam ư ỳnh rồi mù
Chúng qui chỉ chết lử đen khu!
Bây giờ quân Mỹ nhào ra Bắc
Cũng ừ dân hèn chết bỏ bu!

TÚ KẾU



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Gió đổi chiều

Vụ các xung kích Mỹ bất thần đổ bộ Sơn Tây (BV) ngày 21-11-70 vẫn là một biến cố bao trùm hết thảy các biến cố khác. Tuy nhiên, nếu trong tuần trước, kẻ nói nhiều về biến cố trên là phe CS thì trong tuần này lại ngược hẳn, Mặc dầu báo chí CS còn tiếp tục các luận điệu đả kích Mỹ, nhưng các yếu nhân thuộc hàng ngũ lãnh đạo CS đã nói nhiều đến những vấn đề khác hơn. Trong khi đó, một số yếu nhân Mỹ lại đề cập đến biến cố 21-11-70 vừa qua như một hành động nằm trong một kế hoạch rõ rệt của Mỹ. Những lời giải thích được đưa ra ngay sau khi biến cố trên xảy ra có vẻ đã được thay đổi ít nhiều. Người ta còn nhớ vào thời gian trên, các viên chức Mỹ dù đề cập thẳng tới biến cố với báo chí nhưng lại giữ một thái độ tương đối dè dặt. Thái độ này đã biến hẳn qua sự xuất hiện của đại sứ Bruce trước báo giới tại Balé. Đúng 2 ngày trước khi khai diễn phiên họp thứ 93 tại Balé, đại sứ Bruce đã dùng những lời lẽ mạnh mẽ chưa từng thấy đề tố cáo chính sách tù binh của BV, cũng như sự ngoan cố của phe CS trong cuộc hòa đàm. Qua lời lẽ và thái độ của đại sứ Bruce, người ta thấy rằng Mỹ đã gián tiếp cho thấy họ không còn dè dặt nữa. Từ trước, nhiều người vẫn có cảm tưởng là Mỹ rất thận trọng với cuộc hòa đàm tại Balé và chính vì thế, phe Cộng sản đã tìm được lý do để làm cao.

Cảm tưởng trên dường như không sai, cho nên những lời tuyên bố vừa qua của đại sứ Bruce đúng là một sự khá bất ngờ, không kém việc Mỹ đột nhiên trực tiếp thừa nhận một toán xung kích vào giữa lãnh thổ Bắc Việt. Cùng lúc đại sứ Bruce lên tiếng, bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ, Melvin Laird, cũng nói thẳng rằng Mỹ sẽ dùng mọi biện pháp quân sự để cứu tù binh. Vậy, chuyện gì đã xảy ra trước khi có những lời tuyên bố và chuyện gì sẽ xảy ra sau những lời tuyên bố đó?

Những gì sẽ xảy ra !

Cộng sản đã bỏ một phiên họp sau khi xảy ra cuộc đổ bộ Sơn Tây của các toán xung kích Mỹ. Vì thế, có người đã nêu nghi vấn: Cộng sản có tiếp tục bỏ họp sau khi các yếu nhân Mỹ tuyên bố một cách thẳng thừng như trên không? Nhưng nghi vấn này dù được trả lời bằng cách nào thì người ta cũng thấy

rõ rệt là phe CS khó đưa ra 1 hành động nào khả dĩ phải làm cho Mỹ cảm thấy lo ngại. Vì, chỉ trong vòng vài ngày sau khi xảy ra vụ đổ bộ Sơn Tây, những lời tuyên bố của phe Cộng Sản đã mất hẳn cường độ mãnh liệt lúc đầu. Đang từ trạng thái đả kích hung hăng thái độ của Mỹ, phe Cộng Sản đã đi tới chỗ phải đưa ra những lời giải thích hoàn toàn có tính cách chống đỡ về vấn đề tù binh và mặt khác, báo chí Cộng Sản thay vì đề dọa « sẽ trừng trị đích đáng các hành động phiêu lưu của đế quốc Mỹ » lại chỉ lên tiếng kêu gọi dự luận Mỹ và thế giới giúp ngăn chặn Mỹ tiếp tục làm dữ với Bắc Việt. Trong khi đó, Mỹ không những chỉ bày tỏ một thái độ quyết liệt mà còn có vẻ chuẩn bị ráo riết cho sự thể hiện thái độ đó. Ngày 1.12.70, một dự thảo quyết nghị của Mỹ đòi đối xử nhân đạo với tù binh chiến tranh theo quy ước Genève 1949 đã được Liên Hiệp Quốc chấp thuận. Quyết nghị này đã bị các đại biểu Cộng Sản vận động tích cực để chống đối, nhưng vẫn được thông qua với 60 phiếu thuận và 16 phiếu chống. Điểm đặc biệt liên quan đến việc thông qua dự thảo quyết nghị này là một lời tuyên bố của ông U Thant, Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc. Ông Thant đã khuyến cáo là hãy dùng mọi nỗ lực để đạt tới một sự đối xử nhân đạo với tất cả tù binh chiến tranh.

Hai ngày sau vụ trên, Ủy Ban Quân Vụ Hạ Viện Mỹ cũng khuyến cáo chính phủ Mỹ chỉ nên thương thuyết với Bắc Việt về các vấn đề khác, sau khi vấn đề tù binh được giải quyết thỏa đáng. Chủ tịch Ủy Ban Quân Vụ Hạ Viện Mỹ là dân biểu Mendel Rivers thuộc đảng Dân chủ còn tuyên bố rằng nếu ông là Tổng Thống ông có thể sẽ cho đổ bộ xung kích Mỹ xuống giữa Hà Nội để buộc Cộng Sản phải đối xử nhân đạo với tù binh. Như vậy, có nghĩa là cả trong lẫn ngoài nước, Mỹ đều đã chuẩn bị khá kỹ lưỡng về mặt dự luận. Thành ra, việc sẽ xảy ra có lẽ chỉ ngoạn mục về phía Mỹ và chỉ ngoạn mục nếu do Mỹ chủ trương.

Hòa đàm Balé sẽ có hiệu quả?

Nhưng việc gì đã dẫn tới thái độ có vẻ mới mẻ đó của Mỹ?

Theo một số quan sát viên thì hành động ngày 21.11.70 của Mỹ chắc chắn không phải là một hành động bất ngờ mà là 1 hành động đã được tính toán trước. Các quan sát viên trên cho rằng sự tính toán

đó có thể thuộc vào hai loại sự việc trái ngược. Trước hết, rất có thể Mỹ đã nhìn thấy rõ và nắm được chắc chắn những chứng liệu cho thấy sự kiệt quệ thực sự của CS trên chiến trường miền Nam, sau các cuộc hành quân qua Kampuchéa của Việt Mỹ. Như thế, hành động ngày 21-11-70 của Mỹ sẽ mang tính chất một ngọn đôn cảnh cáo chính thức đối với Bắc Việt để buộc họ phải thức tỉnh về thái độ cứng rắn của Mỹ hầu chấm dứt sự chờ đợi Mỹ sẽ nản lòng trong cuộc thương thuyết kéo dài hiện nay. Nói một cách khác thì vì biết chắc Cộng Sản đã quá yếu về quân sự nên Mỹ muốn dùng một biện pháp quân sự mới để đẩy Cộng Sản phải chấp nhận thương thuyết nghiêm chỉnh.

Ngược với dự đoán trên, hành động ngày 21.11.70 của Mỹ có thể chỉ là một chuẩn bị để chuyển hướng cho các cuộc hòa đàm mà kết quả thực ra đã có trên nguyên tắc. Một số quan sát viên đã nghĩ rằng rất có thể đã tới lúc Mỹ cảm thấy có thể đưa cuộc hòa đàm Ba Lê vào những vấn đề cụ thể mà trong đó vấn đề tù binh là một. Nhưng, để bước vào vấn đề này không với một biến cố nào thì có thể sẽ có nhiều khó khăn, ít nhất vì những thái độ bề ngoài đã có của cả hai phe. Cho tới nay, phe Cộng Sản vẫn còn kháng kháng đối giải quyết mọi vấn đề trên căn bản 3 điểm do họ đề nghị tức là phải tiến tới trước hết từ các vấn đề chính trị. Như vậy, nếu bỗng dưng cuộc hòa đàm nhảy vào với vấn đề tù binh thì không hẳn là phe Cộng Sản đã không cảm thấy rất khó coi cho thể diện của họ. Cho nên, ít nhất phải biến những vấn đề cụ thể mà hai bên đồng ý thảo luận trước thành một loại xi căng đan cho cả thế giới. Những ý nghĩ này không hẳn là thiếu căn cứ nếu người ta biết rằng trong phiên họp thứ 93, đại sứ Bruce đã chính thức yêu cầu CS thảo luận về vấn đề tù binh và cả Xuân Thủy lẫn Nguyễn thị Bình đều lặng thinh không thốt một lời bác bỏ nào — như thường lệ họ vẫn làm trong các phiên họp trước.

Vậy việc xảy ra trước hành động của Mỹ ngày 21-11-70 vào trước những lời tuyên bố quyết liệt của các viên chức Mỹ lại có thể chỉ là một sự đồng ý giữa hai phe mà thôi, nhưng dù ngã về giả thuyết nào giữa hai giả thuyết trên thì người ta vẫn đều thấy là cuộc hòa đàm tại Ba Lê có vẻ có nhiều triển vọng đi tới kết quả nào đó, sau hành động của Mỹ ngày 21-11-70 vừa qua. Điều này một lần nữa đã chứng minh cho lời tuyên bố của ông William Rogers cho rằng hành động của Mỹ không mang lại cho cuộc hòa đàm Balé một kết quả xấu nào.

Saigon im lặng

Cũng quanh hành động ngày 21-11-70 của Mỹ, người ta không thể không lưu ý tới thái độ của chính giới tại Saigon. Kể từ ngày đó, mặc dầu sự việc xảy ra được coi là có một tính chất hết sức nghiêm trọng, nhưng lâu như đã không có một sự nhận định hay phê phán sôi nổi nào. Về phía giới chính thức, ngoài những lời tuyên bố ngắn ngủi của Tổng Thống Thiệu và Ngoại Trưởng Lâm, đã không có một sự diễn giải nào cả.

Người ta có cảm tưởng như chính giới Saigon vẫn đang còn chờ đợi, hoặc nếu không thì cũng quá e dè vì đã biết được phần nào những bí ẩn ở phía sau của sự việc. Những ồn ào liên hệ tới sự việc trên chỉ xuất phát từ một vài nhóm hoạt động chính trị vẫn được dự luận coi là chịu sự chi phối nặng nề của người Mỹ. Và trở trên là những nhóm này đã bày tỏ một thái độ chống đối chứ không tán thành. Nếu dự luận được kể là chính xác thì người Mỹ đã tạo được tại Saigon một cái thắng đề hăm dọa chạy của chính mình lại. Sự việc này khiến một số người cho rằng người Mỹ đã chuẩn bị khá đầy đủ cho một kế hoạch giải quyết vấn đề Việt Nam. Trong khi họ có thể với tay được tới Hà Nội, tới Bắc Kinh, tới Mạc Tư Khoa để bàn bạc về một số việc làm của họ thì họ cũng dựng ngay tại Hoa Thịnh Đốn, tại Saigon một số lực lượng sẵn sàng làm nhiệm vụ xoa dịu cho đối phương để các việc làm của họ không tạo nên những bất mãn quá đáng về phía đối phương.

Tuy nhiên, dầu sao thì đây cũng chỉ là dự đoán của một số cá nhân. Điều mà người ta cần ghi nhận chỉ là sự dè dặt của Sài Gòn trước cuộc đổ bộ Bắc Việt có vẻ bất ngờ và thái độ cứng rắn của Mỹ đối với Cộng Sản. Tại sao Sài Gòn lại không có một thái độ có thể coi là phù hợp với sự mong muốn như vậy? Phải chăng thái độ này cũng chỉ có một sự thích hợp ở bề ngoài mà thôi?

Hưu chiến

Bỏ qua tất cả những bí ẩn ở phía sau của một hành động chắc chắn còn được đề cập tới nhiều lần nữa, người ta thấy tình hình chiến trường trên toàn bộ Đồng Dương trong tuần qua vẫn không có vẻ gì thay đổi cả. Mặc dầu tại Kampuchéa, thủ tướng Lon Nol đã lên tiếng báo động về các hoạt động của Cộng Sản và mặc dầu có nhiều nguồn tin đề cập tới sự tập trung quân Cộng Sản tại phía Bắc vùng phi quân sự Việt Nam, người ta vẫn đồng ý là không có dấu hiệu nào chỉ tỏ sẽ có đánh lớn ít nhất là trong vòng vài tháng tới đây. Theo các nguồn tin cảnh sát thì Cộng Sản đang chuẩn bị cho một kế hoạch khủng bố đại quy mô mà lực lượng nòng cốt vai trò chính là các tổ đặc công. Tuy nhiên, nguồn tin này lại cho biết là các lực lượng an ninh Việt Nam Cộng Hòa đã phát giác được kế hoạch trên và đang thực hiện các chiến dịch nhằm phá vỡ toàn bộ những cơ sở đặc công của CS. Như thế, có nghĩa là kế hoạch trên của Cộng Sản cũng sẽ khó lòng thực hiện được. Và hiện nay, câu chuyện được người ta bàn đến là việc hưu chiến nhân dịp Giáng Sinh và Tết. Phe Cộng Sản đã nói rằng họ sẽ ngưng chiến 10 ngày chia ra 3 ngày vào dịp Giáng Sinh, 3 ngày vào dịp Tết Dương Lịch và 4 ngày vào dịp Tết Nguyên Đán. Trong khi đó, Việt Mỹ vẫn im lặng, nhưng theo các nguồn tin ở xung quanh các giới hữu trách thì rất có thể sẽ có một đề nghị hưu chiến kéo dài từ Giáng Sinh tới Tết Nguyên Đán. Nếu có một cuộc hưu chiến như vậy thì người ta có thể bảo rằng vấn đề Việt Nam đang đi vào đúng

(Xem tiếp trang 49)

nhân vật thời đại

GIÁO CHỦ «ĐẠI BỊP» ĐẠO ĐỒNG CỨU THẾ NG. VĂN SỰ tức TƯ SỰ QUẢN ĐỐC TRUNG TÂM THÂM VẤN CÔ NHI LONG THÀNH

điều tra của LÃO TÔN

- Giám Đốc Công Thương Ngân Hàng ma
- Cho Phó Tổng Thống Nguyễn ngọc Thơ, Bác Sĩ Trần Kim Tuyến cưới cạp
- Bị Giáo Chủ Trúc Lâm Nương nhốt vào bát quái đài 6 tháng
- Phá bát quái đài ra làm Ông Thầy Nước lạnh
- Tổ chức đảo chánh Tổng Thống Ngô Đình Diệm
- Vô khám Chí Hòa tặng mỗi Giám Thị một triệu đồng
- Làm tù nhân để vương thu nhận được 700 đệ tử, phong cho ông Quản Đốc làm Tổng Trưởng Bộ Nội Vụ, các Giám Thị làm Trưởng Ty, người làm Tỉnh trưởng...
- Bắt nhốt nữ Giáo chủ Hồng Môn suốt năm năm trường
- Lập Đạo Đồng Cứu Thế, phong Thánh phong Thần cho môn đệ
- Giáo chủ Đạo Đồng và biến cố tết Mậu Thân
- Lập Cô nhi Long Thành

Nguyễn văn Sự tức Tư Sự năm nay 45 tuổi là con rể của thủ môn quốc tế Lý Tịnh trước ở đường Nguyễn phi Khanh (Tân Định). Thủ môn quốc tế Lý Tịnh người đã làm cho Lý Huệ Đường khiếp đảm. Với mỗi trái banh ngàn cân của Cầu Vương họ Lý, Lý Tịnh chỉ bắt một tay.

Vợ Sự là con gái yêu quý của họ Lý, học hành giỏi giang. Buổi ban đầu ông Lý Tịnh giúp đỡ vợ chồng Sự bằng cách cho vốn mở trường dạy học.

Dãy phố năm căn ở đường Trần quang Khải (gần Cầu Bông) hiện nay mang các số từ 32 đến 40 là cơ sở của Tiểu học THANH BẠCH do vợ chồng Sự chủ trương.

Dư luận cho rằng dãy phố năm căn có ma kinh khủng. Vợ chồng Sự là người Thiên Chúa giáo chính thống nên không tin cho là dị đoan mê tín. Bất chấp dư luận, Sự cứ mở trường dạy học này để mở trường tin rằng «nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò». Nhưng sự thật đã khiến Sự dần dần mất đức tin ở Thiên Chúa.

Ma quỷ đã khiến vợ chồng Sự khiếp đảm, đến nỗi cứ 6 giờ chiều, tan học, là vợ chồng lại giết nhau về nhà bỏ vợ ngủ nhờ.

Công việc làm ăn kẻ như thất bại, học sinh thưa thớt, gia đình Sự lâm vào cảnh khốn đốn. Chính tôi đã chứng kiến những lời nói «quá đáng» của vợ Sự đối với chồng. Vợ Sự đã coi Sự không có một kilô nào, cho Sự là một tên vô tài bất tưởng. Sự đang ăn chén cơm, vợ Sự cầm lấy đồ cho chó. Sự chỉ nhăn nhu mỉm cười, lấy muỗng hớt lên ăn. Tôi nghĩ rằng đó có lẽ là một trong những động cơ sâu xa thúc dục Ng. văn Sự phải nghĩ cơ mưu làm những việc kinh thiên động địa để trả thù đời.

Chàng thanh niên 25t, bị vợ khinh rẻ vì nghèo bắt đầu từ đó ôm mộng vĩ đại làm Giám đốc ngân hàng rồi làm Thủ tướng và cuối cùng làm Giáo chủ.

Giám đốc Công thương Ngân hàng

Không một xu dính túi, Nguyễn văn Sự đã âm mưu trở thành Giám đốc Ngân hàng để trả thù đời.

Sự bị động viên theo học khóa Sĩ quan Trừ bị vào năm 1954, (trước ngày ngưng chiến theo hiệp định Genève) vài tháng. Năm đó tuổi thật của Sự là 28, bụng Sự rất to, nhập quân trường Thủ Đức và: ngày Sự phát bệnh đau ruột dư, Vào năm bệnh viện giải phẫu vài tuần khỏi, Sự bỏ trốn đào ngũ luôn. Một hôm Sự cùng con của ông chủ tiệm Vạn Lợi ra Cầu Bông chơi, bị Hiến binh bắt, làm náo loạn cả khu phố.

Sau cuộc bị bắt hụt này, Sự bỏ trốn lên Thánh thất Cao Đài Tây ninh.

Tại Tây Ninh, Sự trở thành thông dịch viên tiếng Pháp của nhóm tướng lãnh Cao Đài. Nhờ ở cương vị này Sự làm quen với các chánh khách đã vang bóng một thời: như ngài cựu Thủ Tướng nổi tiếng thanh liêm Nguyễn phan Long.

Với ý đồ thâm sâu và tài nhân nhục. Sự đã khéo léo làm cụ Long tưởng là một thanh niên có nhiều triển vọng. Từ đó Sự được trao cho đánh máy bản dự thảo chương trình chấn hưng kinh tế hậu chiến (1954-1964) của cựu Thủ Tướng Nguyễn phan Long.

Năm 1958, cụ Nguyễn phan Long đã già, bệnh hoạn. Với tư cách như là gia nhân, Sự đã biến thành một tùy viên của một vị cựu Thủ Tướng nổi tiếng thanh liêm cao khiết được chánh quyền nể vì.

Với binh phong đó Sự đã lừa được Phó Tổng Thống Nguyễn ngọc Thơ, bác sĩ Trần kim Tuyến đang 30 cổ phần bằng tiền mặt (3 triệu đồng) và lo thủ tục lập Công Thương ngân hàng với số vốn 150 triệu.

Phó Tổng thống Nguyễn ngọc Thơ với tư cách Tổng Trưởng Bộ Kinh tế, lo vấn đề thủ tục. Nhà băng có giấy tờ đo lường hoàng, sổ giấy tờ này có mang ra chứng khế trước bạ hết 90.000đ. (Hồ sơ giấy tờ gần 100 trang, mỗi trang chứng khế thu 900đ.)

Bác sĩ Trần kim Tuyến lo yểm trợ giúp kêu gọi cổ phần vân vân.

Nhưng đến phút chót ông Phó Tổng Thống Thơ, và bác sĩ Tuyến kiểm soát mật tra lại thì Nguyễn văn Sự là một tên mượn đầu heo nấu cháo, vì thấy rõ Sự là một đứa vô gia cư vô nghề



Trong ô vuông là Giáo chủ Đạo Đồng Cứu Thế Nguyễn văn Sự tức Tư Sự.

nghiep mới kêu Sự lại «năn nỉ» Sự dẹp cái mộng làm Giám Đốc Công Thương ngân hàng đi, số tiền ba triệu trong tay Sự, xin Sự hoàn lại 2/3 còn 1 triệu xin kinh biểu.

Sự không chịu! một ăn cả ngã về không! Sự bèn nắm giấy phép hợp lệ trong tay quyết cho Phó Tổng Thống Thơ cưới cạp một phen. Sự về dãy phố năm căn (từ số 32 đến 40) đường Trần quang Khải dẹp bỏ cái bằng hiệu Trường Tiểu học Thanh Bạch đi, quét vôi trang trí lại làm trụ sở tạm của Công thương ngân hàng.

Sự đăng báo kiếm nhân viên, in hàng trăm tập ngân phiếu.

Nhà băng có phần hùn của cả Phó Tổng Thống Thơ và BS Tuyến thế là Sự tha hồ tung hoành, Sự ký trối hạt sen để mua bàn ghế, dụng cụ văn phòng v.v...

Nội vụ khiến Phó Tổng thống và BS Tuyết phát phiền không biết phủ nhận bằng cách nào để diệt tên ma đầu Nguyễn văn Sự.

May đâu! trời bất dung gian, 2 vị này đã kiếm được ký giả Anh Quân, lúc bấy giờ mới vào nghề. Anh Quân phang Sự trong 80 số báo liên, nhà băng của Sự phải dẹp, Sự không tài nào kêu gọi thêm được cổ phần.

Nhờ công lao hần mã đó, ký giả Anh Quân được BS Tuyến và Phó Tổng thống Thơ đãi ngộ hậu hĩnh. Và cũng tại sự đãi ngộ hậu hĩnh đó

ký giả Anh Quân đã giải trí liên tù tù hơn 3 tháng trong tiệm hút để đến nỗi mắc nghiện nặng không sao bỏ nổi như ngày hôm nay.

Thế là mộng trở thành Giám đốc ngân hàng của Sự tan thành mây khói và khám Chí Hòa rộng mở chờ đón 1 tù nhân bản lãnh thượng thừa trong lòng võ lâm giang hồ vậy.

Nhưng vì đã tạo được thế cưới cạp cho PTT Thơ và BS Trần kim Tuyến nên kẻ như huê, Sự không phải tù. Sự mua hàng ma của ai bằng ngân phiếu ngân hàng ma của y thì khổ chủ mang ngân phiếu lại trả cho Sự, Sự trả lại bàn ghế, máy đánh chữ máy toán v.v...

Thế là âm mưu trở thành Giám đốc nhà băng bị bại lộ, Sự đến cầu cứu giáo chủ Trúc Lâm Nương.

Nguyễn văn Sự bị Nữ Giáo Chủ Trúc Lâm Nương nhốt vào bát quái đài suốt 6 tháng trời

Như đã kể trên, Sự là người có đạo Thiên Chúa nhưng đã mất đức tin ở Thiên Chúa. Nên trong cơn trúng quẫn khốn đốn, Sự đã đến cầu cứu Nữ giáo chủ Trúc Lâm Nương tại chùa Hồng môn đường Vạn Kiếp (Gia định).

Là tay bản lãnh dám qua mặt cả Phó Tổng Thống Thơ và Bác sĩ Trần kim Tuyến đâu phải là vừa. Lem nhem như chúng ta, nghe danh đã phủ phục rồi chứ đừng nói đến gần. Thế mà Sự đã qua mặt cái vut. Ấy vậy mà lúc cùng, Nguyễn văn Sự đã đến cầu cứu Nữ giáo Chủ Trúc Lâm Nương, phủ phục quỳ xuống đất lạy vị Nữ giáo chủ này đủ 27 lạy để xin Nữ giáo chủ soi căn.

Soi căn xong, Nữ giáo chủ mới phán rằng: «Này Sự con! con là con hồ dữ, mà hồ míc kể ly sơn, con muốn sống thì phải để cho bà nhốt vào bát quái đài».

Nguyễn văn Sự chịu! từ đó Sự trở thành môn đệ của Nữ giáo chủ Hồng môn để trốn tránh tại đây với hồng danh là Chánh Tâm.

Nguyễn văn Sự vốn có bệnh sốt rét rừng kinh niên và bệnh áp huyết cao.

Sáu tháng bị cấm túc trong Bát quái đài: Nữ giáo Chủ Trúc Lâm Nương đã dùng phép trị bệnh bằng nước lạnh trị hết bệnh sốt rét rừng và

đồng nhơn lực trị hết bệnh áp huyết cao của Sư (!)

Trong suốt 6 tháng trời Sư tỏ ra môn đồ tin cần thuận thành gọi dạ bảo vâng được Hồng môn Giáo chủ tiếp dẫn và đặt nhiều hy vọng vào Sư. Thế là một hôm nhằm ngày hoàng đạo, Nguyễn văn Sư tức Tư Sư được Nữ Giáo chủ Hồng môn tấn phong làm : Hồng chánh Tâm Chánh bảo. Chức vụ này tương tự như chức Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật giáo VNTN hiện nay chuyên trách về việc truyền bá đạo pháp và kinh tài cho giáo hội.

Đảm nhiệm chức vụ này được 3 tháng,

Vào một đêm thanh vắng, Sư mang âm mưu tổ chức đảo chánh Tổng Thống Ngô đình Diệm ra bàn với Nữ Giáo Chủ Hồng môn khiến Nữ Giáo Chủ toát mồ hôi lạnh mà phán rằng :

«Sư con, thời cơ chưa đến, thời này theo sách Trạng Trình thì «Ngô Dân thủ thành», ngô dân là Ngô đ. Diệm con nghe chưa ! phải chờ đợi con ạ.. »

Nhưng rồi với chức viện trưởng « Viện hóa đạo Hồng môn ». Nguyễn văn Sư bắt đầu tung hoành, liên lạc với các Giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo chiêu binh mãi mã tổ chức đảo chánh Tổng Thống Diệm.

Sư lấy ngay chùa Hồng môn, đường Vạn Kiếp hiện nay làm cơ sở giao liên. Sư tổ chức rần rần. Chẳng dặng dặng sợ lên luy vì môn đệ không nghe lời Sư Mầu, Nữ Giáo chủ bèn tổng xuất Nguyễn văn Sư ra khỏi chùa.

Phá bát quái đài, ra làm ông Thầy nước lạnh, tổ chức đảo chánh

Sư thật thì chẳng cần Sư Mầu tổng xuất, Nguyễn văn Sư đã phá bát quái đài, chiêu dụ được 20 môn đệ ăn cắp «phép chữa bệnh» bằng nước lạnh của giáo chủ ra đi vào một đêm thanh vắng.

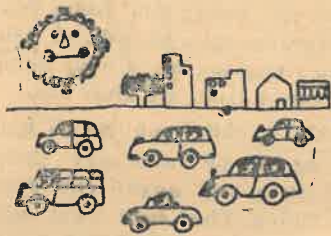
Theo lời Hồng môn Giáo chủ đây là tội đáng chết vì «xuất sư mà chưa có phép». Nhưng rồi Giáo chủ cũng phải chịu thua, từ đó Nữ giáo chủ coi Sư là 1 «ma đầu Giáo chủ tà đạo» kinh chống với bà. Vì thế thiên hành đạo lo việc quốc gia đại sự, Đức Bà quên đi tội của đồ đệ chứ sự thực Bà tức lắm.

Lang thang khắp các tỉnh miền

Đông rồi miền Tây với danh hiệu là ông Thầy nước lạnh với âm mưu tổ chức đảo chánh (?), Sư đã mua súng, châu tập được vài nghìn bính. Cuối cùng nội vụ đồ bề. Lần này, thực sự Nguyễn văn Sư vào khám Chí hòa với tôi buôn súng lâu.

Vô khám Chí hòa, Nguyễn văn Sư tức Tư Sư tuyên truyền rí tai là người thân tín của Cựu Hoàng Bảo Đại gọi Nam Phương Hoàng Hậu là di ruột bị TT. Ngô đình Diệm tru chụp mũ v.v.

Sư nói được Cựu Hoàng trao cho sứ mạng đặc biệt trong mưu đồ đưa Cựu Hoàng trở về làm vua lại, nếu thành công Cựu Hoàng sẽ cho Sư làm Thủ tướng. Đảng Liên Hiệp Quốc (?) đang làm hậu thuẫn cho Sư. Sư khoe được toàn quyền xử dụng ngân khoản 8 tỷ bạc.



Đề chứng tỏ sự thực, Sư bảo một đệ tử tên Tấn về chùa chỗ y ngụ lấy tập Ngân phiếu của Công thương ngân hàng ma vào đưa cho Sư.

Được tập ngân phiếu, một lần nữa Sư lại ký trộm hạt sen.

Mỗi giám thị được Sư ký ngân phiếu tặng 1 triệu, mỗi trưởng khu Sư tặng 2 triệu đồng. Khám Chí Hòa có tám khu, Sư đã mua chuộc được sáu khu. Do đó Sư trở thành tù nhân để vương được chính các giám thị, trưởng khu hầu hạ ưu đãi.

Lợi dụng sự ưu đãi đó, Nguyễn văn Sư bèn lấy phép «nhịn ăn uống lạnh mà sống» của Trúc lâm Nương thu phục được 700 đệ tử sống chết với Sư ở trong khám.

Bắt nhốt Giáo chủ Trúc lâm Nương suốt năm năm trời

Các giám thị sau khi nhận ngân phiếu của Sư đều đã tìm đến Nữ Giáo chủ Trúc lâm Nương để vấn an và cầu ân huệ (?) Lý do vì Sư là Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Hồng Môn, và mặt khác, các ngân phiếu

đó không biết đến lãnh ở nhà báo nào !

Nội vụ khiến Nữ Giáo chủ phát rết, lo lắng vô cùng không biết làm sao. Chơi gác các «chúa ngục» thì Sư Mầu và môn đệ Hồng môn chỉ có nước chết. Vì vậy Giáo chủ Hồng môn phải đuổi hết đệ tử ru khỏi am, treo bảng tạ khách tam tuyệt (Tuyệt âm, tuyệt thực, tuyệt khẩu) tự cầm tù thân mình trong căn phòng nhỏ suốt năm năm trời. Cho đến ngày Cách mạng 1963 thành công, Nữ Giáo Chủ mới tiếp khách.

Như vậy đúng là Nguyễn văn Sư đã nhốt bà suốt năm năm trường để trả thù, trong khi Sư vẫn nằm trong khám.

Bây giờ đến lúc mộng trở thành giáo chủ của Nguyễn văn Sư bắt đầu manh nha sau khi mộng trở thành Giám đốc ngân hàng và Thủ tướng tan thành mây khói !

Giáo Chủ Đạo Đồng Cứu Thế

Vì bản chất chỉ là tay bịp, nên tội danh lường gạt của Sư chỉ khiến Sư phải nằm ấp ít tháng là được về.

Sau khi ra khỏi khám, Sư bèn lợi dụng danh nghĩa của Hồng môn với sự phụ tá của các tên Ba Tắc (Thầy ngồi ở chợ Gò Dầu Tây Ninh và Nguyễn kỳ Loan (Từng giả làm Linh mục, làm cha xứ v.v... vua ăn cắp xe hơi) lập Đạo Đồng Cứu Thế !

Buổi ban đầu Sư đến nhờ vả tên Tư Chơi ở đường Hoàng hoa Thám Gia định. Sư mượn căn nhà dùng để nuôi gà của Tư Chơi làm Giảng xá Đạo Đồng Cứu Thế.

Với sự trợ giúp đặc lực của thầy ngãi Ba Tắc và tên Nguyễn kỳ Loan, Sư thu được một số đệ tử khá đông bằng phép chữa bệnh bằng nước lạnh. Khoảng 1962, tại Saigon bệnh sốt xuất huyết phát khởi khá nhiều con nít bị chết oan. Thủ phạm chính là Nguyễn văn Sư vì Sư rao truyền rí tai chữa hết căn bệnh hiểm nghèo này bằng nước lạnh.

Ma đầu hơn nữa là Sư đã tự làm cho mình 2 bằng Tiến sĩ khoa học giả.

— Bằng thứ nhất do Viện Đại học Paris cấp năm 1952.

— Bằng thứ nhì do Viện Đại học Hoàng gia Anh cấp năm 1953. Có chữ ký và lời khen tặng của Nữ Hoàng đoàng hoàng.

Hai mảnh bằng này, Sư đóng

khung sơn son thiếp vàng treo hai bên chỗ Sư ngồi giảng đạo.

Sư là tay bán lãnh, có cơ mưu, có tổ chức, vốn là người có đạo Thiên Chúa (?), lại thêm hai mảnh bằng quý giá trên nên đã thu hút được nhiều người nhẹ dạ.

Thêm nữa, thời cuộc thuận tiện sau cách mạng 63, chánh quyền cũng có phần nào e dè khi đụng đến các tổ chức có hình thức tôn giáo dù biết rằng lem nhem.

Năm được yếu tố đó, Sư tha hồ tung hoành phong thần phong thánh cho các đệ tử.

Các nam đệ tử nhịn ăn được đủ 108 (?) ngày thì Sư làm bằng phong thành. Các nữ đệ tử nhịn ăn đủ 108 ngày phong thân. Nhịn ăn được vài ngày thì Sư phong là Hiền v.v...

Với một hệ thống rí tai tuyên truyền qui mô phong thần phong thánh lẫn cho nhau Sư thu phục được rất nhiều đệ tử. Sư lại gọi phân hùn mở nhà in để ấn tống kinh sách do Sư sáng tác. Tổng số kinh sách Nguyễn văn Sư in được hàng triệu cuốn. Thanh thế của Đạo Đồng Cứu Thế lên vun vút.

Mĩa mai tiểu ngạo giang hồ, cô gái Đồ long hơn nữa là trượng hàng đệ tử của Sư có cả một m... sư đạo Tin Lành ở Gia Định và hàng chục nữ sinh viên Đại học Khoa học SG. Đơn cử như nữ sinh viên Đào thị Phước đã học 7 chứng chỉ của Đại Học Khoa học Saigon. Cô Phước nhịn ăn được 108 ngày được Đạo Đồng Cứu Thế phong thánh.

Còn vị t... sư chỉ nhịn được 100 ngày phải vào bệnh viện Đồn Đắt vì bị ruột teo lại.

Tôi hỏi anh Mùi là anh ruột cô Phước thì được anh Mùi trả lời như sau : «Tổ sư cha thằng Sư nó hại em tôi, nhịn ăn cái con khỉ khờ gì. Nhịn ăn trong 108 ngày, bà già tôi phải chi mất hơn 100.000đ. để mua đồ uống, một ngày con Phước nó uống hết 3 trái dừa, 1 ki nhỏ ép còn cam thì không kể.. »

Đạo Đồng Cứu Thế và Tết Mậu thân

Khoảng năm 1967, Đạo Đồng Cứu Thế càng phát triển với Giáo hội Phật giáo nhất sĩ. Trước khi xảy ra biến cố tết Mậu Thân độ hai tháng, Đạo Đồng Cứu Thế Nguyễn văn Sư hạ lệnh cho các môn đệ

phải xuống tóc mặc đồ : quần áo bà ba màu vàng. Sư chỉnh đốn hàng ngũ môn đệ, sự xuất nhập cơ sở Đạo Đồng Cứu Thế rất cơ mật.

Ngay hôm mồng một tết Mậu thân, cơ sở Đạo Đồng là cơ quan đầu não điều khiển các toán Đặc công tấn công Tiểu khu Gia định. Mỗi ngày mồng 5 tết quân ta mới chiếm được mục tiêu tức cơ sở Đạo Đồng Cứu Thế, khám phá được một đài truyền tin và một đường hầm an thông ra đồng Ông C). Cơ sở Đạo Đồng tan nát.

Nội vụ dường như có ra Tòa án quân sự mật trận (?) kêu án sở hữu chủ cơ sở Đạo Đồng Cứu Thế 10 năm khổ sai.

Phải chăng người chịu trách nhiệm cơ sở này là giáo chủ Đạo Đồng Cứu Thế Nguyễn văn Sư. Vai trò bí mật của Tư Sư trong biến cố Mậu Thân sẽ được chi tiết sau.

Làng cô nhi Long Thành

Sau biến cố kỳ hai tết Mậu Thân thầy trò Tư Sư gồm có các tên Ba Tắc, Năm Sẹo, Từ Cầu Kho chị Năm, chị Kim Loan. Riêng Tư Sư có 16 đứa con dưới 13 tuổi và các môn đệ đưa nào cũng có hàng chục đứa. Tiêu biểu ít con nhất là nữ quái khách Kim Loan 30 tuổi

8 đứa con không thêm khai tên cha. Như vậy tổng số con nít của thầy trò Tư Sư cũng gần 100 đứa. Con mình đẻ ra, vậy mà theo sự sắp xếp của Tư Sư gần 100 đứa trẻ này phải mạo nhận là cô nhi chiến tranh được Đạo Đồng Cứu Thế mang về nuôi như con ruột (nà là con ruột thực). Đồng bào thấy Đạo Đồng tốt quá, săn sóc cô nhi y như con ruột, thế là tiếng lành đồn xa chỉ trong khoảng 1 năm tổng số trẻ không biết từ đâu đưa về lên đến hàng ngàn đứa.

Chủ trại hòm thì đầu tư xác chết càng nhiều người chết bao nhiêu thì lại càng phát tài bấy nhiêu. Chủ viện bảo chế thì đầu tư sự bệnh loạn ốm đau của đồng bào. Năm nào lâm thiên tai dịch tễ thì chủ tiệm lại thêm giàu.

Càng nhiều cô nhi bao nhiêu Đạo Đồng Cứu Thế càng mừng.

Với sự tiếp tay của nhiều phần tử ma quái Nguyễn văn Sư tức Đạo Đồng Cứu Thế đã đẩy đưa các cô nhi để tạo nên xúc động kinh khủng. Chính phu nhân TT và Thủ tướng

đã khóc hết nước mắt khi đến thăm làng cô nhi này.

Báo chí mở cuộc lạc quyền quy mô như là báo Đuốc Nhà Nam và Trắng Đen đã quyên góp được gần 20 triệu đồng.

Tả sung hữu đột không biết bao nhiêu cơ quan trong và ngoài nước đổ tiền vào đây cho Đạo Đồng Cứu Thế.

Do đó mà Sư đã treo 6 là cờ cực lớn Anh, Pháp, Nhật, Tân Tây Lan, Úc đại Lợi, Thái Lan chung quanh quốc kỳ VN.

Làng cô nhi Long thành coi như cơ sở bất khả xâm phạm với chính quyền địa phương.

Cô nhi Long Thành là một địa ngục dưới trần gian. Hiện nay các cô nhi có làm mới ăn, mà chỉ được ăn một bữa. Các em cô nhi bị Đạo Đồng Cứu Thế khai thác triệt để. Sinh hoạt trong làng cô nhi còn cay nghiệt gấp trăm ngàn lần trong các công xã của TC.

Tất cả các em gái cô nhi xinh đẹp đều được Đạo Đồng Cứu Thế tuyển chọn để hầu cận khoái lạc.

Chính Sư đã tuyên bố : Hồ chí Minh chết là hết, Sư này mà chết đi còn để lại hàng ngàn đệ tử mà Sư đã uốn nắn từ lúc lọt lòng. Không khiếp chưa !

Hiện nay vai trò của Sư vẫn ở trong bóng tối. Về mặt hành chánh tiếp xúc với chánh quyền do Ni cô Huỳnh thị Cúc tên thật là Cúc ở quận Ba Tri tỉnh Bến Tre. Có một quá khứ lầy lùm, khôn ngoan rất mực, làm bình phong cho Sư.

(Xem tiếp trang 48)

MÁCH GIÚP

Ai bị tê bại, phong thấp, nhức mỏi (nhất là khi trời trời thường hay cảm vật, mỗi gân cơ và vai, đau các khớp xương và bắp thịt, hoặc bàn tay nhiều mồ hôi), dù kinh niên muốn được trị khỏi ngay bằng thuốc gia truyền rất thần hiệu hãy hỏi nhà buôn THANH THẢO, số 266 Lê quang Định (xóm Gà) Gia Định, hoặc Đ.T. : 41.323. Nhờ chỉ dùm.

Ba Xi về quê

Người ta thường nói đến Phi Châu, rừng thẳm Phi Châu với cái ý khinh khi là mọi rợ, kém văn minh, chắc chắn không có đủ bốn ngàn năm văn hiến để sai chơi, và cũng không sản xuất nổi một ông quốc vụ khanh để kể khổ về con số bốn ngàn.

Có lẽ vì vậy, mà cái vụ cô Ba Xi được Tổng Thống xứ Trung Phi truy tầm ra phụ hệ, rước về Trung Phi chơi, đã kéo theo một loạt các nhật báo Việt Nam Cộng Hòa... sang rừng rậm đen thui mù mịt.

Trước một đề tài án khách giết gần như vụ cô Ba Xi, làm báo mà bỏ qua rất ưong. Chỉ tiếc một điều là cái tin lý thú đó xảy ra ở giữa Sài Gòn, các phóng viên mít ta không biết, để lọt vào tay một hãng thông tấn ngoại quốc.

Đến khi tin tức đã được tung ra các đồng nghiệp ra hàng ngày của đời moi ngan người, hoảng hốt chụp vội. Nhưng cô Ba Xi đã lên đường cất cánh về quê rồi!

Một số đồng nghiệp tiếc của trời, không còn làm sao được, chỉ còn cách là «khăng khăng vớt lấy một phần đuôi» nghĩa là khai thác lần quần chung quanh cô Ba Xi để gỡ gạc.

Cảnh gỡ gạc chung quanh cái lá đa Ba Xi có lắm chuyện tức cười. Vì nhiều phóng viên ta vốn có tài «phóng sự tại gia điều tra tưởng tượng» đã bịa đặt những chi tiết khá ngớ ngẩn.

Ví dụ một tờ báo đã mô tả cảnh cô Ba Xi lên đường về quê nội Phi Châu bằng máy bay phản lực với chi tiết như vậy:

«Có tiếng nói vang lên trong máy phóng thanh: Máy bay đáp chuyển Sài Gòn—France đang cất cánh (đang cất cánh đó nhè, không phải sắp cất cánh đâu, thấy mẹ chưa?). Yêu cầu các hành khách hãy thắt chặt giây lưng, và yêu cầu thân nhân quay trở vào».

Với một chi tiết nhỏ đó ta cũng hiểu được rằng «bồn báo nữ phái viên» không những không hề thấy cảnh cô Ba Xi về quê, mà em còn chưa hề đi máy bay hồi nào từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ.

Nếu em đã đi máy bay một lần trong đời người thì em cũng biết mấy điều sau đây:

— Người ta không bao giờ nói một chuyến máy bay đi Saigon—France. Người ta chỉ nói tên thành phố chứ không nói tên nước. Chắc em đểch biết khi tới Pháp thì máy bay sẽ hạ cánh ở phi trường nào nên em mới bịa ầu.

Mà máy bay cũng không bao giờ chạy thẳng một lèo từ Saigon sang Paris, mà nó còn đáp xuống nhiều phi trường khác.

Khi máy phóng thanh trên phi cơ yêu cầu hành khách thắt giây lưng an toàn, thì cửa máy bay đóng tít lại rồi, em phóng viên còn ở Saigon viết tin đây em chui chỗ nào trong máy bay mà nghe thấy tiếng nói?

Mà thân nhân tiễn đưa thì ở cả trong phòng khách, có lên tận máy bay tiễn đưa em Ba Xi về quê đâu mà người ta phải yêu cầu thân nhân quay vào?



ÔNG ĐẠO CÂY

Tóm lại là nàng phóng viên của chúng ta phải ngồi tưởng tượng một cảnh chia tay nào nùng ối của đến nỗi bịa đặt cả những chuyện ngớ ngẩn không ai hiểu nổi!

Thay đồ cho Ba Xi

Một bạn đồng nghiệp khác đã chạy tới cầu cứu bản đạo vì lúng túng với cái bộ đồ của Ba Xi.

Chàng viết đồng đã mấy số báo để tả cảnh Ba Xi về quê, và bắt đầu bằng chuyện Ba Xi xách vali lên tàu bay. Nhưng Ba Xi ăn bận đồ như thế nào?

Chàng suy nghĩ thế này: Ẽn về quê thăm bố thì ẽn phải bỏ bộ bà ba ở lại, ẽn nên mặc bộ quần phục của xứ quê nội thì mới xinh.

Mà xứ Trung Phi thì quốc phục của họ như thế nào? chàng chợt nhớ những cuốn phim chụp xứ Phi Châu, trong lúc các cô gái đều mặc cái váy sắc sỡ đủ màu, lờm lờm mấy lớp.

Xong rồi. Chàng bèn đi một đường tả cảnh, mặc cho em cái váy đầm xanh xanh đỏ đỏ rất là Phi Châu, chàng còn cần thận đặt em Ba Xi trước một tấm gương, cho em quay đi quay lại ngắm phía lưng từng trước một bộ đồ mới lạ.

«Bồn báo» mới phóng sự tới chỗ đó thôi, thời bỗng dưng bồn báo cũng vô tình đang một bức hình em Ba Xi lên đường đang phom phom bước ra máy bay trong một bộ áo dài VN tha thướt.

Làm sao giờ? Không lẽ bài viết một đăng mà đang hình lại đăng một nẻo?

Bạn đồng nghiệp đã chạy tới thở than mà vẫn kể Bản đạo. Bản đạo hỏi:

— Vậy cậu đã tả cảnh nàng lên máy bay chưa?

— Chưa! Nàng còn đang đứng soi gương ngắm nghía bộ đồ mới.

— Vậy thời có khó chỉ đâu! Cậu về nhà bắt em cởi bộ đồ mới ra, mặc áo dài vô là xong. Cậu sẽ tả nổi lòng của em vô cùng sâu thẳm trước đôi mắt rung rung của bà mẹ. Em bỗng nổi cơn hiều thảo, muốn biểu diễn một màn văn nghệ. Em nói rằng:

«Con vẫn là con của má! Má ơi! Con sẽ mặc cái áo dài Việt Nam để nhớ mãi rằng con là con của Mẹ Việt Nam (nhờ viết hoa nghe)».

Xong rồi em bèn từ từ cởi bộ đồ Phi Châu ra mà mặc cái áo dài Việt Nam vô!

Bạn đồng nghiệp mừng quá, vỗ tay:

— Xong rồi! Ta sẽ thêm được một màn thay đồ rất hấp dẫn! Có hấp dẫn mới phóng được cái sự đời chờ!

Bản Đạo không biết sau đó ông bạn mất mấy ngày mới xong được cái vụ thay đồ cho cô Ba Xi. Nhưng hy vọng riêng một vụ đó cũng giúp «bồn báo» tăng thêm được vài ngàn độc giả! Ngoài ra, tình hữu nghị Việt Nam—Trung Phi lại còn được bảo vệ lâu dài.

Tin cuối tuần qua cho biết rằng xứ Cộng Hòa Trung Phi đang sửa soạn thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Cộng. Lỡ mai mốt xứ này lại đóng vai trung gian hòa giải giữa VNCH và Bắc Việt, mà có nghiêng cảm tình về phía ta, thì đó cũng là công của bản đạo đã thay đồ giúp cho cô Ba Xi vậy.

Khủng hoảng Ba Xi

Rắc rối thứ hai về vụ cô Ba Xi về quê là vấn đề chính danh.

Một vài nhật báo Mít ta đã suy tôn cô Ba Xi lên làm Công chúa.

Đừng tưởng chơi! Cái vụ đó có thể gây nên một cuộc khủng hoảng chánh trị tại xứ Cộng Hòa Trung Phi!

Bởi vì ông Tổng Thống Bokassa xứ này đã lên ngôi sau một cuộc đảo chánh, được gần 5 năm nay. Và từ đó tới giờ, ông vẫn chưa có thời giờ để tổ chức bầu cử, nhằm hợp thức hóa ngôi vị chi tôn của ông cho nó «hợp hiến và hợp pháp». Với một xứ có 1 triệu rưỡi dân, đại đa số là dân các bộ lạc ở rải rác trên một lãnh thổ rộng bằng cả «2 nước Việt Nam» và Lào hợp lại, thời chuyện bầu cử tất nhiên chỉ có tánh cách tượng trưng thôi. Nhưng đâu phải vì thế mà bỏ luôn vụ bầu cử được?

Bằng cớ là ở nước ta, chúng ta vẫn rủ nhau đi bầu rần rần đó!

Nưng nếu báo chí Sài Gòn suy tôn cô Ba Xi lên làm Công Chúa điều đó có thể khiến cho phe đối lập ở Trung Phi hô hoán lên là Bokassa muốn lên ngôi vua suốt đời! Ngày xưa ông Đầu Gối mới nói đùa là Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu hình như có lẽ nghe đồn là dòng dõi các hoàng đế Nguyễn Triều mà báo Công Chúng bị đóng cửa các rụp! Tổng Thống Bokassa cũng le lém chờ bộ! Gán cho ông cái danh nghĩa hoàng đế đâu phải chuyện rồn!

Chúng ta sẽ còn hy vọng rằng ở Trung Phi không có những phe đối lập «đầu trâu mặt ngựa» (danh từ của đài phát thanh Huế do 1 ông dân biểu trích thuật). Nếu ở Trung Phi chỉ có loại Đối Lập Đứng Giữa, Đối Lập Trung Tâm thôi, thì nước này hy vọng thoát khỏi cuộc khủng hoảng chánh trị.

Tuy vậy, có thể vẫn xảy ra một cuộc khủng hoảng ngoại giao!

Báo chí Saigon đồng thanh kêu cô Ba Xi là Công chúa, đó là một hình thức can thiệp vào nội bộ nước bạn! Ví dụ như có tờ báo nào bên Mỹ, bên Tây gọi Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu là Vua thì ta có chịu không? Chắc chắn là không! Thay đổi thể chế một quốc gia đâu phải là chuyện bỡn mà người ngoài xía vô được? Tổng Thống ta không đóng cửa báo nước ngoài được, nhưng ta vẫn có thể phản kháng và nếu cần cắt đứt liên lạc ngoại giao với cái xứ có những tờ báo thối mồm đó! Xứ sở nào mà ngu thế, chánh phủ chỉ mà không dạy được dân! Bộ Thông Tin của họ ở đâu mà không biết tìm cách thông cảm, giúp đỡ báo chí «tự ý đục bỏ để bảo vệ hiến pháp»?

Vậy nếu chánh phủ xứ Cộng Hòa Trung Phi có làm lấy mà phản đối chính phủ ta, bắt bớ với Trung Cộng, đó cũng là do lỗi lầm của báo chí xứ ta vậy. Thiềm bộ rất lấy làm tiếc rằng bao công trình của Nha Phi Châu sự vụ nhằm đưa cô Ba Xi về quê đã bị báo chí làm đổ vỡ tan hoang cả!

Tổng Thống phu nhân

Cuộc khủng hoảng về danh từ thứ hai liên quan đến bà mẹ cô Ba Xi.

Một vài nhật báo đã suy tôn bà mẹ cô Ba Xi lên làm Tổng thống phu nhân. Đó cũng là một trò lạm dụng danh từ. Vì bà Huệ đâu phải là vợ chánh thức hiện nay của Tổng thống Bokassa đâu mà kêu bà là Tổng thống phu nhân? Kêu như vậy rồi nay có một bà xưng là Tổng thống phu nhân, mai lại có một cô khác nhẩy ra xưng là Tổng thống phu nhân, đếm sao cho hết số phu nhơn bây giờ?

Lỗi suy tôn vội vã đó có thể gây phiền nhiễu cho bà má cô Ba Xi rất nhiều.

Trước hết là có một số người thuộc các bộ lạc M' Baka, Zandé, và Mandjia, Baya ở bên Trung Phi lâu lâu lại sang mời bà má cô Ba Xi ký vào 1 cái sổ vàng xin tỵ tiền lễ cho một cô nhi viện, một trại cùi hay là một làng ký giả Trung Phi! Bà Huệ lấy tiền đâu ra mà thủ cho đúng vai trò một Tổng thống phu nhân bây giờ! Mà không lẽ chúng ta lại để cho 1 Tổng thống phu nhơn gốc người Việt da vàng nủi tẹt chịu thua chị kém em, không chịu chi tí để cho các công cuộc từ thiện, trong khi bà TT phu nhân Trung Phi da đen, môi dày thì luôn luôn hào phóng, chịu chi hết mình?

(Xem tiếp trang 49)

TIN BUỒN

Được tin:

THÂN MẪU

Giáo sư NGUYỄN NGỌC HUY
vừa tạ thế tại Saigon

Xin chia buồn cùng Giáo sư và cầu chúc
hương hồn CỤ BÀ được siêu thoát.

TÔN THẤT TUỆ
TRẦN VĂN DƯƠNG
KIỀU TRINH

SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

□ HẢI-LƯU

Truyện BÊN DÒNG NƯỚC BIẾC của CUNG TÍCH BIÊN đã đăng dứi trên tuần báo Đời, chưa in thành sách nhưng đã có người đến xin dịch ra tiếng Pháp.

Một phụ nữ người Pháp thay mặt cho một nhóm sinh viên ở Paris đã tới tòa báo tìm Cung Tích Biên để thương lượng nhưng chưa được gặp tác giả.

Bên Dòng Nước Biếc có đầy đủ đủ tánh chất để có thể sẽ trở thành một best seller nếu được dịch ra ngoại ngữ. Đề tài là chiến tranh Việt Nam. Nhân vật là người Việt và người Mỹ. Câu chuyện đủ các yếu tố: tình yêu, giết chóc, gián điệp v.v... Khung cảnh từ Sài Gòn ra tới một tiền đồn biên giới.

Các dịch giả Việt Nam còn đợi gì không tới vô trước cuốn Bên Dòng Nước Biếc, kẻo người ngoại quốc vô mất.

Ngoài ra đó cũng là một câu chuyện hứa hẹn thành công nếu được đưa lên màn ảnh. Các hãng phim Mỹ đang sang Việt Nam tìm đề tài cho những cuốn phim « hậu chiến » chắc không bỏ quên cuốn truyện này.

Tuần báo tiếng nói Dân Tộc do dân biểu LÝ QUÍ CHUNG làm chủ nhiệm trước đây đã mở một cuộc thi viết phóng sự ngắn lấy đề tài viết về quê hương Việt Nam điêu tàn.

Các phóng sự ngắn của độc giả đã được tòa báo góp lại thành một tập, và được các nhà báo Hoa Kỳ chú ý.

Kết quả là một nhà xuất bản Mỹ đã dịch và in cuốn sách Between Two Fires (giữa hai lần đạn) và

trong tuần trước cuốn sách này đã được ông Lý qui Chung đem giới thiệu tại Sài Gòn.

Cái tên tập sách cũng có ý nghĩa chánh trị vì dân biểu Lý qui Chung vốn nổi tiếng về chủ trương đứng giữa.

Tuy nhiên, đứng giữa hai lần đạn cũng khá nguy hiểm.

Tiểu thuyết lên phim càng ngày càng nhiều. Những truyện dài đã được mang lên màn ảnh gần đây nổi tiếng nhất là: CHÂN TRỜI TÌM của Văn Quang. LOAN MẮT NHUNG của Nguyễn Thụy Long.

Những tiểu thuyết đang và sắp đưa vào sân quay gồm có:

CHIỀU HỒM GIÓ CUỐN của Viên Linh do Việt Nam phim, với nhóm Thẩm Thúy Hằng thực hiện.

NHƯ HẠT MƯA SA tiểu thuyết của Ngọc Linh do hãng Việt Ảnh thực hiện, với Bùi Sơn Đoàn làm đạo diễn và Thẩm Thúy Hằng, Đoàn Châu Mậu, Bạch Tuyết thủ các vai quan trọng.

Mỹ Văn Điện Ảnh Công ty cũng sửa soạn quay phim YẾU, tiểu thuyết của Chu Tử.

Đạo Diễn Lê Hoàng Hoa thì đang viết phân cảnh cho tiểu thuyết VẾT THỦ của nhà văn Nguyễn t. Long.

Hai tiểu thuyết của Duyên Anh là ĐIỀU RU NƯỚC MẮT và TRẦN THỊ DIỆM CHAU đang sửa soạn chiếu lên màn bạc rồi.

Nữ ca sĩ THANH LAN mới bước chân vào điện ảnh đã trở thành một nữ tài tử ăn khách. Trong lúc 2 rạp chớp bóng ở Saigon mới bắt đầu chiếu phim Áo Ảnh do Phan Lan thủ một vai chánh, thì các bích

chương khác đã quảng cáo 2 phim khác của Thanh Lan: Tiếng Hát Học Trò và Xin Đừng Bỏ Em.

Với đà chạy nhanh như vậy, Thanh Lan đang có triển vọng đuổi kịp các bà chị như Kim Cương, Thẩm Thúy Hằng...

Nói đến LÊ VĂN KHOA thì người ta liền tưởng ngay đến thế giới của trẻ em.

Lần này là thế giới màu sắc. Trong tuần lễ từ 29-11 đến 2-12 Lê văn Khoa đã tổ chức cuộc triển lãm tranh thiếu Nhi Việt Nam và Nhật Bản tại biệt thự của Hội Việt Mỹ. Saigon.

Cuộc triển lãm trưng bày 92 bức tranh của khoảng 50 họa sĩ tí hon. Em bé nhất là Nguyễn kim Sa 4 tuổi và em lớn nhất là 15 tuổi.

Các bức tranh chia làm 3 loại. Loại A và B là những tranh do các thiếu nhi giới đến, trong đó loại A thuộc về các em từ 10 đến 15 tuổi, và loại B là các em dưới 10 tuổi.

Loại C là những tranh do các em vẽ tại chỗ trong một cuộc thi tổ chức hồi tháng 9 vừa qua tại câu lạc bộ sĩ quau Hải quân.

Bức THƯƠNG XỐT của em LƯU THỊ BÍCH, 13 tuổi, vẽ 1 em bé đang cho tiền bà lão ăn mày đã chiếm hạng nhất loại A với bức ĐƯỜNG VẮNG của em SATORU SHOJI, người Nhật, 12 tuổi.

Loại B cũng có 2 em đồng hạng nhất là Tsuyochi ITOH, 9 tuổi và em NGUYỄN TRÚC ĐÔNG 7 tuổi. Em Đông đã từ Biên Hòa lên lãnh giải với bộ y phục của sói con ĐOVN. Bức tranh của em tên là « Chia tay bạn tôi ».

Giải nhất loại C là em bé Đoàn hồng Minh 10 tuổi, ở Mỹ Tho.

Em Minh đã chiếm giải nhất các cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi trong 3 năm liền. Một họa sĩ trong ban giám khảo kể rằng ba mẹ em Minh đưa em từ Mỹ Tho lên lãnh giải đã ngạc nhiên hỏi rằng: « Chau bé nó vẽ như vậy mà sao thấy lại cho nó lãnh giải nhất hoài ? »

Trong hội đồng giám khảo, ngoài các vị giám đốc các trường Trang Trí Mỹ Thuật và Cao Đẳng Mỹ Thuật, còn có các họa sĩ Hiếu Đệ, Văn Đen, Hồ Thành Đức, Nguyễn tri Minh.

Trong lúc một nhóm văn sĩ, thi sĩ ở Việt Nam họp với các bạn thành lập nhóm Hà thức Nhơn với chủ trương phục hưng tinh thần để chống tham nhũng và xã hội thối nát thì một văn sĩ Nhật Bản đã chống lại xã hội Nhật suy đồi bằng một biện pháp quyết liệt hơn: tự tử bụng.

Đó là nhà văn Mashida, một người bạn của văn hào Kawabata. Ông Mashida đã cùng 1 toàn thanh niên trong nhóm Tatenokai đột nhập bộ quốc phòng Nhật Bản, lên tiếng đả kích sự suy đồi về tinh thần, nạn tham nhũng và thối nát đang lan tràn khắp nước Nhật. Để biểu dương sự phục hưng tinh thần cho đất nước của Thái Dương thanh nữ, Mashida đã mặc y phục võ sĩ đạo.

Cuộc mổ bụng này làm cho chánh phủ Nhật phải nghiêng ngửa vì áp lực của cả phe cực hữu (hoan hô) và cực tả (đả đảo). Nước Nhật hiện trên đả kỹ nghệ hoa và nếp sống dân chúng nhất là thanh niên Nhật, được mô tả là còn « Mỹ hơn cả Mỹ »

(Xem tiếp trang 48)

NHÂN SINH QUAN và THƠ VĂN TR. HOA

● Tác giả : LÂM NGŨ ĐƯỜNG
● Dịch giả : NGUYỄN HIẾN LÊ
● N.X.B. : CA ĐÀO

Lâm ngũ Đường có hai cuốn sách giới thiệu văn hóa Trung Hoa được người Tây phương thường thức nhiều nhất. Cả hai đều viết bằng tiếng Anh, sau được dịch ra Hoa ngữ, đó là The Importance of Living (Sinh hoạt đích nghệ thuật) và My Country and My People (Ngã quốc, Ngã dân).

Nguyễn hiến Lê đã dịch cuốn trên với nhan đề **Một quan niệm về sống đẹp**. Nay ông lại dịch một số chương về tôn giáo và văn chương Trung Hoa trong cuốn dưới, đặt cho nhan đề là **Nhân sinh Quan và Thơ Văn Trung Hoa**.

Về lâm ngũ Đường, thiết tưởng độc giả Việt Nam ai cũng biết giá trị của ông, khỏi cần giới thiệu.

Điền lục biệt liên quan đến cuốn sách « Nước tôi và Dân tộc tôi » là từ hồi nhỏ, tác giả đã được giáo dục về hoàn toàn mù tịt về chính tổ quốc của mình. Ông học trong 1 trường đạo, cha ông làm mục sư Tin Lành. Ông không được đi xem kịch Trung Hoa, không được đọc văn chương và lịch sử Trung Hoa, mà lại được học cựu ước và tân ước rất nhiều.

« Chưa tới mười sáu tuổi tôi đã biết rằng các kền đồng của Josué đã làm sụp đổ bức tường ở Jéricho, nhưng tới hồi ba mươi tuổi tôi vẫn chưa biết truyện nàng Mạnh Kiều : chồng nàng chết vì phải đi xây Vạn Lý Trường Thành, nàng lặn lội tới nơi, tìm được hài cốt của chồng, khóc nước mắt đến cả một khúc thành vi đại đả xục đồ. Những người Trung Hoa đã vô học cũng không đốt sớ như tôi hồi đó ». (trang 132).

Cuốn sách của Lâm ngũ Đường viết từ 1936, nên Nguyễn hiến Lê đã bỏ túc bản dịch bằng một bài diễn văn của tác giả về văn chương Trung Hoa hiện đại, đọc năm 1961 ở Mỹ.

Phần thứ nhất. Nguyễn hiến Lê đã dịch 5 chương để giới thiệu « Lý Tưởng và Nhân sinh » của Trung Hoa.

Tác giả trình bày chủ nghĩa nhân bản Trung Hoa « tuyên bố rằng con người là trung tâm của vũ trụ mà mọi tri thức đều phải nhằm việc mưu hạnh phúc cho con người » (trang 18). Vì vậy người Trung Hoa đã lấy Khổng giáo làm tư tưởng truyền thống mấy ngàn năm, không thể thiết đến những lý tưởng tôn giáo huyền hoặc. « Kitô lằng mạn, ư thần bí, quá lộ nhân từ, Khổng Tử thực tế, trọng thực nghiệm, theo chủ nghĩa nhân văn » (trang 24).

Tinh thần đặc biệt Trung Hoa đó nằm trong Đạo Trung Dung, khác với các học

thuyết của Tây phương đều có tánh cách quá khích.

Trong chương 4 và 5, ta thấy những nhận xét của Lâm ngũ Đường đối với đạo Lão và đạo Phật. Đạo Khổng, theo tác giả « nó thực tế quá, không có chút gì là bốc đồng, mộng tưởng ». (trang 46) Lão giáo đáp ứng được khát khao của tâm hồn lằng mạn và không tưởng. Đạo Phật là học thuyết ngoại lai duy nhất có được ảnh hưởng tới ngôn ngữ, nghệ thuật, điêu khắc, kiến trúc, tiếp một luồng sinh khí mới cho văn học Trung Hoa, và ảnh hưởng cả tới cách ăn uống.

Phần thứ hai của cuốn sách cũng gồm 5 chương, nói về văn học Trung quốc. Dịch giả đã lựa chọn các chương nói về Văn Suối, Thơ, Hý Kịch, Tiểu Thuyết Trung quốc, và tình hình văn học Trung quốc từ Ngũ Tứ Vận Động (1919) đến ngày nay.

Đối với những người không thông thạo về văn học cổ điển Trung Hoa, thì các chương này về được những điểm đặc sắc chính của thơ văn Tàu. Tác giả không chuộng tánh chất quá giản minh của cổ văn. Thí dụ như truyện Ngũ Lễ Tiên Sinh của Đào Tiềm, chỉ có 125 tiếng. Theo ông, lối tự sự đó nhà khiết, nhưng không phong phú. Ngược lại, tác giả ca ngợi thơ Trung Hoa, mà theo ông: « ở Trung quốc, thơ có nhiệm vụ làm thể tôn giáo, nghĩa là có nhiệm vụ làm cho tâm hồn thanh khiết, cảm được cái huyền bí cũng cái đẹp của vũ trụ, gầy cho con người tình thương đồng loại và mọi sinh vật. » (trang 88)

Người Trung Hoa thường nói: «mãn phúc văn chương » (đầy một bụng văn chương). Lâm ngũ Đường đã diễn giải câu đó một cách hóm hỉnh, đi đến kết luận rằng « Người Trung Hoa làm thơ bằng bụng nên thơ họ hay » (91)

Các chương và hý kịch và tiểu thuyết cho ta nhiều nhận xét đả đảo, tuy vẫn cũng chỉ là những nhận xét sơ sài.

Trong chương chót, lần thứ nhất chúng ta được đọc vài nhận xét về nền văn học Trung Hoa ở lục địa, dưới chế độ Cộng sản. Ông khẳng định « nhà văn có thể làm chánh trị, nhưng chánh trị không nên can thiệp vào nhà văn... Mọi sự sáng tác phải bắt nguồn từ tâm linh cá nhân ». (trang 173)

Tên dịch giả Nguyễn hiến Lê vốn là một đảm bảo nên chúng tôi thấy không cần phải nói về bản dịch. Với những ai khó tính, dịch giả còn cung cấp cả một phần phụ đính chú Hân của các câu thơ văn trích dẫn trong sách.



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Trung tá Hồ lại đưa tay vuốt bộ râu của mình :
— Hôm tao mới đổi về đây, Trung tướng tư lệnh bắt tao phải cạo râu, nhưng tao từ chối, giết tao thì được chứ bắt tao cạo râu thì không được. Trung tướng tư lệnh nói tao cạo râu sẽ đẹp trai hơn, nhưng ông nhằm tao có để râu mới đẹp trai phải không Năm, quân đội phải chấp nhận sự vô kỷ luật này của tao, tao lột huy chương ra, vài ba cái anh dũng bội tinh trả cho Trung tướng tư lệnh với điều kiện xin giữ lại bộ râu, tao cạo râu không khác gì một con cạp bị cạo lông.

— Rồi sao Trung tá ?

— Bây giờ tao vẫn giữ bộ râu này trong khi Trung tướng tư lệnh không bằng lòng, muốn ra sao thì ra, tao nhất định phải giữ bộ râu.

Trung tá Hồ thò tay vào ly rượu thơm rượu vuốt lên mép ...

— Có lần bộ râu tao đỏ lôm...

— Máu hả Trung tá ?

— Không, bụi đất đỏ, tao đánh nhau hai ngày hai đêm, khi tàn trận đánh tao thấy bộ râu của mình đỏ và khét mùi thuốc súng.

Trung tá Hồ tỏ ra vui vẻ hơn :

— Nhiều khi râu ngứa quá tao có cảm tưởng

có rận, tao lấy thuốc DDT phun vào đó rồi ra tiệm hớt tóc cho thợ tẩy.

Người hạ sĩ quan cười hăng hắc. Trung tá Hồ đang nói chuyện vui vẻ, ông bỗng xam mặt lại :

— Tao sẽ đi nơi khác, tao không thể ở đây được lâu, tao ở đây chắc tao giết người, tao nói diên, mày thấy tao đếch chơi với thằng nào hết, không hiểu tại sao tao thù hận bọn đó, tao ghét những thằng chết nhất, một phát đạn pháo kích cũng chui vào găm bần...

Trung tá Hồ cười khả khả, ông uống cạn thêm một ly rượu nữa, mà ông không biết mình đã uống đến ly thứ bao nhiêu, ông càng thêm vui :

— Thằng sĩ quan tham mưu ở đây, hôm trước tao hét một tiếng, nó giết mình, mặt xanh lét trông đến là tội nghiệp.

Trung tá Hồ nhìn ra sông bây giờ con sông đã tối đen, ông nghe tiếng ca nô tuần tiêu, tiếng nói chuyện của mấy người lính ngồi trên tàu, Trung tá Hồ bỗng vỗ bần một cái :

— Mày thấy không, tao chỉ nhìn thấy toàn những bộ mặt chết nhất như vậy tao không nổi điên lên sao được. Tao phải đi, tao tìm mọi cách để đi khỏi nơi này.

Trung tá Hồ uống từng hớp rượu lớn, ông nhìn ra ngoài sông tối đen, bây giờ ông không còn nói gì nữa, ông lầm lì dễ sợ, những sợi tóc cắt ngắn trên đầu ông dựng đứng lên, những sợi tóc đã bạc, đôi mắt ông đỏ ngầu, đôi con ngươi ông uể oải chuyển động, một sự chán chường nào đó đang xâm lấn tâm hồn ông.

Trung tá Hồ tự tay rót rượu cho người hạ sĩ quan của ông :

— Uống đi mày, Năm, tao chán đời quá, tao uống thật say rồi về ngủ rồi ngày mai muốn ra sao thì ra, tao chán đời rồi, tao chán đời quá rồi, nếu tao còn ở đây nữa, tao sẽ chết vì uống rượu, tao uống rượu tao thường làm vậy. Trung tá Hồ nắm tay xuống bàn đến thỉnh một cái làm rượu trong ly sóng sánh. Than hồng trong chiếc cù lao bây giờ bắt đầu tàn lụi, ở đó chỉ còn vương vấn một chút khói, lâu hơn đã hết sạch. Trung tá Hồ giục người hạ sĩ quan :

— Uống đi, mày uống đi còn về, tao cần ngủ một giấc, mày làm ơn khóa cửa phía ngoài cho tao, nếu tao mà tông cửa ra được chắc là có nhiều chuyện lạ, mất công, dù mẹ tao không muốn mất công tao phải uống rượu để tao quên đời, tao không muốn nghĩ đến chúng nó, tao muốn quên chúng nó, vậy mà càng uống tao càng nhớ đến chúng nó, mày làm ơn nhé mày.

— Dạ được Trung tá, ngày mai em sẽ tới đánh thức Trung tá.

— Kệ, mày cứ đi cho tao ngủ.

— Thưa Trung tá không được, ngày mai có phái đoàn, tương lai Trung tá còn dài, Trung tá nên nhận nhục...

Trung tá Hồ cười nhạt :

— Tao nhận nhục, mày biết tao đã nhận nhục đã nhiều rồi không ?

— Vậy bây giờ Trung tá ba gai như vậy để làm gì ?

Trung tá Hồ lại đưa tay lên vuốt mái tóc :

— Ừ, ba gai làm mẹ gì, tao làm được gì, tao có súng, cùng lắm một mình tao chỉ giết được vài ba mạng là cùng. Năm, mày thấy tao còn ngon không ?

— Thưa Trung tá Trung tá còn ngon lắm.

Trung tá Hồ móc một mớ tiền trong túi ra, liệng lên bàn :

— Mày trả tiền đi.

Người hạ sĩ quan vội đầy tiền lại :

— Thưa Trung tá cho phép em, em đã nói với Trung tá.

— Ừ, tao nhớ, mày trả một nửa tiền và tao một nửa, cứ đúng như vậy mà làm.

Người hạ sĩ quan kêu nhà hàng tính tiền. Trung tá Hồ châm một điếu thuốc lá, ông thấy người mình càng lúc càng trở nên cay đắng, ông rút điếu thuốc lá, người hạ sĩ quan đã trả tiền xong, anh ta trở ra đưa lại một mớ tiền cho Trung tá Hồ :

— Thưa Trung tá xong rồi.

— Bây giờ mày đưa tao về phòng ngay tức thì.

— Dạ.

Trung tá Hồ leo lên xe, người tài xế mở máy xe, đường phố đã vắng bóng người qua lại, chỉ còn mấy cái bar nhà quê còn mở cửa; mấy anh chàng lính Mỹ say rượu ngất ngưỡng đi trên đường, Trung tá Hồ ngồi dựa lưng trên đệm xe, gió đêm mát lạnh làm ông tỉnh táo lại dần, ông nhận ra những con đường mình đã đi qua. Và ông cảm thấy tù túng, ông muốn đi xa hơn nữa, ra hẳn ngoài thị xã, nhưng vì vấn đề an ninh, ông không thể nào đi khỏi thị xã trong lúc này, ông thở dài đến thượt một cái, người tài xế lái xe lại hỏi :

— Trung tá còn muốn đi đâu nữa không ?

— Tao hả, tao muốn đi nhiều lắm chứ, tao muốn ra khỏi nơi này, như ngày xưa, tao đi khắp nơi, tao có lính, tao đi đâu cũng được, thẳng nào cần đường tao tao bắn chết mẹ nó luôn. Tao từng vào mặt khu việt cộng uống rượu với anh em, tao hứa với lính của tao, tao phải giữ lời hứa, tao chiếm mặt khu của tụi nó, chiếm xong mặt khu rồi ngồi uống rượu ngay cục R. của nó không thú vị sao.

Trung tá Hồ luôn miệng chửi thề :

— Đụ mẹ đàu có phải như bây giờ, đụ mẹ sợ đến cả thằng du kích địa phương, cái thứ Việt cộng các ké đó mà...

Chiếc xe lao vun vút trên đường phố, Trung tá Hồ bật cười sảng sặc, ông cười thật vô lý, và người tài xế lái xe cho ông đã từng quen với lối cười của ông.

Chiếc xe chạy vào trại, đậu ngay trước cửa căn nhà của Trung tá Hồ. Trung tá Hồ xuống xe thân mật nói với người hạ sĩ quan của mình :

— Anh về nhà đi, khuya rồi đó.

— Dạ, chúc Trung tá ngủ ngon.

Trung tá Hồ lấy chìa khóa ra mở cửa, ông trao lại chiếc chìa khóa cho người hạ sĩ quan :

— Anh giữ lấy, ngày mai tới mở và đánh thức tôi dậy.

— Dạ, em sẽ lấy quần áo giặt ủi đến Trung tá luôn.

— Mày muốn làm sao thì làm.

Trung tá Hồ vào nhà bật đèn và đóng xập cửa lại. Người Trung sĩ khóa bên ngoài. Nếu để cửa ông dám xách súng đi làm vậy.

(CÒN TIẾP)





Loài vật đi... doong Tô Hoài chuyện... kiếp



(GIAI THOẠI VĂN NGHỆ SĨ
TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY)

(tiếp theo đời số 61)

KIM NHẬT

LTS : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc có người sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tuy trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như: Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giót thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này từ nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

Vợ chồng A Phủ

Như ta đã thấy, trong thời kháng chiến chống Pháp, nhà văn Tô Hoài được mọi người khen « có tinh thần cách mạng cao độ, xung phong đi về Tây Bắc, giữa nơi đèo heo hút gió, rừng sâu nước độc », chẳng qua vì « trốn chết » và « trốn sáng tác ».

Về việc « trốn chết », ta đã hiểu. Còn « trốn sáng tác », ta hãy nghe Vũ Ngọc Phan nhận xét về Tô Hoài trong « NHÀ VĂN HIỆN ĐẠI ».

« Ông không giống một nhà văn nào trước ông và cũng không giống một nhà văn nào mới nhập làng văn như ông. Truyện của ông có tính chất nửa tâm lý, nửa triết lý, mà các vai là loài vật. Mọi nghe tưởng như truyện ngụ ngôn, nhưng thật không có tính chất ngụ ngôn chút nào. Ông không phải một nhà luân

lý, chuyện của ông không thể răn đời, nó là những chuyện tả chân về loài vật, về cuộc sống của loài vật, tuy bề ngoài ra vẻ lãng lý nhưng phần trong có lắm cái «ồn ào», vui cũng có mà buồn cũng có.

...Tác phẩm đầu tiên của Tô Hoài về cũng là một tập tiểu biếu cho loài vật đặc biệt của ông...

Lối văn đặc biệt của Tô Hoài là... viết về loài vật. Nhưng trong « cách mạng » chỉ cần « văn chiến đấu », văn tuyên truyền tự nhiên « lối văn loài vật » của Tô Hoài, sở trường của Tô Hoài không sử dụng được vào chỗ nào, đáng không chấp nhận chuyện đó. Tô Hoài đành thất nghiệp, loài vật của Tô Hoài bị khai tử. Vậy thì, trong bước đường mới, sẽ viết gì đây? Viết sao cho phù hợp với chủ trương, đường lối của đảng đề ra?

Sở đoản? Tồi nhất là nên trốn viết, « lên núi tu luyện » một thời gian rồi hẵng hay.

Nhất cử lưỡng tiện. Vừa thọ vừa khôi viết, lại có thì giờ sửa soạn tái xuất giang hồ trong một « lối văn... mới ».

Và lối văn... mới đó là viết về núi rừng và đồng bào thiểu số miền thượng.

Nhờ đó, suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp, Tô Hoài viết được một số chuyện ngắn về đồng bào thiểu số, thỉnh thoảng gửi về đăng trên nguyệt san VĂN NGHỆ của Hội Văn nghệ VB. sau gom lại in chung trong một tập nhan đề « TRUYỆN TÂY BẮC ». Khi về tiếp thu Hanoi Nhà Xuất Bản Văn học cho tái bản đến lần thứ 5 vẫn bán hết sạch.

Những chuyện ngắn đó viết về kháng chiến thì ít, nhắm vào phong tục tập quán và đời sống đồng bào Mèo thì nhiều. Như về chuyện yêu đương, trai gái của người Mèo. Tô Hoài đã viết:

« Với người Mèo, việc lấy vợ lấy chồng của đám thanh niên nam nữ vui vô kể. Muốn lấy vợ, khỏi cần phải lễ lộc cưới xin gì cả. Ngoài cái cách thông thương tán tỉnh có nường ngoài rẫy, ngoài rừng để «co nường» vui vẻ, ưng thuận theo mình về nhà làm vợ, con trai Mèo còn có quyền tự do «cướp» hay bắt người con gái mà mình yêu mỗi khi ra khỏi nhà. Bất cần cô gái đó có chịu hay không.

Do đó con trai Mèo lấy vợ, có quyền sử dụng đủ mọi thủ đoạn,

mánh khoé, vương đạo hay bá đạo gì cũng được. Theo « vương đạo », cứ việc dụ gái ra khỏi nhà bằng cách thổi khèn, gõ trống, ca hát sao cho mùi tẩm, hay ho, « mê ly rừng rợn » để gợi sự chú ý, tò mò của cô gái, muốn xem cho biết « kẻ ấy », là ai, hoặc gợi tình cho cô ta, « giữa ngày khó chịu » bỏ ra khỏi nhà là « lát xò », vác đai chạy về nhà giở trò « yêu đương ra rít ». Cắm địa mà bị « cắm đùi » rồi xem như vắn đã đóng thuyền. Đứng theo nguyên tắc « kẻ nào hiếp mình là chồng mình ». Ngày hôm sau, qua một đêm theo lối diễn tả của cụ Nguyễn Du...

«Tiếc thay một đóa trà mi

Con ông đã tỏ đường đi lối về
Một đêm mưa gió náo nức...»

câu thanh niên «đình huỳnh», ngang nhiên dẫn cô gái về nhà trình với cha mẹ nàng:

— Bỏ ơi bỏ, tôi cướp được con gái của bố rồi! Bây giờ nó là con ma nhà tôi. Tôi đến nói cho bố biết.

Vậy là xong.

Nhưng cái lối «vương đạo» này, ít khi được nhà gái chấp nhận đồng tình. Cha mẹ gia đình cô gái phá bĩnh từ đầu. Khi cậu thanh niên đến gần nhà vừa mới thổi được vài tiếng khèn nán nót hay mới ca được và câu «mùi tận mạng» thì cha cô gái đã vác cây, phùng mang trợn mắt, dùng dùi chạy ra khỏi nhà sấn hết tướng lên:

— A! Mày đến dụ con gái nhà ông à? Quên ăn cướp! Ông sẽ đập mày như ra như cám. Mày có giỏi thì đừng chạy, đứng lại đi sẽ biết tay ông.

Dĩ nhiên, cậu thanh niên chạy mất. Nhưng 1 chốc sau lại quay lại giở trò cũ. Và ông bố lại dùng dùi vác cây xông ra, đuổi như đuổi tà, nếu không con gái mình động cỡn, hững hờ tỏ ra là nó đập mất con gái mình ngay. Tuy vậy, tối ngày sáng đêm, ai đâu đủ sức thức mãi canh chừng mết quá, chợp mắt ngủ quên một thoáng là con gái mình bị thằng ăn cướp nó vác chạy đi rồi.

Còn bá đạo thì thực trăm phương nghìn cách, mưu này, kế nọ, như rình ngoài nhà chẳng hạn: cô gái lớn tợn ra đi «tê», vừa ngời xuống đã bị anh chàng xông tới «bè» đi. Cô ta la oai oái, cầu cứu vang trời trong nhà xông ra rượt cướp, giành

lại. Nếu trong nhà ông bố đi vắng hay bệnh hoạn nằm ý một chỗ thì ôi thôi! Nó «cắm đùi» vào đất cắm, hết thuốc chữa! Nhiều khi cu cậu rình ngoài rừng, ngoài rẫy, cô gái thiếu «cận vệ» đi kèm hoặc lơ cảnh giác là «quần cướp» nó vồ ngay...

Cứ thế, lấy vợ lấy chồng kiểu đó vui đáo để.

Không biết, trong quãng thời gian sống ở Tây Bắc với đồng bào Mèo, không hiểu Tô Hoài đã có giở cái trò «cướp gái» lần nào chưa, không thấy công khai.

Năm 1955, chính quyền miền Bắc về tiếp thu Hanoi, Tô Hoài đã đạt được mục đích chính lần mục đích phụ: còn sống nhân và chuyển lối văn... viết về rừng núi và đồng bào thiểu số Tây Bắc. Tuy hoạt động của Tô Hoài trong thời gian qua không có gì « nổi bật » nhưng cũng không có gì để Đảng phân nân.

Theo đà đó, Tô Hoài viết tiếp một chuyện ngắn (ngắn mà... dài) nhan đề VỢ CHỒNG A-Phủ, lấy núi rừng Tây Bắc và đồng bào Mèo (sở trường mới) làm bối cảnh với những phong tục, tập quán, luật lệ buồn cười để giới thiệu với người đọc. Và để «hợp với đường lối Đảng» đề ra. Tô Hoài hướng nội dung vào việc tố cáo chế độ Pháp thuộc với những quan Ty, quan Châu do Pháp đặt ra bóc lột, đàn áp người dân thiểu số.

Chuyện «VỢ CHỒNG A-Phủ» tóm tắt như sau: Mỵ, một thiếu nữ Mèo, và A Phủ một thanh niên Mèo cùng nghèo khổ, cô đơn sống ở khu tự trị Thái — Mèo thời Pháp thuộc. Cả hai thương nhau nhưng không lấy được nhau. Cả hai đều là tôi tớ trong nhà quan Châu. A Phủ là con trai quan Châu, cảm nhân sắc Mỵ, cưỡng bức Mỵ lấy mình. Sau đó, Mỵ bị tên A Sử đánh gần chết và trói vào cột gỗ đối hai ngày hai đêm. A-Phủ lên cắt dây, dẫn Mỵ đi trốn lên một ngọn núi cao, vắng vẻ lo làm ăn. Ở đó, A Phủ và Mỵ trở thành vợ chồng, gặp một người cán bộ Việt Minh, cũng چرا rằng, dúi tai, bới tóc, cũng ăn thịt chuột nướng, măm măm như người Mèo chính cống — về đây sống với vợ chồng A-Phủ

và dân làng, hướng dẫn, lãnh đạo họ tạo lại cuộc đời mới.

Bất khái, chuyện chỉ có vậy. Bất đồ, giữa lúc Tô Hoài không ngờ đến, cả mọi người cũng không ai quan tâm, trên báo ND của TƯ đăng rồi những tờ báo khác mở một chiến dịch đề cao chuyện ngắn «Vợ Chồng A-Phủ» là chuyện «hay nhất từ trước đến nay», «hiện thực nhất trong những tác phẩm hiện thực».

Bỗng không, tên tuổi của Tô Hoài và chuyện «Vợ Chồng A-Phủ» trở thành một tên tuổi chói sáng, được thời phùng đưa lên tột đỉnh của nghệ thuật văn học miền Bắc. Không cần nói ta cũng biết Tô Hoài sướng đến chết giấc là hay còn ít. Đầu làm sao ngờ được cái chuyện «viết để mà chơi». Kết quả bất đắc dĩ của những năm trốn chết, trốn viết lại «trúng số độc đắc cá cược» được Đảng ca tụng hết lời!

Phát tài, nổi danh, sáng nghiệp đến nơi rồi. Hơn cả «Xuân Tóc Đỏ» sa.

Trước tiên, tức khắc chuyện «Vợ chồng A-Phủ» được đưa sang Bắc Kinh, nhờ «Trung quốc vĩ đại» quay thành phim. Phim truyện đầu tiên của nền phim ảnh miền Bắc. Hách chưa! Kể đó, Tô Hoài lâu nay bị «xếp xỏ», coi như một anh cán bộ văn nghệ lem nhem, giờ được Đảng nâng lên hàng «tay to văn nghệ» như những anh cái văn nghệ khác, cử vào chức vụ ủy viên trong Ban Chấp Hành Hội Nhà văn và danh cho Tô Hoài cái ngôi vị đền hình, bốc thơm đều đều trên các báo, dẫn đầu uy tín trong nhóm nhà văn đối với Đảng và nhà nước.

Kể từ năm 1958, là cái năm sau khi nhóm «Nhân Văn Giai Phẩm» của cụ Phan Khôi bị đánh gục và các văn nghệ sĩ tiền chiến khác bắt đầu vào một cuộc đấu tố, kiểm thảo, hạ bệ» dài dài thì giờ phút đó tên tuổi Tô Hoài càng ngày càng sáng chói, nức thang danh vọng càng lúc càng xây mãi lên cao.

Tức là, kể từ khi phim «VỢ CHỒNG A-Phủ», phim truyện đầu tiên của miền Bắc ra mắt khán giả mở đầu phim, sau phần tựa phim. Kể đó chiếm hết khung vải là mấy chữ to to bô: kịch bản văn học

TÔ HOÀI, cộng với cả một kỹ nghệ tuyên truyền, quảng cáo ngoại hạng của miền Bắc, được xem như mở đầu cho «thời đại của Tô Hoài»

Không những phim «VỢ CHỒNG A-PHỦ» chiếu đi chiếu lại khắp miền Bắc còn được chuyển âm, thuyết minh bằng tiếng Tàu, tiếng Nga, tiếng Tây v.v... gửi đi tuyên truyền ở ngoại quốc. Chuyện ngắn của Tô Hoài mới sáng tác hay sáng tác trước kia, «TRUYỆN TÂY BẮC» v.v... đều được dịch ra tiếng ngoại quốc ào ào. Chuyện «VỢ CHỒNG A-PHỦ» còn cho vào chương trình văn học cho sinh viên, học sinh học, lấy đó làm đề thi Việt văn, câu nói khảo sát tam cá nguyệt, lục cá nguyệt, thi lên lớp cuối năm v.v... đều đều suốt năm, sáu năm liền.

Suốt mấy năm ấy, từ 1958 đến 1962 (thời đại Tô Hoài) cứ mỗi đầu Xuân nhat báo NHÂN DÂN của Trung ương Đảng Hà nội, trịnh trọng dành nguyên cả một trang văn nghệ để đăng một bài bút ký dài đăng đặc viết về xuân, về Tết của Tô Hoài. Đầu trang in cả hình ảnh, giới thiệu đặc biệt:

— Đây, NHÀ VĂN TÔ HOÀI..... (với một lô ý nghĩ, cảm xúc và dự định sáng tác trong năm tới).

Có lần: «... DỰ ĐỊNH CỦA NHÀ VĂN TÔ HOÀI, ÔNG TUYÊN BỐ SẼ VIẾT VỀ NÚI RỪNG YÊN THẾ VÀ HOANG HOA THÁM».

Đéo quả! Hách đến thế là cùng. Còn hách hơn cả Hồ chí Minh!

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký: VŨ HÙNG

Cải biên: KIM NHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

Vẫn chưa hết hách! Cho đến nỗi bài bút ký đầu năm đăng xong, Đài Phát thanh Hà nội liền thu thanh, phát đi phát lại nhiều lần cho cả nước cùng nghe, cả thế giới đều biết.

«Thời đại Tô Hoài» có khác, chẳng trách Tô Hoài sao hách hơn Hồ chí Minh.

Nhìn vào bức ảnh 6x9 đăng trên báo «Nhân dân», mặt Tô Hoài cười tươi như hoa, với chiếc áo len cổ lọ dài tay, cái đám con gái, con trai Hà nội cũng đủ tôn lên làm thần tượng rồi.

Loại áo len đó, đối với miền Nam chẳng ra gì, chứ đối với miền Bắc thì thực là «giàu sang nhất mực», phong lưu chẳng mấy ai mà có được. Bởi, len đã hiếm, giá lại đắt, muốn sắm phải cả trăm đồng tiền miền Bắc. Một trăm đồng đó, đủ nuôi ăn một cách tươm tất, no say cho một công chức trong 5 tháng liền. Theo sự phân loại của «người miền Bắc» thì khẩu phần 15 đồng một tháng hạng vừa, 18 đồng hạng sang, tiêu vật 5 đồng một tháng đã đủ.

Áo len cổ lọ có tay, ngoài cái chuyện đắt, còn có cái quý ở chỗ chả được mấy người biết đan kiểu này. Vì vậy, Lãnh tụ Văn Nghệ Tố Hữu, mỗi khi chụp hình mặc áo đại cán, còn luôn luôn không quên cái khăn trưng diện khoe sang với làng nước bằng cách để lộ cái áo len cổ lọ mặc bên trong.

Cũng vẫn chưa hết cái hách và số đồ cùng cực của Tô Hoài trong những năm tháng lên hương đó. Năm 1960, Đảng chỉ thị cho Hội Nhà Văn thành lập một ủy ban cứu xét, tuyển chọn cho thực hiện một Tuyển tập Văn từ 1945 đến 1960, để giới thiệu đoạn đường lịch sử và lưu lại hậu thế. Tuyển tập đó nhan đề: MƯỜI LĂM NĂM VĂN XUÔI (1945-1960). Nhưng, Đảng đã chỉ định trước: «Đồng chí Tô Hoài là trưởng ban tuyển chọn». Tô Hoài làm xếp, cầm trịch cho bọn nhà văn.

Cả một vấn đề đầu phải chuyện chơi! Lấy ai, chọn ai vào ban tuyển chọn đã là một vấn đề cân nhắc kỹ lưỡng, hướng hồ làm «xếp». Nó đòi hỏi vừa phải có tài, vừa có đức, vừa có nhiều công lao,

còn cả vấn đề uy tín, tuổi tác, cương vị công tác, lãnh đạo v.v..

Nếu như phía bên thơ thì tương đối dễ dàng vì cái đám thi sĩ có tài chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay, chứ bên văn, mới nêu tên sơ sơ thuộc hàng có máu mặt đã mấy chục rồi. Nào Nguyễn đình Thi, Nguyễn Hồng, Nguyễn Tuân, Nguyễn công Hoan, Bùi Hiền, Đoàn Giỏi, Nguyễn văn Bổng, Thanh Tịnh, Nguyễn Ngọc, Nguyễn Dâu, Nhất Hiên, Chu Văn v.v... chưa kể một số lãnh tụ như Đặng Thái Mai, Hồng Chương, Quang Đạm v.v... thuộc hàng cán bộ Đảng cao cấp.

Vậy mà Tô Hoài được làm xếp. Tuy nhiên, Tô Hoài run rẩy, không biết phải làm sao cho vừa lòng cái bọn nhà văn tài ba hơn mình thì có chứ chẳng mấy ai thua. Cho nên khi viết lời tựa, Tô Hoài dùng cách đề cao tất cả, không dám nêu cái yếu, kém của một cá nhân nào, tác phẩm thì ai cũng phải có, nếu không, nó hạch thì biết nói sao?

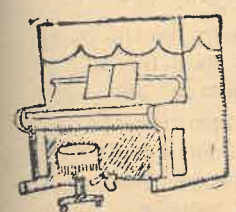
Dù vậy vẫn không tránh được sự thù hằn và oán giận giang hồ. Chỉ riêng cái chuyện nhờ cái chuyện ngân chẳng hay ho đặc sắc hơn người gì: «Vợ chồng A Phủ» mà được trưng số độc đắc, ngồi trên đầu thiên hạ đã là một «khi có thể dung tha» huống hồ lại làm cha thiên hạ. Đâu có được.

Nhưng nhân vật «phát pháo khai thành» tấn công vào «vưu vật quý giá» của Đảng không phải là mấy anh cai văn nghệ mà lại ông Trung Ương ủy viên dự khuyết — Thiếu tướng Trần Độ, (văn võ toàn tài). Đúng là Đảng chơi Đảng. Giới trong xướng giới ra. Ước chưa!

Và rồi không hiểu ra sao, «VỢ CHỒNG A PHỦ» đã đưa Tô Hoài lên tuyệt đỉnh vinh quang là thế, năm 1963, đã bị cho về vườn, với hiện tượng, các trường học đại học, trung học miền Bắc cho học và chọn làm đề thi lần cuối cùng (lớp 10) rồi «oong boong phi nan». Tên tuổi Tô Hoài cũng mất hút, đi vào quên lãng, không còn nhắc đến nữa, nhường chỗ cho những người của «Tuyển Lửa và «Miền Nam».

Múi chanh cạn nước rồi chẳng?

(CÒN TIẾP)



THƠ & THƠ

THỜI GIAN

mặt trời vừa thức dậy.
với đôi chân thật hồng
ngâm vào trong bể cả
nước vỗ về tình nhân

em cũng vừa thức dậy
với chiếc ngực thật trần
nghiêng trên giường nệm trắng
anh vỗ về châu thân

hoa cũng vừa chớm nở
với những cánh thật tươi
rung rinh trong gió mới
ong bướm bay thật nhiều
ôi! ngày còn rất trẻ

rồi ngày già bóng xế
nhân nhèo trên dòng sông
mặt trời kia tàn phé
hấp hối trên non cao

ôi! đêm thật cuồng bạo
nuốt trửng mặt trời buồn
anh nhặt cánh hoa ứa
tặng em quả sang thu.

DƯƠNG LINH
(Đảo chánh mặt trời)

NGƯỜI THI SĨ

Khi tan học về
Xin em đừng nhìn ngó
Đừng mỉm cười huyền hoặc
Cám dỗ tâm hồn tôi
Em hãy nghe tôi kể chuyện
Người thanh niên thất tình
Vô gia cư
Vô nghề nghiệp
Hấp sẽ chết trong đêm nay
Trong thánh đường khám lớn
Hạn chém người yêu bằng mười
lát dao

Hin cào cào mặt hân
Cát đứt mạch máu tự vẫn
Trên báo chí
Trên đài phát thanh
Người ta tặng hơn một vòng hoa
tưởng niệm

Rồi gọi hân là thi sĩ...

LÃNG TỬ

Ở ĐÂY

Ở đây đêm bao giờ cũng tới sớm
Bình minh là những buổi chiều
Mặt trời bỏ đi khi tôi thức giấc
Và thời gian tan theo hơi thở

Ở đây đêm bao giờ cũng sáng hơn
ngày
Và ánh hỏa châu là chất café đắng
Sôi sùng những giấc ngủ tới tam
Dù chưa bao giờ tôi được mơ được
ngủ

Ở đây chúng tôi chấp choạng nhìn
nhau
Dù lúc nửa khuya hay buổi sớm
mai

Không thể nhớ mình là lý hay quen
Những lời nói bay không ngoài cửa
miệng

Ở đây luôn luôn đợi chờ, luôn
luôn hồ hện

Dù sáng dù trưa hay chiều
Nhưng không đợi một miếng bánh
mì, một ly café hay một người con
gái

Một giọng nói quen, một tiếng ca
xưa hay một bài thơ mới
Bởi ngày nào cũng bắt đầu bằng
sáng thứ hai
Nhưng không kết thúc bằng chủ
nhật
Ở đây tháng năm là những giờ mệt
mỏi

Mùa Xuân cũng là mùa Hạ
Mùa thu cũng là mùa đông
Và bốn mùa không bao giờ thay đổi
Ở đây ngày cũng như đêm
Bóng tối bao giờ cũng là ánh sáng
Ở đây đêm như ngày

Giấc ngủ vương đầy sâu muộn
Ở đây cuộc đời luôn luôn tới sớm
Và buổi xuân không lớn kịp tương
lai

Nên tôi chỉ là cái xác không hồn
Nhìn mặt trời bỏ đi khi thức
giấc

Thành Hời-4.69

NHỊ THU

TÌNH NỒNG

Đã xa từ chân không
Cánh tình đầu đã vỡ
Người ngậm môi cho người.
Đóa hồng mai đã nở.

Giọt sương đầm đêm qua
Bồng nông trên nệm gối.
Ta ném thời gian khô.
Ra ngoài khung cửa sô

Thân thể em và ta
Đến gần hơn thượng đế.
Đã đành chìm đắm xuống
Em, nụ cười hân hoan
Giữa đôi hàm răng khép.
Giọt máu nào tan hoang?

— Ôi em chìm hiền hòa.
Vô hoài đời cánh mối.

PHẠM NGŨ YÊN

BÀI NGƯỠNG VỌNG

Khi ta về nắng đầu đình tóc đen
Em đầu gối nư cười xinh như mắt
Trang dị sử viết bằng hồn ngây
ngất
Lời hương hoa thơm rục cõi thiên
đường
Chấp cao hồn bay khắp nẻo yêu
đường
Đồng đăm đuổi dựng lên thành vĩ
trụ

Ta xin bỏ quạnh ta đời đã thú
Đón em về làm thần nữ uy nghi
Cho thơ ta bỗng sống động hàng
mì

Bao thật kín trái tim người thính
sắc
Em nhu thủy chong cao nghìn hạnh
phúc

Ta nghe ta như thiếp ngủ miền
trường
Ta thật thà xin mở cửa mù sương
Cho một buổi mặt trời mượn mượn
sáng

Và em bước trên thơ ta mê sảng
Những ngón từ ngào ngạt lá hoa
duyên

Tuổi diễm kỳ mang hơi thở bình
yên

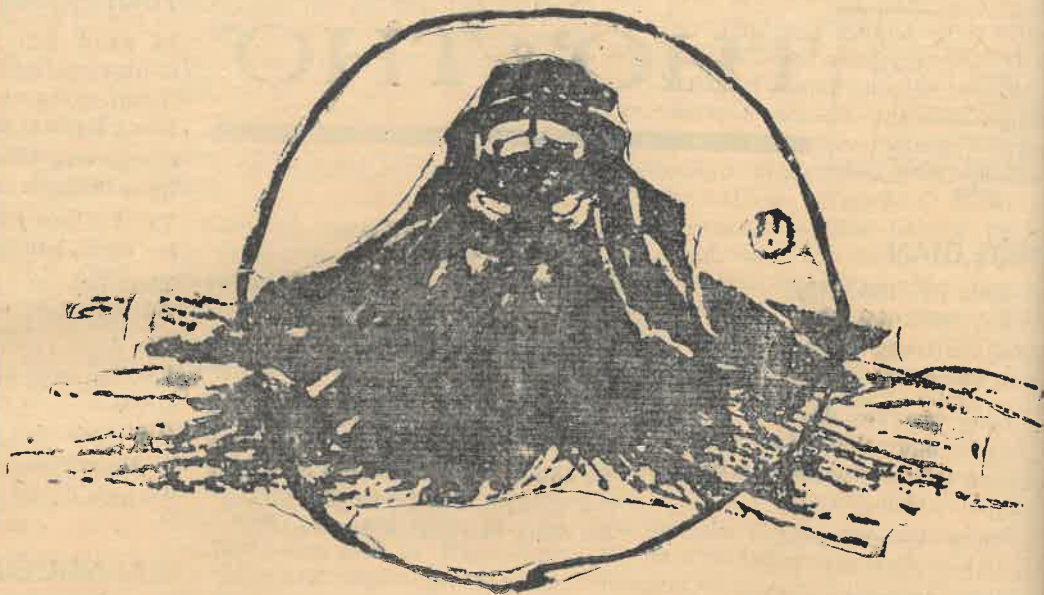
Ôi yêu dấu ngang đời xanh huyền
thị

Ta cúi xuống cho nhiệm màu còn
mãi

Cho em hóng mộng mị giữa mê
cung

Cho ta buông từng ý nghĩ say nồng

HÀ NHƯỢC THỀ



C.I.A LÒ CHẾ TẠO VÀ LÀM THỊT TỔNG THỐNG

(Tiếp theo ĐỜI số 61)

TT. Woodrow Wilson hồi đó nổi tiếng là một vị TT. đầy lòng vị tha, có lý tưởng cao cả nhất của Mỹ. Việc ông cương quyết không công nhận chế độ Huerta bất hợp hiến lại càng làm cho ông nổi danh. Nhưng những người viết sử Mỹ lại đau lòng mà nhận thấy chính dưới nhiệm kỳ của ông Wilson nước Mỹ đã tỏ ra thực dân nhất trong hành động. Tại sao lại có mâu thuẫn kỳ lạ như vậy? Người ta có thể giải thích được điều đó nếu xét về cách thức sanh hoạt của chính trị của Mỹ.

Ăn thua là do mấy nhóm làm áp lực

Đúng như một nhà bình luận đã nói: «TT. Mỹ chỉ được tự do cho tới lúc ông tuyên thệ nhậm chức. «Thực vậy, khi tuyên thệ xong là vị TT. của nước Mỹ sẽ được đọc đủ thứ báo cáo, nào là của bộ Ngoại giao, bộ Nội vụ, Ngũ Giác đài, cơ quan phản gián FBI, cơ quan tình báo quốc tế CIA và nhất là được các viên chức chuyên môn về từng ngành, từng vùng ở quốc hội cho

biết ý kiến của họ nữa. Sau khi đã đọc hết, nghe hết những ý kiến, tin tức, báo cáo mật đó, tự nhiên tân tổng thống sẽ thấy phải hành động theo đúng tinh thần đòi hỏi và những ý kiến riêng của ông phát biểu lúc tranh cử nhiều khi phải xếp lại. Những nhóm chuyên viên đó thực ra là những người đại diện cho những uy quyền thực sự. Họ là những người của các nghiệp đoàn, của các công ty lớn, của các tổ chức kinh tài vĩ đại, nếu tổng thống không nghe theo họ thì họ sẽ có đủ cách gây cho tình hình trở nên khẩn trương để cho tổng thống thấy là ông đã lầm. Những nhóm đó, người Mỹ gọi là «Lobby». Và nền dân chủ Mỹ thực ra đáng được gọi là «chế độ của những phe nhóm quyền thế».

Bởi vậy mà một Wilson lý tưởng hứa hẹn đủ thứ với dân nhược tiểu, hứa mang tiến bộ tới cho các nước chậm tiến, cam kết không xâm phạm vào quyền tự quyết của các dân tộc, ông ta vẫn đành chấp thuận cho gửi quân đi khắp nơi tạo áp lực để họ ông tổng thống này hay

để đưa ông tổng thống khác lên nắm quyền.

Khi ông Wilson nhận chức thì tình hình ở Nicaragua rất rối ren. Những sai lầm của cựu tổng thống Taft ở đó đang tác động mạnh. Tiền Mỹ bỏ ra để xúi các nghiệp đoàn và đảng phái nổi dậy chống lại Tổng Thống Zelaya.

Zelaya là người có nhiều tham vọng. Ngay khi ông làm Tổng Thống, ông liền ra lệnh sát nhập vùng duyên hải Mosquitos và cố gắng lập 1 khối các nước Trung Mỹ do ông lãnh đạo. Mỹ đã ra tay phá tham vọng này. Sau đó, Tổng Thống Zelaya lại còn đụng độ với Mỹ nhiều lần, Mỹ tìm cách gạt viện trợ đủ thứ để đạt tới 1 thỏa hiệp cho Mỹ được quyền đào một kênh khác hầu tránh trường hợp bị bế tắc khi kênh đào Panama bị nghẽn. Nhưng Zelaya kháng kháng từ chối. Bởi vậy khi có cơ hội là Mỹ quyết hạ Zelaya.

Ông này biết là cưỡng lại không nổi với áp lực của đồng đôla nên đành bỏ chạy. Những người lật cẳng ông Zelaya bèn đưa ông

Adolfo Diaz một cựu thư ký hãng buôn Mỹ lên làm Tổng Thống. Ông này được đưa ra chỉ vì Mỹ nói gì, đòi gì ông cũng gật. Chuyện đặc biệt là vì sợ Adolfo Diaz thất cử, Mỹ đã phải thủy Quân Lục Chiến tới Nicaragua. Ai cũng hiểu là nếu Diaz không đắc cử thì sẽ có chiến tranh ngay. Và vì vậy mà Diaz đắc cử «về vang». Nhưng lợi dụng những lực lượng Mỹ đang có mặt làm áp lực, TT. Wilson đòi được Nicaragua ký 1 hiệp ước hứa nếu cần thì sẽ cho phép Mỹ đào 1 con kênh thứ nhì ở Nicaragua để nối liền 2 đại dương. Nicaragua phải nhượng đảo «Bap» lại cho Mỹ lập 1 căn cứ hải quân ở vịnh Fonseca. Hiệp ước «ăn hiệp» này được biết với cái tên hiệp ước Bryan Chamorro 1916.

Tại Saint Domingue cũng vậy. Mỹ đã nắm được quyền kiểm soát về quan thuế và tài chánh. Tổng Thống Wilson lại ra tay mạnh hơn khi ông nhận được báo cáo rằng nhiều vụ rối loạn âm mưu chối bỏ các món nợ mà xứ nhỏ bé này đã vay của tư bản Mỹ, nhất là của ngân hàng «Kuhn Loeb và công ty». Ông Wilson ra lệnh gửi ngay quân lính Mỹ tới. Và lính Mỹ ở đó suốt trong 8 năm trời để sửa soạn lập 1 chế độ mới, đó là chế độ Trujillo mà ngày nay ai cũng biết rõ là 1 chế độ độc tài. Vì Tổng T. Trujillo được Mỹ ủng hộ hoàn toàn không điều kiện. Bởi vậy mà ông này ngồi ở ghế Tổng thống khá lâu. Nhưng khi biết chắc là không thể đập đổ Trujillo bằng đường lối dân chủ hợp pháp, phe đối lập đành phải tổ chức 1 kế hoạch thanh toán ông ta. Mãi cho tới ngày 30-5-1961 kế hoạch mới thành công. Trujillo bị bắn nhiều phát chết và chế độ độc tài cáo chung. Người ta bèn tổ chức lại chế độ dân chủ. Đến năm 1963 ông Juan Bosch được bầu làm tổng thống của Cộng hòa Domingue. Ông này lên tuy hợp pháp, hợp hiến nhưng không có sự đồng ý của Mỹ. Do đó chức tổng thống của ông không thọ. Ông ta bị lật đổ ngay trong tháng 9-63. Tuy Mỹ đã hứa sẽ bảo vệ các chế độ hợp hiến nhưng Mỹ làm ngược lại người ta kéo Juan Bosch ra khỏi dinh tổng thống. Chẳng những thế Mỹ còn khuyến khích tướng Wessin, 1 nhân vật đàn em của Trujillo nổi dậy cướp

quyền. Quân của phe bảo vệ hiến pháp do đại tá Carmano đánh và bắt được Wessin đầu hàng thì quân Mỹ lại ÷ ạt nhảy vào can thiệp. Kết quả nền độc tài lại được tái lập ở Saint Domingue.

Riêng đối với xứ Haiti, T. thống Wilson đã ra lệnh cho quân Mỹ tới chiếm đóng xứ này từ năm 1915. Trái với vụ Saint Domingue, lần này ông Wilson không viện ra được một lý do nào vững để đưa quân Mỹ vào đó. Haiti mắc nợ rất nhiều với các nước Pháp, Đức và Mỹ. Bởi vậy các cơ quan đã cho Haiti vay tiền mới tìm cách hối thúc ông Wilson can thiệp vào nội bộ xứ này để cải tổ lại guồng máy tài chánh, kinh tế hầu có thể tiến tới việc trả nợ. Từ lúc được độc lập, Haiti mỗi ngày một nghèo đi trong khi dân số gia tăng. Các chính phủ cứ thi nhau đổ, Hoa Th. Đốn muốn chấm dứt tình trạng đó. Mỹ nói với tổng thống Guillaume Sam của Haiti rằng: phải có sự trợ giúp về quân sự của Mỹ thì tình hình mới có thể ổn định được. Nhưng TT Guillaume Sam không chịu. Ông cho Mỹ biết là ông sẽ có cách làm cho tình thế được ổn định. Tổng thống Sam ra lệnh bắt gần hết những tay đối lập to mồm hay sách động và ông ra lệnh mang xử bán hết. Tất cả có chừng 200 người đã bỏ mạng vì quyết định này.

Lẽ dĩ nhiên Mỹ rất bức tức trước sự bướng bỉnh của Sam. Lợi dụng lòng công phẫn của dân chúng và các đảng đối lập đang dâng lên, người của CIA liền ra tay tổ chức việc lật đổ TT. Guillaume Sam. Một cuộc biểu tình bạo động biến thành cuộc nổi dậy dữ dội. Đám người biểu tình tấn công tràn vào được dinh TT. Họ tìm thấy TT. Sam núp d ròi gần giường. Thế là mạnh ai người ấy nhao tới đâm đá đâm chém. Guillaume Sam bị chết nát thây. Trong khi đó nhiều chiến hạ n Mỹ đậu sẵn ngoài khơi liền cho đổ bộ lên bờ 2 đại đội TQLC và 3 đại đội bộ binh. Trật tự liền được văn hồi nhưng quân Mỹ cứ đóng trại ở lại khá lâu.

Tại Mỹ, nhóm nghị sĩ tự do là ó om sòm nhưng vô hiệu, các sỹ quan Mỹ nắm hết các vị trí then chốt về quan thuế, tài chánh, kinh tế, giao dục thậm chí cả sở vệ sinh

nữa. Từ 1915 tới 1922 TQLC Mỹ đã phải đập tan nhiều vụ nổi dậy của dân Haiti. Với 1 hiệp ước, Mỹ bắt Haiti phải chấp nhận sự điều khiển của các sỹ quan Mỹ. Chế độ này kéo dài tới năm 1933 nhưng sau đó Mỹ vẫn nắm giữ ngành quan thuế. TT Wilson lớn tiếng tuyên bố «Mỹ bảo hộ Haiti hoàn toàn vô vị lợi». Mỹ cho biết phải làm như vậy vì nhiều nước Âu Châu định chiếm Haiti làm thuộc địa. Năm 1918 Charlemagne Perlatte đã tổ chức 1 cuộc nổi dậy khá lớn nhưng cũng bị Mỹ đập tan, Tướng John H. Prussel được đề cử làm cao ủy của Mỹ ở Haiti... cuối cùng Mỹ cho lập tại Haiti một nền Cộng Hòa với sự cai trị sát máu của nhà độc tài Duvalier. Mỹ dùng tiền để sai khiến Duvalier. Mỗi khi muốn Duvalier làm gì là Mỹ lại hứa viện trợ chút đỉnh. Chẳng hạn như hồi 1962, Mỹ muốn trục xuất Cuba ra khỏi khối các quốc gia Liên Mỹ. Muốn được vậy thì phải có đủ 14 phiếu. Nhưng Mỹ chỉ kiếm ra được có 13 vì nhiều chánh phủ Nam Mỹ không muốn tỏ ra mình là tay sai của Mỹ tuy họ vẫn nhận viện trợ Mỹ. Cuối cùng Hoa Thịnh Đốn đành hứa với Duvalier là sẽ xây cất 1 phi trường cho phần lực cơ. Thế là Mỹ đã hội đủ 14 phiếu để gạt Cuba ra khỏi khối Liên Mỹ để Cuba chịu 1 cuộc phong tỏa ngoại giao, kinh tế khiến Cuba sống dở chết dở.

KỲ TỚI : (tại sao Cuba lọt vào tay Fidel Castro).

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký : VŨ HÙNG

Cải biên : KIM NHẬT
tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

Người viết đều nhất, bắt bạc nhiều nhất thế giới...

HAROLD ROBBINS

tổ sư truyện dâm

bảy mươi triệu cuốn

vượt xa

ấn bản của Thánh Kinh

Ngọc thứ Lang



Nếu định nghĩa « nhà văn lớn » là kẻ có nhiều sách xuất bản, nhuận bút bạc bõ, Hollywood tranh nhau mua bản quyền diễn kịch, quay phim... thì Harold Robbins phải gọi là « nhà văn khổng lồ » mới đúng. Và phải thêm vô hình-dung-từ BẮN nữa ! Vì truyện của Robbins hiện nhiên không sạch chút nào : toàn một loại người ta gọi là tiểu thuyết dâm ô, tục tĩu... khiến gọi thị hiếu thấp kém của người đọc không !

Số người đọc có thị hiếu thấp vốn đông đảo hơn cả nên truyện Robbins bán chạy như tôm tươi, cho đến bây giờ tổng số đã vượt mức 70 triệu cuốn bằng nhiều thứ tiếng, vượt xa số ấn bản của Thánh kinh. Phê bình gia John Skow nhận định như sau : « Truyện của Robbins bắt đầu tung ra từ 1952 : một thằng độc giả Mỹ thì vừa mua vừa nuốt nước miếng, liếm mép... một thằng Đức hẳn mắt phải lão liên ngó trước ngó sau... một dân Hòa lan thì vừa chớp cuốn truyện mới vừa run, trong khi mấy chủ người Paraguay thì mở hôi tươm ra phải ướt lòng bàn tay ! »

Độc giả mà hâm mộ, chiều cổ tới mức đó thì Harold Robbins có mang chức tổ sư truyện dâm cũng đáng chứ ?

Nguyệt báo « chơi chơi » PLAY BOY mới đây cử người mò sang Pháp, xuống Cannes, lùng tìm được Harold Robbins : nghe nói người đang dưỡng bệnh, người tuân lệnh bác sĩ cứ rít thuốc lá (một ngày cỡ lệ 3 gói) và chỉ xài đồ xi gà thôi ! Năm tuần lễ rồi, người xuống Cannes « đi du dưỡng tính tình » và cóc chịu làm gì cả, leo thang lầu cũng xuất ra được tới 1 chữ... dù 5 tháng nay nhà xuất bản cứ ngửa cổ trông đợi đoạn nhập đề của cuốn INHERITORS.

Khi người được quyền nhận tiền đặt cọc 1 triệu đô

Cả một hãng « thông tấn » ngưng làm việc, cơ sở làm ăn đình trệ lại hết : ngay đến nhà máy sản xuất bột giấy để lấy giấy in truyện của

người ở tận Gia nã Đại cũng muốn tộp luôn. Tất cả chỉ vì 1 người muốn nghỉ ngơi ít bữa chơi ! Tổ sư tiểu thuyết dâm dăng, đều già, hạ cấp đã quyết định tự cho phép nằm dài cả ngày bên hồ bơi trong nhà, nước luôn luôn canh vừa đủ ấm ! Ngồi biệt thự trường giả bạc nhất ở Cannes năm chệnh vênh trên ngọn đồi cao : trước đây chủ nhân nó là nhà danh họa Pierre Bonnard. Người mệt mỏi, người cần nghỉ. Người có quyền. Vì nhà xuất bản biết chờ đợi hơn ai hết... hướng hồ Robbins « dâm ăn » lớn và đông khách từ 1952 tới giờ ? Ngoi hai bộ truyện khổng lồ:

— THE ADVENTURORS (Kẻ Phiêu Lưu) và THE CARPETBAGGERS (Bọn Chính Khử)... tổ sư dâm còn cho ra lò liên tiếp 7 bộ truyện nữa, cũng vào hạng hấp dẫn, luôn luôn có tên trên bảng BEST-SELLER. Cho đến 1970, nghe nói Robbins đã vượt mức 70 triệu sách đã in, cần cứ trên bảng tổng kê của giới xuất bản. Tuy nhiên tin ở con số của mấy ông « nhà nghề » ấy thế nào được ? Đại để cũng như tin mấy ông

quản lý nhật báo VN « bí mật » tiết lộ số báo phát hành vậy mà !

Ta có thể tin ở số dăm ba chục triệu : vậy cũng là quá xá rồi ! Nhưng có một sự thực hiển nhiên là... Robbins chiếm ngôi đầu trong số mấy anh thợ viết được các nhà xuất bản cực kỳ ưu đãi. Đến độ chưa nặn ra được một chữ cuốn Adventurors, nhà xuất bản đã dăm « a văng » trước một tấm séc 1 triệu đô la chẵn.

Theo John Skow, có đặt cọc bạc triệu cho Robbins cũng chẳng sợ thiệt nào vì người viết khoẻ và đều tay lắm. Trung bình mỗi ngày 20 trang đánh máy xấp lên, cứ rượu, hút thuốc ít đi. Tất cả để phục vụ cho truyện dâm... ngay cái thú lái máy bay thể thao giải trí cũng nghỉ luôn (Sang năm 1970, vua truyện dâm bị rút bằng lái vì hạ cánh quá gấp, cúp luôn mấy cái ống khói nhà người ta ở gần phi trường Bridge Sport ?)

Robbins là nhà nghề siêu đẳng về môn câu khách, dù không bao giờ hạ cổ viết truyện đăng báo từng kỳ (feuilleton).

Vô đề là phải gay cấn ngay

Người tự đặt ra định luật « vô đề là phải có CÁI Gì gay cấn, hấp dẫn tức thời » để câu độc giả. Mấy nhà xuất bản ưa thứ văn chương kích thích này lắm. Robbins vừa kể phác, kể sơ sơ câu truyện, có khi chỉ là cái tựa đề... cũng dám a-văng 1 triệu đô la. Tập thứ 3 trong một bộ 3 cuốn INHERITORS (Kẻ Thừa Hưởng) còn dám vượt mức, leo lên tới 1 triệu 400 ngàn. Tiền cọc thôi đấy !

Còn tình tiết nào làm ly, não nề, còn cảnh tượng nào đã man, khủng khiếp bằng đoạn khởi đề của truyện trường giang THE ADVENTURORS ? Đề tạo 2 chất SEX và SUSPENSE (nguyệt thổ) mà người đọc Mỹ ham mê đến độ tôn thờ sùng kính: tay tổ dâm thư đã cho cuốn 1 mở màn bằng một mục hấp dẫn, ác liệt đầy máu, nước mắt và hình ảnh tàn tặc. Người đã cho nhân vật chính là Dax lúc bấy giờ mới 6 tuổi, hồi nhớ lại một cảnh ượng hãn hiếp và tàn sát tập thể. Nạn nhân không ai ngoài mẹ Dax, chị Dax và con hầu phòng !

Sau cùng cả 3 vai nữ cùng bị tàn

● Xuất thân từ Viện mồ côi, đi ở đợ, khai gian tuổi đăng lính vẫn không xong ● Làm đủ mọi nghề, kể cả mua máy bay cò-khở chở rau, tự mình lái lấy ● Năm 23 tuổi từng làm ra bạc triệu... song khánh tận tài sản vì 1 phát kú của ông Tổng Roosevelt ● Giám đốc hãng phim xoay nghề văn sĩ vì... « thiên hạ viết văn dâm dơ quá » ! ● 9 bộ truyện « hạ cấp » in 70 triệu cuốn, qua mặt cả Kinh Thánh ● Chưa viết 1 chữ đã có người « đặt cọc » 1 triệu đô, rồi 1 triệu 400 ngàn ● Để tránh thuế cắt cổ dành cho trả góp lợi tức... tới 1990 chưa chắc đã hết !

sát một cách dã man mọi rợ nhưng những rên rỉ thủ vật vẫn cứ kéo dài đến ngay cả trước cái chết mới thôi.

Đến đoạn tả cảnh chết chóc của Robbins cũng khác người. Hân cho con người ta chết dễ dàng quá. Nó man rợ ở chỗ... lạnh như tiền ! Nó « thú tính » ở chỗ Robbins đã sắp đặt để cho kẻ giết người bị giết, rồi kẻ giết đưa giết người... cũng bị thủ tiêu luôn. Nhân danh cái gì ? Nhân danh Công lý, trật tự xã hội và dĩ nhiên nhân danh thằng khỏe là cái chắc !

Toàn khung cảnh Adventurors là chém giết, chết chóc, Một thứ milieu macabre ! Sau khi cho bọn bandoleros thỏa mãn thú tính trên thân thể, rồi tiêu diệt mẹ Dax, chị Dax và đưa tở gái một lượt — nên nhớ cả 3 nhân vật nữ đều chết trong rên rỉ, tiếc nuối xác thịt—Robbins đã sắp xếp để cho chính thằng Dax lãnh vai trò đao phủ tử. Do đó, vì hận thù, Dax đã tìm thấy thỏa mãn trong chính việc giết người, dù là nhân danh xã hội, « loại bỏ » một bọn bandeleros đã lãnh án tử hình.

Dường như chính Robbins cũng tìm ra một thú vị trong sự rửa hờn này... khi cho Dax say sưa « quạ » cả bằng đại liên, nhấn cò một cách say sưa ầu ỹ, hống hống nhả đạn như mưa trên thân thể bọn bandeleros ! Người đã cho các tử tội chết nghiêng ngửa, chết quắc quai vì lãnh những viên đạn nóng hổi phá vỡ thịt xương. Mặt mày bọn tử tội co rúm lại vì những cú giật hấp hối. Và sau cùng, chỉ còn những đôi mắt trợn trừng, trắng dã... ngạo nghễ ngó lên một vùng trời trắng toát ! Trong truyện Robbins người ta chết vậy đó !

« Giao truyện đúng hẹn. từng đợt như nhà thầu cát Bin-dinh »

Dĩ nhiên ở một xã hội « hiền quá hóa cuồng », thích đập phá, đốt, giết... để chẳng làm gì cả như xã hội Mỹ hiện đại thì thể văn chương ác liệt của Robbins được hoan nghênh dữ dội là phải.

Có sát máu, có súng nổ người ngã 1 cách khơi khơi vậy đó ! Nghệ thuật của Robbins đã lên cao độ trong sự « gãi ngứa » cảm quan quần chúng : người đã bắt chết nhân vật Dax vào khoảng 780 trang sau, ở đoạn cuối của tập 6... và bắt chết cách độc đáo như sau...

Đó là Dax và « bồ » Fat Cat (Mèo Mập) bị săn đuổi đến tận cùng trong cuộc bắn giết. Hai đứa đã lãnh những viên đạn xoáy sâu vào từng phần trong thân thể nhưng cũng cần rằng rằng bỏ lên núi, lết vô một hang đã kín đáo nào đó để được chết như một con cây con cáo trúng đạn thợ săn. Mà núi càng cao tuyết càng đổ xuống lạnh vô số kẻ ! Dax nghe cái lạnh buốt đến tàn bạo, cái lạnh Bắc cực tàn nhẫn lửa ào ào vào cơ thể, như một luồng lạnh khí chạy rần rần hung hãn... Hân cố xoay người nửa bên người, ngó sang Fat Cat, thằng bạn già từng vào sinh ra tử, giờ cũng đang nằm đợi chết kề bên.

Dax nghiêng rang chống lạnh rồi thều thào như gió : Lạnh quá mày ơi ! Fat Cat ơi.

Lúc bấy giờ lão Mèo Mập mới gắng gượng mở đôi mắt thao láo, đưa tay ra cho bồ Dax nắm lấy. Dax vội vờ bàn tay bạn, nắm chặt lấy... để nghe cái giọng ồm ồm

thường lệ cất lên... nhưng giờ đây cũng chỉ còn là những âm thanh bệu bệu, nghẹn ngào :

— Chú mày lạnh hả, Dax? Đưa tay tao bắt nờ... Tao sẽ nắm tay chú mày dẫn qua đây núi cao này, đến một vùng trời rộng... thật rộng ở đằng kia... nghe Dax?

Với kỹ thuật dẫn dắt câu truyện như trên đây, Harold Robbins cứ « nặn » ra dần từng trang, từng đoạn đề « giao hàng đúng ngày đủ giờ » cho công ty khai thác,

Người « giao hàng » vô cùng đúng đắn, hiển nhiên theo lối nhà thầu lãnh cất bia đình : này đây xong giai đoạn đào móng, này đây ta lên lầu, này đây ta vô cửa ta gan ống nước...

Nếu nhà thầu phải cung cấp đúng điều kiện sách... một tòa bin đình cao đúng thước tấc, gan đủ máy lạnh cũng như máy sưởi... thì « nhà thầu Robbins » cũng cung cấp đầy đủ một bộ truyện « ngon lành » đủ tinh đủ tiết khổ dĩ công ty có thể « khai thác như thường lệ ». Nghĩa là in ra rồi bắt bạc ào ào... còn muốn gì kia?

Sự « hoàn thành đúng kỳ hạn » một văn phẩm và nhất là « phẩm chất đảm bảo » it ra cũng như thường lệ... đã giải thích tại sao công ty dám « đặt cọc » 1 triệu đô la để ông nhà văn lớn Harold Robbins lãnh xéc trước, rồi cung cấp « hàng họ » sau. Còn ăn khách, Robbins còn có quyền bắt bạc trước, mỗi ngày một đồng ấy chứ?

Và lại Harold Robbins mỗi ngày mỗi « làm an lòng », cần phát triển thêm nên cần phải giữ tin nhiệm hơn lúc nào hết. Một cuốn tiểu thuyết ăn khách tha hồ khai thác, nhiều địa hạt mà, cứ gì một cái tác quyền? Cho ra trước một đoạn trên một đại báo là vừa quảng cáo trước cho sách, còn lãnh vài trăm ngàn đô cái đã. Rồi xuất bản, bìa cứng, bìa giấy. Ở Hoa Kỳ rồi Gia nã Đại Anh, Úc... đây chuỗi xuất bản cứ dài dài mãi... càng nhiều càng tốt.

Nếu lãnh hết tiền bị gờ thì đóng thuế hóc hác!

Xuất bản xong là mời đến sân khấu Broadway, Luân Đôn, Balé... Rồi mời đến các đàn anh Hollywood chen vô « chung bạc họ » cho công ty. Cái mục điện ảnh này vô tiền

manh hơn cả, mát mặt hơn cả! Có nó, tác quyền tổng cộng mới để bỏ lên mức bạc triệu... thì công ty mới mau mắn xuất ra trước 1 triệu đô « đặt cọc » chứ?

Sau chót là Tivi, là Radio và cả trần mục «kiếm tiền lẻ» linh tinh ở các địa hạt thương mại khác. Một truyện mới của Robbins tung ra là tiền phải vô ào ào. Tiền vô rồi... tiền lại để ra tiền... bằng bao nhiêu «ma nỏ» ấy chứ? Nhưng đây là phần vụ chuyên môn của mấy anh kế toán viên bạc sự... suốt ngày lo sắp xếp lợi tức của ông chủ cách nào để chỉ nhả ra cho Sở Thuế lợi tức càng ít càng hay.

Phái viên Play boy đã được nghe đích thân ông chủ lớn Robbins tiết lộ kế hoạch « đánh vật » với mấy bồ thanh tra Thuế vụ. Ông văn sĩ chuyên viết truyện bẩn (BAD BOOK WRITER) có số sách bán cao nhất nước thẳng than phiền nhận là đành phải chịu đóng thuế khoản cái mức « mỗi năm lợi tức 1 triệu đô la » vậy. Khai ít nữa bọn kèn kèn Thuế Vụ đâu có chịu?

— Như vậy lợi tức hàng năm của ông thực sự còn trên mức 1 triệu đô la sao?

— Cái đó đã hẳn! Vì vậy mới cần đến mấy bộ óc computer kia!

Mấy cái computer mà tay Robbins chỉ trở chính là nà nà ba gã chuyên viên kế toán thượng thặng, quanh năm nghĩ cách trốn thuế tới sỏi đầu chó còn ai khác?

Sau những tính toán nhứt nhố, ông chủ lớn được khuyến cáo hãy chấp nhận mức lợi tức đồng niên trung bình 1 triệu đô la đi. Cứ lãnh số lợi tức, canh đúng mỗi năm 1 triệu thôi. Số còn thiếu CHO HỌ TRẢ DẦN, trả lại rai cho tới 1980 hay 1990 gì cũng được. Bàng lãnh hết cả lợi tức ngay bị gờ, cái một... thì có chầu hóc hác với Sở Thuế! Có để gì Robbins chịu mất tới 75% số tiền kiếm được cho ông nhà nước? Còn lâu!

Như một anh địa chủ phú hào nhà quê nhân nhố vi đào cũng đào rãnh gặp phải miếng đất quá cứng, tỏ sự truyện dâm phản nân: «Đến chết vì thuế! Có tiền đây mà cóc dám lãnh... cũng chỉ vì thuế!»

(Còn tiếp)

Người Mỹ tung ra vụ Maddox.

Thế giới chấn động. VN chấn động. Chúng ta chửi Mỹ, chúng ta chê Mỹ.

Người Mỹ làm chuyện của người Mỹ, làm theo kiểu Mỹ.

Người Mỹ oanh tạc BV.

Thế giới chấn động. VN chấn động, chúng ta chê Mỹ. Chúng ta khen Mỹ.

Người Mỹ vẫn làm chuyện của người Mỹ, theo kiểu Mỹ.

Người Mỹ phóng quân vào Kam puchia.

Thế giới chấn động. VN chấn động.

Chúng ta bốc thối Mỹ. Chúng ta bốc thơm Mỹ.

Người Mỹ vẫn làm chuyện của người Mỹ, làm theo kiểu Mỹ.

Người Mỹ đồ bộ BV.

Thế giới lại chấn động. VN lại chấn động.

Chúng ta lại chửi thề, chúng ta lại vỗ tay

Người Mỹ vẫn làm chuyện của người Mỹ, làm theo kiểu Mỹ.

Chúng ta đã ngu xuẩn. Chúng ta đã mất thì giờ. Người Mỹ không cần chúng ta chê, không cần chúng ta khen, không cần chúng ta tẩy tủy.

Người Mỹ phải biết họ làm gì và chỉ có họ biết mục đích của họ. Chúng ta chỉ là thằng mù sờ voi. Chúng ta chỉ là thằng ngoại cuộc!

Chúng ta hãy trả lại cái gì của Mỹ cho Mỹ, trả lại Đại tá Bò Tót (The Bull) Simons, trả lại tướng Manor, trả lại chuyện đồ bộ, chuyện tù binh Mỹ... trả lại tất cả.

Chúng ta đừng làm cái chuyện nhà chúng ta cháy, cháy lớn, mà lại lo chuyện hàng xóm BV, hàng xóm Mỹ cháy (nà chắc gì hàng xóm đã cháy thật?)

Chúng ta hãy làm cuộc đồ đồ, cuộc đồ bộ của chúng ta, theo kiểu của chúng ta.

Một cuộc đồ bộ toàn diện, vĩ đại long trời lở đất, một cuộc đồ bộ lịch sử.

Nếu chúng không làm nổi cuộc đồ bộ này, chúng ta không có lý do để tồn tại!

Kể viết muốn nói tới cuộc đồ bộ tinh thần, một cuộc đồ bộ miền Nam, một cuộc «ta đồ bộ ta», một cuộc đồ bộ không bằng phi cơ, không bằng hỏa tiễn, không bằng bom đạn, không bằng quân đội!



TÊ ĐÊ TA ĐỒ BỘ TA

Một cuộc đồ bộ từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên. Từ cấp lãnh đạo xuống tới dân chúng và ngược lại.

Chúng ta phải làm một cuộc đồ bộ để cướp, để giải thoát những tù binh của ta, tinh thần ta là những tù binh đang bị giam cầm trong những ngục tù kiên cố.

Chúng ta đã là tù của chúng ta. Chúng ta phải giải thoát chính chúng ta.

Chúng ta phải là những biệt kích li lợm, dữ dằn trong cuộc đồ đồ giải thoát này.

Chúng ta phải là những lính mũ xanh, phải là những toán Air Com mandos ác ôn hơn Mỹ, bởi cuộc đồ bộ này đòi hỏi một cố gắng vượt mức, một can đảm phi thường.

Chúng ta phải đánh phá tù ngục lè phè, tù ngục cầu an, sống chết mặc bay tiền thầy bỏ túi. Phê phỡn là đâm trước mặt lính là khiêu vũ trên xác lính.

Đừng bắt lính phải ngày đêm chân lội sinh đầu dôi mưa, ngực hươg đạn địch, làm hàng rào an ninh cho chúng xây cao ốc, chúng buôn kim cương, chúng làm áp phe, chúng cướp tiền, chúng ôm đàn bà vào Caraven, vào Con ong Cái, vào Đền Mẫu Hồng để nghe nhạc tình, để nốc xâm panh, để chúng lo cho con cái đi Tây học, để chúng cướp đào của lính, để chúng độc quyền thân xác đàn bà, và độc quyền mọi thứ.

Sự lè phè, tà tà đã giết Miền Nam như một thứ độc được thẩm dần thẩm dần cơ thể.

Chúng ta phải đồ bộ để đánh phá ngục tù chia rẽ. Miền Nam nay còn có những kẻ mình người dạ thú lấy chuyện «rau muống giá sống», thổi phồng một cách bí ời đồ bán đề, mọi tiền của quần chúng, để tự gõ thùng một thứ thùng rác quảng cáo tên mình. Cũng có những kẻ luôn luôn dùng tiêu chuẩn «rau muống giá sống» để chọn người lập băng, lập đảng, lập liên danh để đều khiên đất nước này! Mồm lên tiếng kêu gọi đoàn kết, nhưng những hành động của họ đầy chất chia rẽ. Cứ một ông Bắc ra lãnh đạo lại phải kèn theo một ô. Trung và ngược lại, Thế thức lãnh đạo này trở thành một cái «mổ» hầu như không thể bỏ được. Đây là 1 mối nguy nan cho miền Nam này, chúng tôi, những người trẻ, chúng tôi không bao giờ có óc kỳ thị địa phương như lớp đàn anh, như đa số những nhà lãnh đạo ngày nay, bởi chúng tôi hiểu rằng khi một con thuyền lật, thì dù người Hà nội, người Sơn Tây, người Bình định, người Huế cũng đều chết chìm! Thân chết không có óc kỳ thị địa phương!

Chúng ta phải đồ bộ để đánh phá ngục tù tham nhũng. Đây là một ngục tù vĩ đại nhất thế giới, và cũng là một ngục tù khó triệt hạ nhất. Những «tù binh tham

nhũng» có ở mọi nơi từ cầu xa lộ, đến một trạm kiểm soát ở phi trường TSN, từ một phòng đóng thuế đến một cơ quan nhận viện trợ, từ một đồng rác Mỹ tới một đồng đồ viện trợ Mỹ. Tham nhũng nhỏ, tham nhũng lớn như những con vi trùng đục khoét cơ thể làm đất nước này đến lở loét đến thối tha.

Cho tới nay, người ta không thêm làm một cuộc đồ bộ, hay đã nản lòng ngay khi dự tính đồ bộ. Và vì vậy, Miền Nam này còn chơi vơi, còn ngất ngư, còn luôn luôn trong một tình trạng bị đe dọa thường trực.

Chúng ta phải làm một cuộc đồ bộ đánh phá ngục tù bất công. Sự bất công gây ra sự bất mãn, sự nổi loạn của quần chúng, và chính nó làm tan rã tập thể này. Phải phá vỡ biên giới phân cách giàu nghèo. Phải trả ơn tương xứng với sự hy sinh của quần chúng.

Không thể nào tiếp tục duy trì cái cảnh giới quân, công, lao động con lưng đồ mồ hôi, đổ máu để làm những nấc thang cho những kẻ khác tiến lên địa vị, tiến lên đỉnh cao của tiền bạc. Không thể nào tiếp tục duy trì cái cảnh trả lương kiem ước, lương đói cho những thành phần phải hy sinh nhất, gánh chịu những đau khổ nhất của đất nước này.

(Xem tiếp trang 50)

BẠN ĐỜI VIẾT VỀ HÀ THỨC NHƠN

Nhân nhóm Hà thức Nhơn ra đời

Năm năm rồi khỏi ghế học đường tôi vào đời bằng tư thế của một kẻ thuộc bài. Tôi ngỡ ngàng, tôi bơ vơ. Càng đi sâu vào thực tế tôi càng thấy được những điều bực vô cùng. Một chỗ ngồi tốt hơn một chút cũng có tiền. Một việc đáng lý đương nhiên được thụ hưởng cũng phải có tiền. Tài năng, nhiệt huyết, lý tưởng đểch cần. Tiền! tiền! tất cả đều được ấn định bằng một mặt ước là tiền! Tôi thầm nghĩ rằng những kẻ có nhiệt tâm với đất nước, với đồng bào, những kẻ liêm khiết nghèo khổ không biết rồi sẽ về đâu, sẽ giữ vững lòng mình mãi hay không, hay lại phải đao ngũ hoàn cảnh mà bị bọn tham nhũng đồng hóa? Tôi lo sợ thật là nhiều về trường hợp người trẻ bị chết kẹt trong gọng kìm tham nhũng. Mỗi khi nghe có thêm một người trẻ đẹp tiền tự nhiên tôi nghe se thắt trong lòng.

Trong 5 năm liền bao nhiêu những biến cố chính trị liên tiếp xảy ra trên mảnh đất đau thương này. Nhưng chỉ có 3 biến cố làm tôi thích thú nhất:

— Biến cố thứ nhất là Nguyễn Liệu cáo đầu tham nhũng tại Quảng Ngãi.

— Biến cố thứ hai là Hà thức Nhơn cầm súng chống lại bọn tham nhũng tại Nha Trang.

— Biến cố thứ ba là bà L đã cầm quân trồng lên đầu Ng. xuân Hiệu, phó tỉnh trưởng Nha trang (đã bị mất chức vì tham nhũng) và vợ con công chức quân nhân rác muối, gạo lên đầu y lúc y lên phi cơ về SG để gọi là tế sống tên tham nhũng đối với dân chúng như tai trời ách nước.

Chỉ có những việc làm như thế tham nhũng mới ớn! Chữ pháp luật thì xin lỗi! bọn tham nhũng nó coi như pha. Nếu pháp luật may mắn vớ được một tên bự nào thì nó cũng vẫn phây phây ở lao xá. Có ai thấy một tên hạm bự nào ở nhà lạc phải đi làm xâu như kẻ móc túi không?

Nhưng tham nhũng người là ai

Đối với pháp luật thì tham nhũng là vợ lấy của công làm của tư, ăn hối lộ v.v.. phải có hồ sơ chứng minh cụ thể. Nếu một viên chức bị tố là tham nhũng này nọ nhưng không có giấy tờ gì chứng minh thì coi như không tham nhũng.

Những thằng tham nhũng mà đề có bằng chứng cụ thể thường là những thằng nhỏ không có quyền hành thì nên lên cáo sửa giấy tờ, sổ sách... Còn những thằng bự mà đề có bằng chứng cụ thể thì chỉ là những thằng ngu ngốc, dấn độn đối với người dân thì tham nhũng không phải định nghĩa như thế. Họ định nghĩa tham nhũng là kẻ trước khi đi làm lương tháng 9.000đ. ăn tiêu 13.000 một tháng mà cuối năm vẫn mua được xe hơi, nhà lầu, vàng... thì là tham nhũng.

Chúng ta hãy kiểm điểm lại những người xung quanh chúng ta xem lợi tức chính thức hằng tháng của họ thu vào bao nhiêu, họ ăn tiêu ra sao và tài sản họ thế nào thì chúng ta đủ biết họ là tham nhũng hay không, chứ đừng nên tìm hiểu rằng kẻ đó có án tích gì là tham nhũng vì có lắm kẻ khéo ngụy trang hình thức bên ngoài khác khổ, không đứng tên mình trên tất cả các tài sản mà để tên vợ, con v.v...

Tìm hiểu để chơi. Để mà đánh giá đức liêm sỉ của kẻ xung quanh mình vậy. Kẻ nào có địa vị lớn mà nghèo khổ tức là có liêm sỉ.

Tham nhũng đóng vai trò gì đối với Dân Tộc?

1) THAM NHƯNG SINH RA CỘNG SẢN: Tham nhũng sinh ra nghèo đói sinh ra bất công xã hội trầm trọng. Xã hội bất công dân chúng sẽ mất tin tưởng vào chính quyền. Cộng Sản nảy sinh từ những yếu tố đó.

2) THAM NHƯNG LÀM CHO ĐẤT NƯỚC NÔ LỆ NGOẠI BANG: Bọn kháng ngoại bang là đặc tính cổ

hữu của dân tộc Việt. Kể có quyền có thể chỉ lo tham nhũng thói nát thì lấy ai lo việc nước việc dân? Vì vậy chúng ta không mấy ngạc nhiên khi thấy có 1 tên quận trưởng lấy công xa tới khu định cư chờ gái về cho cổ vấn Mỹ nó chơi? Thật không có gì nhục nhã hơn:

3) THAM NHƯNG SINH RA CHIẾN TRANH VÀ KÉO DÀI CHIẾN TRANH. Xã hội nghèo đói bất công lại cướp bóc lẫn nhau do những tên tham nhũng, xã hội đó sẽ bị xáo trộn và đưa đến chiến tranh và kéo dài chiến tranh.

4) THAM NHƯNG HÚT MÁU VÀ BÁN RẺ XƯƠNG MÁU DÂN TỘC! Tham nhũng đã làm cho dân lành chết chóc, nghèo đói. Tức là đã hút máu dân lành. Hơn nữa tham nhũng gây nên mầm mống chiến tranh; xứ nhược tiểu nào đói lại có chiến tranh tất thế nào cũng thuộc lệ ngoại bang. Đã lệ thuộc thì chủ quyền phải mất. Nhân dân đã đổ xương máu chiến đấu để dành độc lập cho xứ sở. Bọn tham nhũng làm cho xứ sở nô lệ ngoại bang. Thế không phải tham nhũng đã bán rẻ xương máu của nhân dân rồi sao?

Diệt tham nhũng

Hiện nay muốn diệt tham nhũng phải nhờ tới pháp luật. Mà pháp luật thì không mấy hữu hiệu bởi các lẽ sau:

- 1) Luật pháp không về tới tận vùng thôn ấp.
- 2) Luật pháp chậm chạp.
- 3) Luật pháp thụ động.
- 4) Luật pháp không thực tế.

5) Tư pháp không được hoàn toàn độc lập: (v/v vụ tương Toàn)

Sự thật mà nói thì ánh sáng của pháp luật chỉ lờ mờ ở thành phố lớn. Ở những thành phố nhỏ, những quận lỵ, xã ấp thì ít khi có ánh sáng của pháp luật. Người dân ít biết ánh sáng của pháp luật là gì, nó có khuôn mặt ra sao nên đành sống chấp nhận những oan ức. Nếu có người nào hiểu biết 1 chút lên tỉnh thành kêu kiện thì 3,4 tháng sau luật pháp mới cỡi xe mà mò tới. Lúc đó thì có khi kẻ kêu

kiện đã xanh mồ! Thấy vậy dân họ nản, họ ớn.

Hơn nữa ánh sáng của luật pháp chỉ nằm trong dinh thự không chịu tỏa từ tung ra. Khi nào dân kêu nại lắm anh sáng mới le lói một tí còn không thì thôi.

Như đoạn trên đã nói luật pháp muốn kết án 1 viên chức thì phải có đủ những bằng chứng cụ thể. Ví dụ 1 ông quận trưởng nọ ăn hối lộ khủng khiếp. Nhưng muốn kết án thì phải có bằng chứng cụ thể. Phải có đơn tố cáo của dân chúng. Đối với luật pháp thì cần phải có bằng chứng cụ thể mới kết án viên chức đó là tham nhũng. Nhưng với dân chúng thì không cần có chứng cứ họ vẫn BIẾT CHẮC CHẴN rằng viên chức đó tham nhũng!

Đối với luật pháp thì chỉ đề cập tới một viên chức khi có đơn tố cáo hợp lệ của dân chúng gởi tới. Đối với dân chúng thì tại sao luật pháp phải chờ dân chúng tố cáo mới ra tay?

Vì vậy mà người dân cho rằng luật pháp chậm chạp, thiếu thực tế, có lợi cho kẻ có quyền có thế, tiền bạc mà thôi.

Vấn biết rằng những sự chậm chạp đó là do thủ tục, do nguyên tắc, do luật lệ như vậy, một viên chức tư pháp có nhiệt huyết cũng không làm gì hơn.

Về phía người dân thì ta tự hỏi tại sao phải chấp nhận mãi những sự nặng nề, chậm chạp đó trong một xã hội cần phải có những sự cải cách để kịp thời ứng phó thích đáng với bọn tham nhũng để cứu nước cấp bách?

Còn một biện pháp nữa được áp dụng thịnh hành từ trước tới nay đối với bọn tham nhũng là truyền chuyên. Một quận trưởng quận A bê bối quá. Đại hạm Bị kêu rêu quá cỡ. Bộc lòng thương cấp bên đối đi làm quận trưởng quận khác. Thật êm như ru. Thật chẳng khác nào «đổi vùng tham nhũng». Tìm đất cũ dãi người mới?

Như thế không thể chấp nhận được. Tiền lấy của dân phải trả lại cho dân, có ở tù cũng phải trả. Cũng phải trả lại tiền của, đau khổ lại cho dân cái đã.

Một vài đề nghị

1) Xứ ta là một xứ cần phải cách mạng thật tận gốc rễ, làm cách

mang vũ bão mới mong cứu được đất nước.

Việc đầu tiên tiên là phải diệt cho kỳ được bọn tham nhũng thói nát. Bọn chúng là con kỳ đà cắn mũi mọi công trình tiến bộ của xứ sở; là bọn sâu dân một nước cần phải diệt, muốn diệt được một cách hữu hiệu việc trước nhất phải sửa lại luật lệ hiện hành cho phù hợp với hiện tình đất nước.

2) VAI TRÒ BÁO CHÍ: Hiện có 40 tờ nhật báo phát hành tại Saigon. Một tờ nhật báo không có thể có đủ 2000 phóng viên ở địa phương xa xôi được.

Vì vậy cho nên báo chí đã cố gắng ra tay trừ gian diệt bạo nhưng rời rạc quá. Chúng tôi đề nghị các báo nên chia ra phụ trách. Có 4 Quận khu tất cả. Mỗi quận khu 10 tờ báo phụ trách việc diệt tham nhũng. Tất cả tài liệu thu thập được gởi về thủ đô cả 40 tờ báo chia nhau xài chung. Chú ý tránh tình trạng báo chí bị mua chuộc.

Chúng tôi thấy rằng việc làm này làm cho dân chúng phấn khởi mạnh dạn tố cáo vì thấy có báo chí luôn theo sát họ yểm trợ họ, bọn thổ phi

cùng ngán bết. Chính quyền cấp trên có che chở cũng không dám che chở vì sợ vạ lây.

Về phương diện thương mại chúng tôi thấy cũng an khách lắm. Vì khi một vụ tham nhũng được khai ra cũng có đủ tình tiết gay cấn hấp dẫn lại quá sống nữa ai lại chê trách. Giới bị bóc lột xưa coi cho khoái. Giới bóc lột cũng mua coi để tìm đường đối phó. Người bàng quan mua xem thử như thế nào?...
3. VỀ PHÍA CHÍNH QUYỀN:

Nên làm ngay các việc sau đây:

— Thay đổi tất cả các mẫu đơn gọi là «xin trợ cấp tử tuất, xin bồi thường chiến tranh... Trời ơi! phải xin à! Đã mất chồng, mất con mất nhà cửa tiền bạc không được bồi thường vì bê bối của nhân viên (công bộc) mà phải xin à? Phải là đòi. Phải sửa mẫu đơn là «Đơn đòi trợ cấp tử tuất». «Đơn đòi bồi thường»...

— Trong tất cả các mẫu đơn in sẵn nên xóa bỏ câu sau đây: «Trong lúc chờ đợi sự cứu xét của ông.

Hộp thư Ban vận động lập nhóm H.TN.

● TRẦN ĐÌNH THÁI (Qui Nhơn): Đã nhận thư và bài viết về Nhóm HTN. Trong khi chờ đợi người tới liên lạc hãy tiếp tục vận động trên dư luận cho Nhóm tại địa phương.

● NGUYỄN AN BÌNH (Sài Gòn): Hãy liên lạc với tòa soạn Đời để được nói chuyện nhiều hơn là bằng thư. Thân.

● NGÔ XUÂN LÃY (Nha Trang): Tất cả những chi tiết của vấn đề nêu trong thư, sẽ có người tới liên lạc và trình bày với bạn. Xin chờ trong ít lâu.

● NGUYỄN VĂN ĐÁN (Phước Nhuận): Nên cố gắng thu xếp thời giờ để có thể tới tiếp xúc với anh em tại tòa soạn Đời. Tiện nhất là vào chiều thứ bảy từ 15 giờ tới 18 giờ. Đang chờ tin ông.

● BÙI LẠC (Hội An): Đã nhận thư. Nếu được xin liên lạc ngay với Bác sĩ Phạm văn Lương tại Đà Nẵng (Quán Y Viện Duy Tân). Nhờ gởi địa chỉ về cho BVD.

● NHẮN CHUNG GÁC BẠN ĐÃ GỬI THƯ XIN GIA NHẬP NHÓM HTN: Trong khi chờ đợi Ban Vận Động Trung Ương cử người tới tiếp xúc, yêu cầu các bạn tiếp tục quảng bá chủ trương của Nhóm và giới thiệu Nhóm với mọi người. Tài liệu căn bản về chủ trương của Nhóm là Lá Tâm Thư phổ biến ngày 9-11-70 qua báo chí. Đồng thời xin các bạn ghi lại một thắc mắc để sẽ giải quyết với đại diện của Ban Vận Động Trung Ương khi tiếp xúc.

Kính xin ông nhận nơi đây lòng thành kính và biết ơn của tôi».

Đó đã là một hình thức hối lộ rồi! Không có ơn nghĩa gì cả. Đó là mẫu đơn từ thực dân Pháp nó muốn dân ta một điều mang ơn hai điều mang ơn. Nay ta đã là của ta rồi. Ăn lương phải làm việc! Công bộc mà ơn với lại nghĩa cái gì nữa? Vậy thì thế vào câu văn trên bằng câu văn tương tự như sau: «ông nên biết rằng cần phải tích cực làm việc để xứng đáng là công bộc của dân và để xứng đáng với đồng lương do dân đóng góp cho ông hằng tháng»

— Học viện Quốc gia hành chính và tất cả các lò đào tạo các cấp lãnh đạo chỉ huy nên can đảm vẽ 2 bức hình nội dung sau đây ở ngay cửa ra vào, phòng ăn: Hình thứ một: vẽ vệ binh đen Quảng Ngãi đang cạo đầu bọn tham

những. Hình thứ hai: vẽ bà L. cầm quần trông vào đầu Nguyễn xuân Hiệu cựu phó lĩnh Trưởng Hành chánh Nha Trang với ghi chú rõ ràng đồng thời viết một câu hỏi lớn:

— MUỐN BỊ NHƯ THẾ HAY KHÔNG? VINH HAY NHỤC?

Riêng học viện Quốc gia Hành chánh nên làm một ngày kỷ niệm cho cái nhục chung cho ngành do Nguyễn xuân Hiệu mang đến.

Ngày kỷ niệm đó làm hằng năm trọng thể nhân ngày Nguyễn xuân Hiệu bị trông quần lên đầu tại Nha Trang.

Nên diễn lại khúc phim đó để nghiêm trang làm lễ tử nhục và NGUYỄN TRÁNH MỐI NHỤC ĐÓ TÁI DIỄN CHO NGÀNH HÀNH CHÁNH.

Phải làm như thế để tỏ lòng cương quyết giữ trọn khi tiết của mình.

Tại học đường

Bộ Giáo Dục nên khai tử ngay câu tư tưởng sau đây của tây phương đã được dạy trong các trường học VIỆT NAM ta bấy lâu: «MỘT CON ÉN KHÔNG ĐỦ LÀM MÙA XUÂN».

Chúng tôi quả quyết câu này thực dân tây phương đã cố dồn vào đầu dân tộc để không ai có manh nha Làm Mùa Xuân Cho Dân Tộc Việt.

Câu trên đã làm nhụt không biết bao ý chí tranh đấu cách mạng đòi hỏi độc lập của dân tộc ta thời Pháp thuộc. Chúng ta cần phải đổi lại là: «Một chiếc lông con én đủ để làm mùa xuân» để cho nhiệt huyết phụng sự xứ sở của tuổi trẻ được nung nóng, được ở ạt lư thông hầu tạo một mùa xuân cho dân tộc.

— Tại các lớp tiểu học các em còn học è a nên cho các em học câu: «giàu cho sạch, sang cho thơm để thay thế câu «Đói cho sạch, rách cho thơm» như vậy nó vừa thực tế vừa bổ ích. Vì nghèo làm sao cho sạch, rách làm sao cho thơm bây giờ? dù rằng nghĩa bóng đi nữa. Chúng học è a tới ngày câu giàu cho sạch, sang cho thơm thế nào cũng lọt được vào đầu óc cha mẹ chúng. Nếu cha mẹ chúng là tham nhũng thói nát thì cũng có giây phút suy gẫm!

Nhóm Hà Thúc Nhơn

Chúng tôi thấy rằng trở ngại lớn của Hà Thúc Nhơn là ngăn ngừa những kẻ thói nát lên lời để làm ô danh của nhóm. Vì kẻ tham nhũng không bao giờ nhận mình là tham nhũng cả mà tuyên bố như là thành sống cả. Vì đó mà muốn người khác tin mình sạch nên hẳn ta nghe có nhúm toàn người sạch thì thế nào cũng lên lời vào cho kỳ được để bịp kẻ khác là mình cũng là kẻ sạch đây.

Nhưng, đề mà đội lối cộp khi thấy có thì muốn, khi thấy có cơ hội đẹp hẳn ta đập thẳng tay. Lúc đó Hà Thúc Nhơn bị lây tiếng xấu dần chúng mất tin tưởng. Trường hợp này đã xảy ra đối với tổ chức thanh niên trừ gian trước kia.

Chúng tôi hy vọng rằng ban vận động lập nhóm Hà Thúc Nhơn tránh được điều đó.

Nhóm Hà Thúc Nhơn nên hành động như thế nào?

Việc làm của Nguyễn Liệu và vệ binh đen tại Quảng Ngãi của Hà Thúc Nhơn và thương binh binh tại Nha Trang, của bà L. và vợ con quân nhân công chức ở Nha Trang thật có kết quả trong việc diệt trừ 1 quốc nạn, quốc nhục, rất được dân chúng ưa thích.

Nhưng những việc đó đều phạm pháp. Liệu rằng nhóm Hà Thúc Nhơn dám phạm pháp như thế không?

Sau 1-11-1963 có mấy chữ «cách mạng ôn hòa» ra đời. Thật là buồn cười! Cách mạng mà lại là cách mạng ôn hòa. Đã cách mạng phải máu đổ, phải đầu rơi chứ không thể nào ôn hòa được. Chỉ có hủ hòa mới ôn hòa mà thôi. Cách mạng phải như ữ bão, phải như sấm sét, phải như lửa táp, chậm một phút máu nóng sẽ nguội đi. Chậm một phút nhuệ khí sẽ nhụt đi. Chậm một giây sẽ bị danh lợi làm mờ ý hướng!

Việc diệt tham nhũng trên đất nước ta không thể không làm một cuộc cách mạng tận gốc rễ mà diệt được! Diệt được tham nhũng mới mong sớm có hòa bình.

Hỡi các bạn trẻ, nhiệt huyết để làm chi?

TRẦN ĐÌNH THÁI
(QUI NHƠN)



LUÔNG CÁI VÀNG

Ghe đào một vòng. Dòng nước như muốn vô nát chiếc ghe. Gió muốn đưa chiếc ghe bay lên không trung hăm dọa. Ba Cục cùng Cả Xưởng cố gắng giữ mái chèo. Cả Xưởng có hơi bồn chồn tắc dạ nhưng anh ta nghĩ tới cái đỉnh đồi phía kia, nó như một định mệnh che chở anh.

— Cố gắng cho ghe ngược về phía đường cái quan. Nếu ghe chìm còn hy vọng trôi tấp vào chân đồi. Cả Xưởng nói.

Nhưng khi trời đất thịnh nộ thì ý mong con người có là gì đâu. Gió thét lớn. Trong gió như có ánh lửa phát ra. Cứu Bồng thấy thế. Con gió như một tiếng sét, xé tan chiếc ghe bé mọn. Ghe lộn hai vòng rồi chìm lìm xuống đáy nước.

Không một ai kịp làm dấu thánh giá hay chắp tay lên trước ngực niệm một tiếng Nam mô. Và lại từ chín năm nay nào ai nhớ đến điều đó, cái việc nhờ và tới một đảng thiêng liêng cứu rồi trước khi lia đời.

Giữa biển nước mênh mông, mọi người tan tác nhau. Cứu Bồng bám vào vành ghe, gói cái đầu lên, tay khắc ôm một đứa bé, cố gắng trong tuyệt vọng, bơi về hướng chân đồi.

Cả Xưởng cũng thế, trên tay cũng một đứa bé. Riêng Ba Cục thì cuộc trôi tàn nhẫn, vì anh bị hai người đàn bà ôm chặt quá, không thể vùng vẫy được. Ba người như một chùm rác rến trôi đi, thật là bình thản.

Cứu Bồng vì yếu sức, ngọn đồi ở trước mắt nhưng ông không thể nào bơi tới được. Gió đánh dữ dội, và càng lúc ông thấy mình ra ngoài khơi nước. Ông nhắm hai mắt, giữa hai mi sâu có một điểm vàng lơ lửng.

Cả Xưởng cố gắng với hết mình, bơi ngược nước. Không bao lâu anh không thể tới chân đồi nhưng Cả Xưởng tấp tới cạnh một cây cổ thụ. Nước xấp xấp nửa cây cổ thụ. Cả Xưởng bám được một nhánh rồi trèo lên đấy.

Nước chảy giữa các nhánh cây lớn như nước giữa một dòng sông. Cả Xưởng nghe thấy bên mình vô số là chim. Những con chim ướt cánh, sợ hãi, tề tựu trong lùm. Lũ chim bất động, thu mình. Chưa bao giờ Cả Xưởng thấy nhiều chim chóc như thế. Và cũng chưa bao giờ anh sống trong một thế giới chim xếp cánh, buồn bã không tiếng hót như thế.

Biết mình còn sống, Cả Xưởng cố gắng, ôm đứa bé bên mình, trèo lên vài cành cao nữa. Khi cách mặt nước khoảng vài mét, Cả Xưởng tựa lưng nơi một nhánh cây lớn, như một con vượn mẹ, anh đặt đứa bé ngang lên người anh. Cảnh đó giống hệt một người đàn bà âu yếm cho con bú. Cả Xưởng hy vọng ôm thẳng bé vào lòng, sưởi ấm nó.

Nhưng. Khi nhìn lại thật khổ, Cả Xưởng thấy

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KỶ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xở (VN). Dồi đào khi lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng cụ khoa học, ẤM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.367)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KỶ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quận (của) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tằm Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$. Nước 35\$ sắp lên...

hàng bé đã chết từ bao giờ. Trong đêm tối mịt mùng quê hương, thằng bé rũ liệt, bất động, thẳm hại như những thân xác vô tội của bầy chim quanh đây.

Một buổi sáng, một đoàn xe từ vùng Tề chạy vào vùng kháng chiến, theo đường cái quan. Đoàn xe chạy không cần xin phép, không cần báo cáo với ai cả. Như vào chỗ không người. Người kháng chiến có vũ khí đã theo hiệp định rút đi cả ra Bắc rồi, người kháng chiến còn lại, không vũ khí, họ lặng lẽ thu mình trong các căn nhà nhỏ nhìn đoàn xe mang kẻ lạ tới.

Người kháng chiến âm thầm chịu đựng, mặc nhiên khoác vào người thời tiết mới, hay ít ra họ sẽ đồng lõa trong sự gặm nhấm từ từ của mọi phương tiện và nhu cầu do kẻ lạ mang tới.

Trời vào đầu đông. Con lút vừa qua đã đổ một lớp phù sa mỏng trên những cánh đồng hẹp. Nơi sườn núi lác đác những đám tranh vàng và cây xanh. Núi như một mái đầu vừa ngả màu, mùa thu qua mùa đông tới, biến đổi thiên nhiên một lớp áo thật man mác đầm ấm.

Đường cái quan bị đào phá từ mười năm. Từng đoạn đường loang lổ. Những khe suối đã có trên đường. Đoàn xe đi lúc phải chạy băng xuống những ruộng thấp.

Từ xa và từ những nơi rất xa, người trong vùng mười năm không thấy bóng dáng chiếc xe hơi là gì; họ thẫn thờ đứng dưới các bóng mát, trên đỉnh đồi ven bờ sông: để nhìn đoàn xe đen. Có hay chăng họ đang ở trong một trạng thái tỉnh thần của đám đông biết một kẻ sang Tần, hay tâm trạng một kẻ đứng phía này thành phố Hàng Châu nhìn qua biển Mãn Thanh kéo tới.

Phủ Thăng, quê hương Cửu Bồng sáng nay chứng kiến cảnh đó. Cái hoa lan đầu vườn đã nở bông, nhưng cây sấu đông đã âm thầm trút lá. Cây sấu đông sẽ vàng, trơ vơ những ngọn, nhìn một màu trời âm u và xám.

Con lút đã mang đi một số nhà cửa và đồng hương yêu dấu, trong đó có Ba Cục. Những nương khoai bị nước băng. Nơi đó, những rễ khoai lòi

Lénine đã tuyên bố:

«Nghệ thuật cai trị không phải là một nghệ thuật bẩm sinh mà được tạo nên do kinh nghiệm.

HÃY ĐÓN ĐỌC:

Thuật trị nước tại Liên Xô

do ĐẶNG TÂM dịch

Đề hiệu rõ thuật trị nước của Staline, Khrushchev cùng các nhà lãnh đạo Nga.

In đẹp, chữ mới, sách dày 600 trang, giá rẻ
Phát hành tháng 12-1970.

ra bị nước chứt trắng nõn. Những củ khoai màu đỏ loe nhói nằm lộ trên lớp bùn non. Ruộng rẫy thì tàn hơn, vì cơn lút tàn phá. Những đám mạ non bị vùi dập. Đồng thấp có lúa trĩ và lúa đồi bị nước cuốn đi. Tuy nhiên trên đỉnh đồi, cây mọc thật xanh, rừng đậm lá, cỏ đại hoang vu nơi các nghĩa địa, và cuối cùng người ta thấy nước sông dâng cao, nước trắng xóa còn dâng ngang trong những rừng dương bất tận.

Bà Cửu Bồng đẩy cánh cửa gỗ ẩm mốc, một cánh nắng mênh mang trải nơi hiên nhà. Bà nghe tiếng kèn thúc quân, phía đường cái quan.

Đối với những người thường quanh quất bên những đồn lũy Liên hiệp Pháp tiếng kèn đó trở nên quen thuộc, không một tác động nào cả, đôi khi nghe còn mĩa mai buồn cười. Nhưng với bà Cửu Bồng, và mọi người thôn quê mộc mạc, tiếng kèn kia có âm thanh xao xuyến, một tiết điệu mới mẻ não lòng, vì nó đánh thẳng, đánh đúng vào trái tim đang xôn xao vì giao mùa của mọi người.

Bà Cửu Bồng thu những tàn vại từ trong nhà rasan. Dưới nắng lụa mềm, bà phơi. Một chiếc áo cánh để lộ hai cánh tay trắng nõn của bà. Thời xuân sắc, bà đã là một hoa hậu trong vùng. Bà vì mê thơ và hiểu học nên về với Cửu Bồng, cuộc tình duyên kia để lại cho bà ba người con trai.

Người con đầu đã lên đường vào Bình Định chờ ngày ra Bắc. Người con thứ hai là một thanh niên vừa lớn, chưa thuộc về bên này hoặc bên kia. Người con thứ ba của bà thì hãy còn rất nhỏ.

Phơi xong vài vốc áo quần trên hàng dậu, bà Cửu Bồng đẩy cửa chuồng dất con trâu ra phía góc vườn. Con trâu đứng dưới nắng để sưởi ấm. Để gì một mùa lút đã qua, con trâu bị giam hãm trong chuồng lâu ngày.

Lòng bà Cửu Bồng băng khuâng, nghĩ tới gã con trai đầu lòng và người chồng vừa biệt tích mấy hôm nay. Bà nói với Giáo Ngọ (Giáo Ngọ đạo này năm thường trực tại nhà Cửu Bồng cho gần đường cái quan, để chờ quân đội Quốc gia tới):

— Anh Giáo ạ, thời thế làm em hoang mang quá. Họ thối kèn làm gì vậy.

Giáo Ngọ luôn luôn tỏ ra là người bất mãn chế độ cũ và sẵn sàng thích ứng với những cái mới, nói:

— Kèn thúc quân đó. Quân đội Quốc gia làm việc theo kèn mu-dít. Buổi sáng có kèn báo thức, trưa kèn tan việc, tối có kèn thu quân, lúc đi đường hay đánh trận họ có kèn... thúc quân.

— Rồi họ làm gì bà con mình.

— Đó, cô lại hoang mang. Họ làm gì thì không biết, có thể họ cũng xấu xa bề bới, nhưng họ xấu xa bề bới riêng họ. Với mình họ không thu lúa, không giảm tô, không đem bà con ra chặt đầu bắt thành lính là được rồi.

Bà Cửu Bồng ngó quanh quất:

— Nói nhỏ nhỏ ấy. Hãy còn chú Ba Bí ở nhà đó.

Giáo Ngọ sừng sộ:

— Tụi nó làm gì tụi. Thằng Ba Bí, cái thằng cán bộ gộc đó vài bữa tôi cho nó đi mò tôm. Nó phá tôi tan gia bại sản.

Bà Cửu Bồng nhìn sừng sộ vào người anh:

— Trời ơi, anh sao tàn ác thế. Chín năm trời anh em mình cơ cực là vì đâu chứ đâu có phải vì chú Ba Bí. Mà dù cho chú Ba Bí có đã tâm như vậy bây giờ anh cũng nên tha thứ cho họ. Sao anh nổi lòng ám hại người bà con.

Lòng bà Cửu Bồng buồn rười. Vốn là người đàn bà đẹp, tâm hồn dễ rung động, một lòng thương cây mền cỏ, trải qua đầu bề chín năm trời, nay nghe nói tới cơn ác mộng mới về sự thanh trừng giết chóc, bà Cửu Bồng thấy ngao ngán, bà nói:

— Sao con trai tôi lại không về. Nó sẽ làm gì ngoài Bắc trong bao nhiêu năm sau.

— Nó không về đâu. Tụi nó đã có sắt trong đầu. Tim sắt. Dạ sắt. Rồi trong đầu não tủy cũng là sắt cả. Làm sao nó có thể về. Thôi, xem như phí mất một thằng con cho rồi.

— Nghe nói nửa tháng trước nó có chuyển quân theo đường thiết lộ, nó dừng quân ở Tháp Chiêm, rồi xuôi vào làng Chiêm đàng, sao nó lại không về nhà. Dù sao nó cũng nhớ tới tình mẫu tử lần cuối.

— Tôi bảo cô đừng có nhớ nó nữa. Hồi mới mười hai tuổi nó đã hát bài xếp bút nghiên, nó lên đường, thì nay làm sao nó nhớ cha mẹ được. Cô Cửu à, cô có biết cha nó bây giờ là ai không.

— Là ai?

— Là Staline, là Marx, là Lénine.

Bà Cửu Bồng động tâm can nói:

— Tôi mong cha của nó là núi sông, là Trường sơn, là những gì hùng vĩ nhất này đây. Dù sao chúng nó cũng đã đánh được giặc Pháp. Anh đừng nói thế.

— Thôi, cảm ơn cô... tôi đi đây, hình như quân đội họ dừng lại trên đồi rồi đó.

Đoàn xe qua Châu lâu, Bà Rén rồi tiến thẳng vào Phủ Thăng. Tới Hà Nam một nửa đoàn xe chạy về hướng Hà Kiều còn một nửa chạy về hướng Núi Tuân.

Núi Tuân là một giải đồi thấp, nằm tiếp giáp với Núi Vinh. Vô số những đồi thấp này nối liền giữa đường cái quan và thiết lộ. Đây cũng là một đường giao liên quan trọng của Liên Khu Năm, từ vùng biển lên tới vùng núi, qua các trường Trung học kháng chiến. Do đấy, ven những quãng đồi thấp, bên rừng thưa, người ta thấy những lối mòn. Nếu từ máy bay nhìn xuống, lối mòn này y hệt một con rắn dài màu đỏ hồng của đất núi.

Vì diêm chiến lược quan trọng đó, Quốc gia được nên căn cứ đầu tiên của quân đội Quốc gia được án ngữ trên núi Tuân, bên đường cái quan của lực lượng tiêu đoàn 39. Sáng hôm đó, với nắng mịn màng buổi đầu đông, những cánh rừng sim khô khan đầy lá chết trở mình với một giấc mộng mới: những xe GMC bò leo đèo lên sườn đồi, xe jeep chạy vun vút nơi các lộ nhỏ; sau hết là một lá cờ vàng phát hiệu, những căn lều vải màu ô-liu nằm san sát nhau, những toán lính ăn vận ka ki màu vàng đi lại tự do.

(CÒN NỮA)

Nhân tin

CÁI MỸ NGỌC: Đúng, Cung Tích Biền là thầy cũ của cô đó, như cô đã nhắc trong thư. Đúng như thế. Đúng như thế. Đúng như thế. Thăm.

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

TRỊ BÌNH:

- BAN NÔNG-BAN CỬA THƯỜNG HẦU
- CÁM HO-SÙNG PHỎI
- NHIỆM VI-TRÙNG:
- GHÉ LỎ LOÉT-VẾT ĐAU SÙNG MỤ LÂM ĐỘC
- CÓ GÓI THUỐC BỐT RIÊNG CHO TRẺ EM
- ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT GỒ HÌNH TRẢI TÌM

2 TRỤSINH (SUFAMIDES)

3 KAMASMIN (SUFAMIDES)

SI-MI-TÔ B12

MUA ĐỂ DÀNH TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

TÂM SỰ BAN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BAN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này chúng tôi sẽ trích đăng kết quả ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát biểu về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn và với độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

Nghĩ về những lớp mẫu giáo của nhà nước

Khi tôi đặt một câu hỏi : — «Tại sao càng ngày các trường Tiểu học và nhất là mẫu giáo tư thục càng phát triển mạnh». Một trong những người bạn của tôi đã khôi hài rằng: «Bởi đồng bào mình đã giàu có nên cho con em đi học tư nhiều». Thật đẹp lòng cho chánh khách thường rêu rao là tranh đấu và xây dựng đời sống no ấm an lành cho đồng bào! Nhưng chúng ta những ai còn chút lương tri bằng lưu tâm đến vấn đề giáo dục mẫu giáo đều không khỏi đau lòng.

Chúng ta đã đồng quan niệm rằng «Mẫu giáo và Tiểu học là nền tảng của việc giáo dục, là cội rễ của công cuộc đào tạo nhân tài cho đất nước. Đã quan niệm như thế thì mặc nhiên công nhận việc giáo huấn ấu nhi trở thành một vấn đề! Tôi cảm thấy chưa xót khi «vấn đề» đó bị QGGD lại phó mặc vào những giáo viên «non choẹt» (hầu hết là các cô,

may lắm có một vài cậu mà bộ Quốc phòng «chè») Tôi cũng đau đôn viết lại dưới đây một hướng cảnh mà chính tôi đã nhiều lần mục kích.

— Thường vào khoảng hơn 10g sáng tôi «phải» đi ngang qua một trường mẫu giáo cộng đồng có 2 hai lớp do hai cô giáo trẻ phụ trách. Tôi nghĩ mà không sợ sai rằng vào giờ đó không phải là giờ ra chơi, thế nhưng hai cô giáo đang đùa với nhau bằng thích, nói cười nghiêng ngửa. trong khi đó thì các em học sinh tha hồ nghịch ngợm hò hét... chưa kể là các cô giáo thường đi dạy trễ về sớm có ai buồn kiểm soát đâu !?

Với tác phong như thế mà hướng dẫn ấu nhi thì thực là phũ phàng! và cũng câu hỏi nêu ra trên, một người khác trả lời : — «Vi trường tư dạy dỗ, chăm sóc kỹ hơn». Nếu câu trả lời này đúng, lẽ đương nhiên chúng ta phải công nhận trường mẫu giáo cộng đồng đã bệ bối, kém cỏi trong việc giáo huấn.

Hầu hết đồng bào có con em cho học trường MG cộng đồng, khi được chúng tôi hỏi đến có tiền bộ không đều lắc đầu trả lời :

— «Cho cháu nó đi cho dạn dĩ chứ cả tuần không được một bài học và tập viết».

Sở dĩ không đưa đến trường tư là vì nghèo hoặc trường tư xa, chứ đã không còn tin tưởng gì cả (vì vậy mà chúng ta không lấy làm lạ khi trường Công Tiểu học thì vào lớp sáu không có một kết quả khích lệ, sẽ nói sau.)

Tại sao lại có cái thảm trạng trên? Tôi dám quả quyết rằng hầu hết các «giáo viên» mẫu giáo đều thiếu khả năng, không kiên nhẫn vì nếu có khả năng, kiên nhẫn đã không vác đơn đến Ty Tiểu học để «chầu chực»? Điều thứ hai khá quan trọng là thiếu kinh nghiệm về trẻ em. Với lứa tuổi thanh xuân phần đông chưa lập gia đình, chưa có con vào lứa tuổi năm, sáu tuổi thì hiểu biết tâm lý của trẻ em từ đâu?

Từ những đứa em ở nhà à! Vô lý!

Người ta bảo cha mẹ thương con lo cho con từng miếng ăn giấc ngủ chứ không ai bảo anh chị.

Điều thứ ba tôi ngại đề cập vào đây e thái quá đó là tác phong đạo đức. Nhưng một «giáo viên» mà thiếu tác phong đạo đức là giết một lớp trẻ. Vì chúng đang ở lứa tuổi bắt chước tạc nhốt. Tôi không vơ đũa cả nắm nhưng tôi xin kể sau đây một câu chuyện có thật về các ngài thẩm định.

Cô giáo đang tập cho các em đọc đánh vần, bỗng bên ngoài một thanh niên chạy xe rề rề từ ngoài đường trước cổng trường (trường gần đường) đưa tay ngoác, cô giáo vội vàng bỏ lớp học chạy ra ngoài đứng nói chuyện cười ngất nghẻo...

Nhưng mục đích của tôi khi viết những dòng này không phải nhằm vào việc đả kích những người thi hành vi phạm như vậy là thển cận nông nổi. Với đồng lương quá eo hẹp trong lúc vật giá leo thang gúp đỡ gia đình thêm một số tiền nhỏ trong «ngân quỹ» thiếu hụt. Chứ thật tình không ai muốn như vậy!

Hơn nữa giữa lúc sự quặn rũ vật chất, sự hấp dẫn của giá trị độ la «lời thưng» đã làm nhiều nhà «đại tri thức» đi hai tay, mà họ còn cổ bầm vùi vào sự chọn lựa này quả đáng cho chúng ta kính phục!!!

Tôi chỉ muốn nêu thẳng câu hỏi (tránh chữ vấn đề) với các nhà lãnh đạo quốc gia trong lãnh vực giáo dục đã làm tròn nhiệm vụ ở bậc mẫu giáo chưa? (Đừng vội nói đến những bậc cao hơn) chương trình của các ngài đưa ra đã được thực thi như thế nào các ngài biết không? — Đừng nghĩ rằng cất nhiều trường học là đã tự mãn về thành lợi của chương trình giáo dục. Xây cất nhiều nhà trường đồng lúc nhà tù cũng mọc lên như nấm thì đã biết thế nào là sỉ nhục không?

Tôi nghĩ các ngài có thể (quá dễ dàng) tổ chức tuyển chọn giáo viên cho lớp mẫu giáo (Tôi nhấn mạnh là cho lớp mẫu giáo) dựa vào những tiêu chuẩn :

— Khả năng: gồm những người biết hy sinh, tận tụy, đem hết lương tâm nghề nghiệp để dạy dỗ trẻ em.

— Kinh nghiệm: Phải thấu triệt tâm lý trẻ em nhất là biết thương yêu chúng...

— Tác phong: đạo đức (điều này

hơi khó nhưng không phải là không thực hiện được). Nếu các ngài không thực hiện được thì chính các ngài cũng chẳng có tác phong đạo đức gì cả!

Sau khi tuyển chọn giáo viên cho lớp mẫu giáo xong các ngài phải làm sao đừng để họ bị coi thường bởi những đồng nghiệp cũng như những người không cùng nghề nghiệp. Tôi nghĩ các ngài thông thái hiểu điều này hơn ai hết?

Và cuối cùng, chương trình giáo dục phải có tính cách lâu dài, chứ không phải thay đổi liên miên như thế (bất nhất). Tôi lấy một ví dụ cụ thể là quyền văn quốc ngữ chỉ có ngân ấy mẫu tự mà thay đổi hoài khiến phụ huynh học sinh mỗi năm phải mua sách mới không thể dùng sách của anh cho đứa em niên học sau. Có phải chăng đó là hành động thương yêu dân nghèo cụ thể mà các ngài đã cấu kết với các nhà xuất bản, các ông soạn sách tay chân của các ngài?

Đồng bào có con em học lớp mẫu giáo đang ngưỡng trông tài đức của các ngài. Riêng tôi ngày nào các trường mẫu giáo tiểu học từ thực lùi bước thì tôi mới tin tưởng ở chương trình giáo dục của quí ngài.

HOÀI VIỆT

Giới trẻ nhìn đời

Một điều chắc chắn là những chính phủ gần đây cũng như chính phủ hiện tại đã và đang quan niệm thế hệ trẻ như một sự yếu hèn nhất. Thế hệ trẻ hiện tại không ý thức được bổn phận của mình trong khi đất nước nghiêng ngửa vì chiến tranh v.v... Điều hình cho quan niệm ấy là những thông cáo, những trạm kiểm soát được thiết lập trên mọi nẻo đường trong cũng như ngoài thành phố, những cuộc hành quân Cảnh sát khám xét nhà để bắt những người trốn quân dịch hay đào ngũ.

Trong phạm vi bài này, tôi chưa đề cập đến vấn đề «vi phạm chiến tranh vẫn kéo lê trên mảnh đất đau thương này», mà tôi chỉ trình bày những nhận xét, những quan niệm của thế hệ trẻ chúng tôi đối với xã hội này. Những nhận xét và những quan niệm đó sẽ trả lời những người đã đánh giá thế hệ trẻ chúng tôi quá thấp và quá lầm.

(Xem tiếp trang 48)

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● **MINH VĂN (Đức Phò) :** Đã nhận bài nhưng không biết rõ câu hỏi về lệ phí. Xin nói rõ hơn lệ phí về việc gì? Đăng bài chẳng? Chờ tin.

● **TÔ NHƯỢC CHÂU (Vĩnh Bình) :** Quên ảnh thì không, nhưng liên lạc thường xuyên với anh em thì khó quá, vì bận tới bù đầu. Sẽ cố tìm lại trong đồng bài vở cũ. TXCMTLT có thể in trong số Xuân như Châu muốn. Nhớ viết thư về luôn và đừng «hờn» nếu chậm trả lời. Thân.

● **NGÔ THÀNH LONG (Đài Bắc) :** Bài về mãi dâm sẽ xếp đăng trong một số sau. Số này chỉ in bài về «Rác». Chẳng bao giờ tòa soạn lại có ý nghĩ coi thường bạn đọc đến độ không thèm trả lời, E là đã có sự thất lạc đó chẳng?

● **HOÀNG DA LỬ (Q. Ngãi) :** Đừng buộc phải gửi thư riêng ngay, tội lắm. Có thông cảm cho hoàn cảnh thời giờ eo hẹp của chủ nghề. Cảm không được buồn và cũng không được giận. Giận sẽ xỉn đi đó. M.S chưa đăng được. Gửi cho bài khác đi. Mến.

● **LÊ GIA HUNG (Đà Nẵng) :** Cứ tiếp tục gửi bài về. TYMB và TLE đã chuyển cho người đọc và chọn thư. Chờ tin trong số báo tới.

● **HẢI TRIỀU (KBC 3228) :** Cảm ơn về cảm tình đã dành cho. Chờ đọc TH của Hải Triều đó. Sẽ có tin về ĐXTM trong số báo tới. Chúc vui.

● **NGUYỄN THUY KHANH (Bình Dương) :** Chờ gặp Khanh tại Saigon để nói chuyện tại sao thơ vẫn chưa đăng. Chắc lúc đó không những hết buồn, hết giận mà còn thương người chọn thơ nữa. Thực ra Đời có chuyện sang hướng nào khác đâu. Vấn đề chỉ nằm trong khuôn khổ những đòi hỏi của các công việc phải làm thôi. Thân.

● Sau đây là những bài đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới.

Theo Giọt Mưa Sa, Cốt Đem (M Xuân) Đả Động Quanh Tinh (L. Sa) Mặc Niệm (C. Tuấn) Về Mậu Thân (C.K. Uyên).

● Tòa soạn mới nhận được thư và bài của các bạn có tên sau :

Nguyễn quang Bằng (KBC 4078) Hà minh Giang (Huế) Trương văn Dũng (?) Lê gia Hưng (Sao Mai) Trần giao Chỉ (?) Lữ thị Cô Đơn (?) Vũ văn Chính (KBC 3391).

Xin các bạn chờ tin trong số báo tới. Bài nào không được ghi trong mục thư chọn đáng tức là đã bị loại. Riêng những bài được chọn sẽ chỉ được đăng khi tới lượt.

● Các thi bản sau đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới.

Vô : ong. Bản Mặt Trời (N.Thu) Bùn Cầu Nước Lút (CNV), Đứng Chờ, Cối Phò Sinh, Phôi Pha, Lạc Ngổ, Về Bên Kia Đời Sống (N.H. Lương) Tháng Năm Dài (Đ.X. Phương) Ngày Trở Lại Thành (N.T. Xuân) Giấc Buồn Qua Đêm (H.N. Hưng) Lời Người Đi Xa (T. Huyền) Khi Con Bướn Chưa Dứt (V.N. Đông) Đêm Về (PLT Duyên) Tiếng Hát Người Tinh (H.V. Ngọc) Hồn Lẽ Trong Đêm Noel, Đêm Phục Sinh (D. Linh) Dấu Ngựa Về, Buổi Về Xóm Đạo (Lê Sa) Nếu Hòa Bình Có Thật (Mộng Tú).



Tâm sự bạn đời

(TIẾP THEO TRANG 47)

Thế hệ trẻ chúng tôi đã nhận xét về xã hội này như thế nào? Thật là đơn giản và cũng thật là đau đớn! « Chúng tôi không buồn vì đã sinh ra trong thế kỷ này, mà chúng tôi chỉ hận vì bị sống trong một xã hội này ».

Thật vậy, nhìn lại quá khứ không xa. Chỉ từ năm 1954 đến nay mà thôi. Khoảng thời gian mà trí óc chúng tôi bắt đầu biết suy nghĩ một cách chín chắn hơn, cuộc sống của xã hội tại miền Nam này đã diễn biến như thế nào? Phải chăng chỉ toàn là tranh giành, đổ kỵ? Phải chăng chỉ toàn chia rẽ. Cuộc sống vì thế đã bốc mùi, và những chính phủ kế tiếp mặc dù đã dùng chiêu bài Cách Mạng, nhưng vẫn không thoát khỏi trạng thái của một kẻ vô tình được thừa hưởng 1 gia tài từ kẻ vô danh luôn sợ có một kẻ khác đến chiếm hoặc chia phần gia tài này, và vì thế họ đã chỉ chú tâm vào một việc cố gắng thụ hưởng. Chính vì thế mà chính phủ đã mắc phải một lỗi lầm vô cùng quan trọng, đó là sự lơ là trước mức độ bành trướng của CS tại Nam VN.

Đến khi nhận định được mối nguy hại mà CS có thể tạo ra trên mảnh đất này thì đã hơi muộn. Và để gọi là có những phản ứng đối với làn sóng đỏ ấy, Chính phủ chỉ

nghĩ ngay đến sự thành lập một lực lượng quân sự để làm bờ đề ngăn cản. Hết sức lệnh này đến tặc lệnh khác. Từ kêu gọi đến cưỡng bách giới trẻ tổng quân. Cho nên, nay dù với cả gần nửa triệu binh sĩ đồng minh và vũ khí cũng như các phương tiện yểm trợ tối tân, chúng ta vẫn chưa đẩy lui được không đầy 300.000 cán binh CS!

Tại sao vậy? Có nhiều người cho là một mặt trận du kích như thế, không thể nào chiến thắng mau lẹ được. Nói như vậy chỉ là một sự nguy hiểm. Thực ra, đó chỉ là hậu quả của một sự phá sản tinh thần.

Thật vậy, ngay trong gia đình quân đội, thế hệ trẻ chúng tôi đã không có được những người Anh dũng nghĩa. Đa số những người mang danh Đoàn Anh đã không cho thế hệ trẻ chúng tôi thấy tư cách đàn anh của họ. Những hành động bất công cũng như những sự tác quái đã tạo cho niềm bất mãn hình thành. Bất mãn mà không làm gì được chỉ vì bốn chữ « kỷ luật quân đội ». Không thể giết kẻ đã tạo nên niềm bất mãn trong mình, những kẻ bất mãn chỉ còn biết một là phá hủy thân thể mình hay hai là đào ngũ. Chỉ cần niềm bất mãn mạnh nha trong tư tưởng cũng đủ để khả năng hoạt động của tuổi trẻ bị chôn vùi. Đã có những người đào ngũ vì bất mãn, lẽ dĩ nhiên phải có những người từ chối lời kêu gọi hay các hình thức cưỡng bách tổng quân của Chính phủ. Những người này không muốn vướng vào cảnh sống dở chết dở của các đào binh vì bất mãn, bởi

thế họ bị ghép vào tội trốn quân dịch. Những thành phần đào ngũ hay trốn quân dịch mà tôi vừa nêu ở trên không gồm những phần tử lười biếng, hèn nhát hay vô ý thức.

Trong quân đội, chúng tôi đã không có những người Anh dũng nghĩa. Còn trong những phạm vi sinh hoạt khác của xã hội chúng tôi có được người Anh dũng nghĩa nào không? Nhìn vào hoạt động chính trị, chúng tôi chỉ thấy toàn những người mang danh nghĩa đàn anh, nhưng luôn đốt phá hy vọng của thế hệ trẻ chúng tôi. Những chiêu bài mị dân, những lừa đảo, những lời hứa không bao giờ thực hiện. Biết bao những thất bại, tệ bại đã diễn ra trong chính trường, và hậu quả của nó, như mọi người đã thấy là càng làm quê hương khổ nhọc này rách nát thêm.

Những điều trình bày trên đủ để thế hệ trẻ chúng tôi có thể nói: « chúng tôi không phải là những tên nô lệ. Chúng tôi chưa có đủ lý do để hy sinh chỉ vì một sự hy sinh của con » mà không thấy xấu hổ.

Chúng tôi không có những người Anh dũng nghĩa. Chúng tôi chưa thấy một điểm gì để chúng tôi có thể tin là sự hy sinh của chúng tôi không vô nghĩa.

Hãy cho chúng tôi thấy niềm tin rạn vỡ. Hãy cho chúng tôi nhận diện những người Anh dũng nghĩa. Khi hai nhu cầu thiết yếu trên của thế hệ trẻ chúng tôi được thỏa mãn, Chính phủ sẽ thấy chúng tôi có thật hèn yếu không.

NGỌC LONG
(Kiến Phong)

Đạo Đồng Cứu Thế thì phải viết vài ngàn trang dày bằng Phở Tăm quốc chỉ mới hết cái ma quái của y. Nhưng theo lệnh của Kha Trấn Ác mỗi tuần Lão Tôn phải đánh gục một giáo chủ ma đầu. Lý do đó bài viết không được bay bướm vì phải hạ độc thủ làm sao là lướt được.

Phần là lướt bay bướm xin được kể vào « Hồi ký 35 năm bóp để giáo chủ ». Trong đó sẽ đến các giai thoại cuộc đấu giữa Đạo Đồng Cứu Thế với nhà văn Hồ viết Điều, khi hai vị này tranh ngôi Quốc Trưởng, những bức thư tình giáo chủ Đạo Đồng Cứu Thế gửi Nữ Giáo chủ Trúc lâm Nương. Những bức

thư tình của Thượng Tọa Tâm Châu Trí Quang, Thiện Minh, và năm 1964 Lão Tôn vác búa rượt Đại Đức Chánh Lạc. Chánh Lạc chạy trốn rúc vào gầm giường TT Huyền Quang lượm được một khăn tay của phái nữ và một hộp son ngay dưới gầm giường. Đại Đức Chánh Lạc bèn mang cái khăn tay và hộp son ra hạch tội bắt bớ TT Huyền Quang. Huyền Quang phải hối lộ cho Chánh Lạc lập tức cái đồng hồ Omega đang đeo tay v.v.. Những truyện đó sẽ lại rai kể sau nghe cho vui còn bây giờ phải cứu các cô nhi từng giờ từng phút đang bị Tư Sự tra khảo thẩm vấn.

...

Tính sò đời

(tiếp theo trang 19)

đường của vấn đề Trung Đông và đã nằm trong chương trình giải quyết do chính Mỹ đề nghị. Điều này, người ta có thể thấy giải đáp chắc chắn trong một thời gian không xa nữa.

Tìm tự do không đúng lúc.

Một biến cố khá có ý nghĩa, tuy không lớn lắm là sự việc một thủy thủ Nga đã được giao lại cho người Nga, sau khi trốn sang một tàu Mỹ. Nguồn tin từ Hoa Thịnh Đốn cho biết là thủy thủ Nga người Lithuania đã nhảy từ một tàu Nga sang tàu Mỹ xin được tị nạn, nhưng giới chức chỉ huy Mỹ lại quyết định cho người Nga lên tàu của họ để bắt lại thủy thủ trên. Quốc Hội

Mỹ đã kịch liệt lên TT Nixon đã đích thân ra lệnh phải phúc trình cho ông nội trong 48 giờ về sự việc trên. Nhưng, khi có lệnh của TT Nixon viên tư lệnh Hải quân tuần duyên Mỹ đã đưa ra một bản tuyên bố nói rằng thủy thủ trên đã thoát vì đã ăn cắp tiền ở tàu Nga. Vì tất cả chi tiết của sự việc không được công bố nên không ai có thể quyết đoán giá trị lời tuyên bố trên của viên Tư Lệnh Mỹ. Tuy nhiên, người ta cũng có thể nghĩ rằng khi một người muốn tìm tự do mà không đúng lúc thì sự đi bị biến thành một tên ăn cắp cũng chẳng có gì lạ.

Văn học nghệ thuật

(tiếp theo trang 27)

Vào khoảng đầu thập niên 50-60 của thế kỷ này, thi sĩ đầu sỏ của thế hệ Beatnik là Allen Ginsleery đã tiên đoán rằng trong vòng vài chục năm tới nước Mỹ sẽ đầy dẫy những thiền sư và nước Nhật thì sẽ đầy dẫy những xa lộ nhiều tầng.

Đối với người Mỹ như các người Tây phương khác, Zen là một sản phẩm Nhật Bản, dù Đạo Phật phát xuất từ Ấn Độ, phải đi qua Tàu mới sang đến Nhật.

Trong tuần trước, Viện Bảo Tàng Mỹ Thuật ở thành phố Boston bên Mỹ đã mở một cuộc triển lãm các tác phẩm hội họa và điêu khắc mang dấu vết của Thiền. Các tác phẩm này được đưa từ Nhật sang, với sự giúp đỡ của chánh phủ Nhật Bản.

Tất cả 81 tác phẩm có thể chia làm 2 loại: thứ nhất là tác phẩm của các vị thiền sư Nhật và đệ tử và loại thứ hai là tác phẩm của các nghệ sĩ Nhật có tinh thần thiền.

Đặc trách của các tác phẩm trên là vẽ phóng khoáng, đột khởi, theo tinh thần truyền thống « đốn ngộ » của Thiền Tông. Một phê bình gia Mỹ đã nhận xét rằng bức tranh Deity Dakioku của họa sư Gibon Sengai, thế kỷ 18, có vẻ đơn sơ và đầy cảm hứng mạnh mẽ như nét vẽ của một trẻ thơ.

Bức « Bồ đề Đạt Ma » vẽ từ thế kỷ 14 vẽ bằng một nét, họa sĩ đã đưa ngọn bút liền một mạch trên mặt giấy để tạo nên hình ảnh của vị tổ Thiền Tông Trung Quốc đang ngồi tĩnh tọa.

Tư tưởng Zen hiện đang xâm nhập vào giới trí thức Tây phương. trong lãnh vực văn chương, nghệ thuật, tâm lý học chiều sâu và toàn thể nếp sống tinh thần. Lời tiên đoán của Ginsberg liệu có thành sự thật chăng?

Sinh Tử Phù

(TIẾP THEO TRANG 25)

Nỗi khó khăn thứ hai cho bà Huệ, là hội Hên đời các TT Phu như trên thế giới có thể tới tới kéo bà mời vào làm hội viên! Không lẽ một bà TT phu như thiệt sự, ăn mặc sang trọng đi xe huê kỳ bóng loáng đến thăm bà mà cô Ba Xi trong ngõ hẻm lại được mời ra ngồi ở quán cà phê bị tất đầu ngõ hẻm để kể chuyện cà kê?

Nỗi khó khăn thứ ba là có những mỹ viện ở Nhật, ở Tây sẽ gửi người rao hàng tới yêu cầu bà mà cô Ba Xi đi sửa mắt sửa mũi cho mỗi ngày một đẹp, một tròn hơn. Làm sao từ chối cái thủ tục thông thường của tất cả các bà lớn trên thế giới như vậy được?

Nỗi khó khăn thứ tư là có những bà phu như cô nhỏ ở bên Trung Phi sẽ lặn lội sang đây rủ bà mà cô Ba Xi cùng thành lập một cái hội « Phụ nữ M'Baka phụng sự xã hội » thì bà mà cô Ba Xi biết xử trí làm sao?

Một khó khăn sau cùng cũng có thể xảy ra, là một phe đảng chính trị ở Trung Phi có thể nảy ra sáng kiến mời bà mà cô Ba Xi noi gương phu như của TT Marcos, cũng tìm cách đi vận động để ra ứng cử kế vị ông Bokassa. Làm sao bà mà cô Ba Xi có thể chu toàn nhiệm vụ đó được?



MUỐN MỎ PHARMACIE NHANH NHẤT?

Sẵn địa chỉ tốt — Khách hàng quen — nhà 4m x 30m, đủ tiện nghi, ở khu đông đúc, Xin điện thoại cho số 41.835 bất cứ giờ nào.

Ta đồ bộ ta

(Tiếp theo trang 39)

Chúng ta phải làm một cuộc đồ bộ để đập tan ngục tù vô đạo đức. Xã hội này càng ngày càng xa lầy trong tội lỗi. Nhiều kẻ buôn thần bán thánh, cướp của giết người giữa ban ngày, phong trào hiếp dâm tập thể trở thành một trò giải trí của thanh niên, và ngay cả nhi đồng! Đã có những thầy tu buồn lậu, thầy tu ăn cắp xe hơi, đã có những thầy chùa bỏ chùa đi của gái, giết gái, đã có những thầy chùa bán đất có nhi viện lấy tiền thuê vì la để phê phởn, đã có những thầy chùa xuống đường đánh lộn như du đãng. Những nhà tu khổ hạnh còn như vậy nói gì đến lớp thanh niên bị bỏ quên, bị dồn vào những ham muốn vật chất. Trong một xã hội mà sách báo khiêu dâm đã thay thế thánh kinh, hiện trường mọi tiền học sinh, thuê đủ đẳng đánh học sinh, chơi bài đã thay thế cho các môn chơi thể thao lành mạnh, khói thuốc lá thay thế cho không khí, thì quốc gia này còn tin tưởng vào ai để giao phó việc bảo vệ và xây dựng đất nước?

Chừng nào ngục tù này chưa bị phá đổ, xã hội này còn phũng đồ nát, thối rữa tinh thần mà tinh thần là một yếu tố quan trọng cho quốc gia này.

Chúng ta cần phải làm những cuộc đồ bộ khác nữa để đánh phá những ngục tù khác như thành kiến, ý lại, hủ lậu,, vong bản, chủ bại v.v..

Chúng ta phải làm một cuộc đồ bộ toàn diện, đồ bộ từ cá nhân đến tập thể, để đánh lộn, đánh mạnh, đánh tới cùng nếu chúng ta còn muốn có chỗ đứng trên mảnh đất tự do còn lại này.

Vấn đề chúng ta có đồ bộ BV hay không là một chuyện khác, là một chuyện có tính cách chiến lược chiến thuật!

Việc chúng ta phải làm bây giờ, ngay hôm nay là phóng ra cuộc đồ bộ hàng hàng lớp lớp để đánh phá những ngục tù trên, để giải thoát chính chúng ta.

Hãy đứng tự mình cầm tù mình, chặt chân chặt tay mình.

Bao giờ các nhà lãnh đạo của Nam Việt Nam mới điều động quân chúng tham dự cuộc đồ bộ liên sử này, và chính h quý vị đã đồ bộ quý vị chưa?

HỌC:

- Y Tá
- Tá viên điều dưỡng
- Cứu thương
- Cấp cứu phi hành

DUNG:

- Thuốc trong gia đình
- Hành nghề trình dược viên
- Làm tài liệu Y học

Tìm mua cho được

CẨM NANG Y HỌC
TOÀN KHOA

Bác sĩ NGUYỄN HOÀNG MAI
Tổng phát hành Nam Cường
185 Nguyễn Thái Học — Saigon

đọc một lần, nhớ suốt đời
cuốn truyện dĩ dõm, vui tươi:

Săn chồng

của văn hào O. HENRY
TRIẾT CHI dịch

Sách Sáng Tạo

BA TÁC PHẨM MỘT NIỀM TIN

Đọc
TUYỂN TẬP VĂN CHƯƠNG NHI ĐỒNG của:
DOÃN QUỐC SỸ:

- CA DAO NHI ĐỒNG
- NGỤ NGÔN
- THẦN THOẠI ÁN ĐỘ
- THẦN THOẠI VN VÀ TRUNG HOA

để gìn giữ niềm tin tươi mát của tuổi ấu thơ

Đọc:

SÀU MÂY truyện dài của Doãn quốc Sỹ
để tôi luyện một niềm tin sắt đá mà nhịp nhàng
uyên chuyển đủ bốn mùa luân lưu

Đọc:

VÀO THIÊN tập giai thoại tùy bút
của Doãn quốc Sỹ

để giữ cho niềm tin biến như ngọc thiêu trên
núi mà màu vẫn nhuận, sen nở trong lò mà sắc
thường tươi

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa — Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm — CHOLON — KNBYT số 3 — 9-5-63

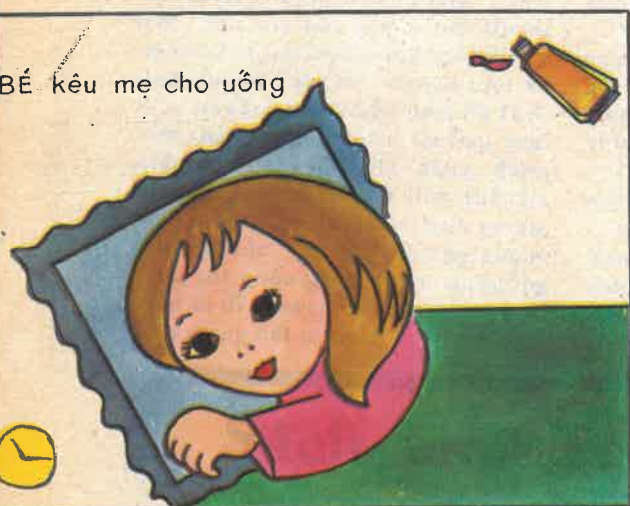
11 giờ đêm rồi mà BÉ ngủ không được



Chợt BÉ nhớ tới ANACINE.



BÉ kêu mẹ cho uống



15 phút sau BÉ ngủ ngon lành



Siroop

ANACINE

— trị : mất ngủ
Em nhỏ khóc đêm
phong ngứa , nổi mề đay
Hen suyễn